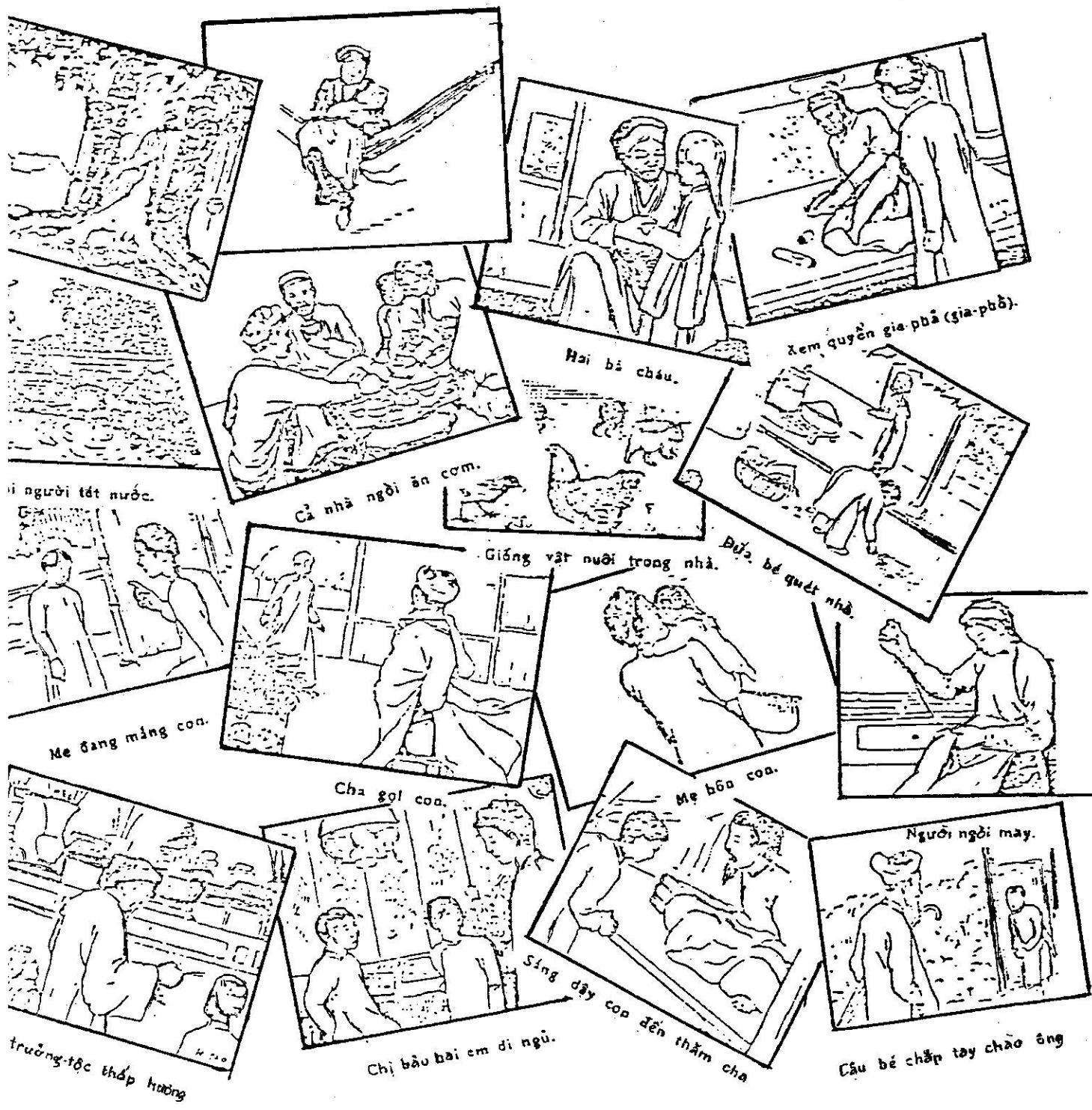


LÁ THƯ ÁI-HỮU CÔNG-CHÁNH

7- 1984
Số 29



LÁ THƯ ÁI-HỮU CÔNG-CHÁNH

- Ái-Hữu Công Chánh là các chuyên viên phục vụ ngành Công Chánh Việt Nam Cộng-Hòa trước ngày công-sản chiếm.
- Có trên 400 Ái-Hữu tỵ nạn đã bắt được liên lạc với nhau; đến nay chưa có " HỘI " Ái-Hữu Công Chánh.
- LTAHCC không phải là một tạp san văn chuồng, nghệ thuật, kỹ thuật, thường mai hay chánh tri,
- LTAHCC là một tạp chí do các Ái-Hữu và gia đình viết về tin tức mà mình biết được, về cảm nghĩ, về kinh nghiệm của riêng mình, chuyện vui, buồn của mình, của đồng bào mình mà họ thấy cần chia sẻ cho tạp chí Ái-Hữu. Các bài đều được giữ nguyên văn đến mức tối đa. Viết không nhuận bút.
- Ban biên tập là nhóm Ái-Hữu phụ trách một thời gian (thường là 1 năm) để phối hợp, án loát và phát hành.
- LTAHCC phát hành mỗi năm 4 lần : XUÂN, HÀ, THU, ĐÔNG, phuong tiện do các Ái-Hữu đóng góp.
- LTAHCC được gửi miễn phí đến :
 - * các Ái-Hữu đã đến nơi định cư không quá 2 năm tính đến ngày phát hành.
 - * các Ái-Hữu không cắt đứt dây liên lạc với ban biên tập quá 2 năm tính đến ngày phát hành.Nếu đã mất liên lạc, hãy hỏi địa chỉ ban biên tập đường kim (qua bạn bè công chánh) để bắt lại nhịp cầu.

MỤC LỤC :

| | | | | | |
|---|-------|----|---------------------------------|-------|----|
| - Nhiệm kỳ hai : | Trang | 3 | - Vai kinh nghiệp thi PE: | trang | 25 |
| - Họp AHCC Bã-Lê : | - | 4 | - Buồn vui nghệ nghiệp : | - | 27 |
| - Công tác kỹ thuật với cán bộ nhà nước : | - | 6 | - 24 giờ một ngày : | - | 32 |
| - Nghề nghiệp : | - | 8 | - Chuyện vui : | - | 35 |
| - Vẽ hoa mạn : | - | 10 | - Truyền thông kế sĩ : | - | 37 |
| - San Diego và bên kia cầu biển giới | - | 13 | - Bài toán địa chánh : | - | 39 |
| - Tuồng trẻ chung : | - | 15 | - Thủ : | - | 40 |
| - News from NCEE : | - | 17 | - Họp công chánh Bắc CA. | - | |
| - Ngùi tiêu vận động : | - | 18 | Xuân 84 : | - | 41 |
| - Vai cảm nghĩ về Công Chánh miền Bắc : | - | 20 | - Báo cáo tình hình tài chánh : | - | 42 |
| | | | - Người Việt tại San Jose : | - | 43 |
| | | | - Thay đổi địa chỉ : | - | 46 |
| | | | - Thủ tin Ái-Hữu : | - | 47 |

BAN BIÊN TẬP :

LE-NGOC-DIEP, TRAN-BAT-NHUNG, NGUYEN-DANG-THINH, NGUYEN-VAN-DINH,
NGUYEN-DINH-DUAT.

Đặc trách tuồng trẻ : TA-HUYEN.

HÌNH BIA : " Không gì quý bằng gia đình và cõm áo ".
Trích " Quốc-văn giao khoa thu " lớp Đông Âu, xuất bản 1935.

Hình tượng trưng cho xã-hội VN cách nay 1/2 thế-kỷ.
Những người trong hình này đã thấy Xã-hội lúc đó cần được cải tiến. Do đó, chiến tranh, cách mạng, giải phóng v...v.... đã đến với chúng ta.
Hôm nay, đời sống vật chất và tinh thần của người dân Việt tại VN đã được cải tiến đến mức độ nào so với các hình đó ? Sứ cải tiến, nếu có, có đang giá bằng việc hàng triều người Việt chết vì chiến tranh, hàng trăm ngàn người Việt chết giữa biển cả, hàng trăm ngàn người Việt bị tu dày tui nhục, hàng trăm ngàn người Việt phải bỏ xú ra đi.
Những nước khác đã cải tiến xã-hội của họ bằng cách nào ? Chắc-chắn là không dung nhung phuong-tien giuong nhu ta.

NHIỆM KỲ HAI

Trong khi Ông Ronald Reagan đang ráo riết chuẩn bị, vận động gay go để được tái đắc cử thêm một nhiệm kỳ Tổng-Thống phu trách nền hành pháp Huê-Ky, thì các Ai-huu Bắc Cali, âm thầm lặng lẽ đã được trao cho "Nhiệm kỳ hai" phu trách... Lá thủ AHCC, khôi phái vận động gì hết. Các AH New Orleans đã khéo "đi đêm" thế nào mà Bắc Cali vui lòng, lanh chánh, nhân lành công việc "vac ngà voi" thêm một kỳ nữa, thật đáng hoan nghênh ca người trao lán người nhận trong trách này. Tôi chắc rằng các anh đã đề cập đến kinh nghiệm đã một lần qua câu, nào là miền Bắc Cali có động đảo anh em, có một số đàn anh rất quan tâm lo cho Ai-huu, một số động AH, cung làm việc một nỗi như Caltrans, Bechtel.... có hoàn cảnh tốt, nào là đường hướng lá thủ, nội dung cũng như hình thức, đã được anh em phát biểu ý kiến phong phú trong lá thủ 28, trân an về nguồn tài chính ủng hộ lá thủ sẽ được dồi dào, việc cứu trợ sẽ được anh em lo chu đáo v...v.... Dù sao đi nữa, theo tôi nghĩ, yêu tố chính thức đây là ưu tú cho lá thủ có thể bị gián đoạn hay mai một, làm cho AH khắp nơi buồn long, luyến tiếc một công trình đã được anh em xây dựng 9 năm nay và đã đem nhiều an ủi, nhiều lợi ích cho tất cả AH, bên này bên kia.

Thật vậy, nhìn vào Lá thủ 28, phản tin tức AH rất phong phú, tin tức AH mới đến, AH còn ở bên nhà, AH khắp năm châu, tin tức sinh hoạt AH các dia phuơng, tin tức về công án việc làm, về học hành đó đat của anh em, để cùng chung vui. Nhìn vào phản ứng-hỗ trợ tài chính, tưởng trỏ AH, thật đáng mừng, tôi đếm được 254 "lần AH" ủng hộ (nhiều AH đã ủng hộ hai ba lần), đọc ở trang 50, nhưng con số rất khích lệ :

- Quỹ cho lá thủ : \$3,996.33
- Quỹ tuồng trỏ chung : 1,115.35
- Quỹ tuồng trỏ cá nhân: 775.00

Nếu công lại, thi khoan tiền anh em đóng góp khá lớn so với một tập thể không đóng đao làm của chúng ta, điều này thể hiện tinh đồng nghiệp, truyền thông cao đẹp của AHCC từ núa thế-ky nay.

Một thân-hữu hỏi tôi "Làm sao các anh bên Công-chánh duy trì và phát triển Lá thủ AHCC được đều đắn 9 năm nay? Làm sao các anh kêu gọi được sự ủng hộ tài chính, tuồng trỏ anh em kha quan như vậy?". Tôi trả lời : "Chúng tôi xây dựng lá thủ trên tinh ái-huu, không vì danh, vì lời riêng cho ai, chúng tôi thường nhau thật tinh và giúp đỡ lẫn nhau. Về tổ chức thì chúng tôi không chú trọng đến hình thức nhiều, không có hội-trường, không có ban chấp hành, chỉ lấy tinh thần tự nguyện để đảm trách công việc, tự nguyện đóng góp. Lá thủ sở dĩ tồn tại được là nhờ lối luân phiên phu-trách từ dia-phuơng này đến dia phuơng khác hàng năm... Không phó mặc cho một ai mà ai cung có bón phận lo cho lá thủ, nghe ra thi không đúng quy-tắc tổ-chức của một tập-thể, nhưng thực ra thi đó là "bí quyết" thành công của chúng tôi. Chúng tôi không có danh mà có thực".

Vừa qua, tôi được gặp một số anh em miền Bắc Cali, anh em cho hay là trong những buổi họp mặt thường xuyên của AH dia-phuơng, anh em đã minh định vai tro của AHCC. Không thay đổi, Ai-huu chúng ta nhìn về quá khứ mà lo cho hiện tại và tuồng lai gần của anh em. Chúng ta ủng hộ và cung có thể bảo-trợ vé, một phuơng dien nào đó cho một tập thể Ky-sú và chuyên viên VN, có thể được tổ-chức trong nay mai, do một số AH trẻ và đầy nhiệt huyết đã đe ra, với những mục tiêu rộng lớn hơn và nhìn về tuồng lai xa hòn. "Tre tan, mảng moc", đó là quy luật của tao-hoa, chí mong sao tre già châm châm lai để được nhìn thấy luy tre xanh Việt Nam với nhiều mầm non vuồn lên tuổi tót kháp năm châu.

Một lần nữa chúng tôi xin có lời "Congratulation" nhiệm kỳ hai phu trách lá thủ AHCC của miền Bắc Cali, Mong rằng anh em khắp nơi, tiếp tay để xây dựng lá thủ tốt đẹp mãi mai.

LE KHAC THI

BBT : Tác giả phong-doán việc, "đi-dêm" của BBT New Orleans sai. BBT New Orleans đã đưa ra một lý lẽ, mà chung tôi, miền Bắc Cali không làm sao thoát được. "Hiện nay có 3 chỗ tập trung Ai-huu hai-ngoai đông nhất : Nam Cali, Bắc Cali và New Orleans. Trước đây là Nam Cali, kỳ này chúng tôi, quý anh Bắc Cali xin

kết tiếp vây". Do đó miền Nam Cali xin chuẩn bị tinh thần (và thể xác)
đi la vua.
Mỗi được tin Ái-hữu BALE định ra gánh vác.
Rất musing và rất cảm động.

BIÊN BẢN BUỔI HỌP
của
CHI NHÁNH LÁ THƯ ÁI HỮU CÔNG CHÁNH

Một buổi họp mặt ngày 18-02-1984

tại Nhà Hàng MAI LAN
84 đường Claude Decaen - PARIS 13e (Pháp)

từ 10.30 giờ đến 16.00 giờ, gồm các Chị và các Anh sau đây :

- | | |
|------------------------------|---------------------------|
| - Anh Chị Nguyễn Phan Anh | - Anh Chị Phan Văn Lâm |
| - Anh Chị Trương Như Bích | - Anh Chị Cao Tấn Tài |
| - Anh Chị Khúc Đản | - Anh Chị Phạm Ngọc Thạch |
| - Chị Dương Đen | - Anh Chị Hoa trưởng Xuân |
| - Anh Chị Đỗ Hữu Hứa | - Anh Chị Phạm Ngọc Xuyên |
| - Anh Chị Trưởng Thành Khanh | |

Đảng khích lệ nhất là Chị Dương Đen, mặc dầu Chị Dương Đen đang bận công tác tại Phi Châu, Chị vẫn đi họp, đại diện cho Anh ấy.

Sau một hồi hỏi thăm nhau về gia đình, sức khỏe, công việc làm ăn, v.v..., tất cả các Chị và các Anh đã bắn bạc, góp ý kiến về việc thành lập "Chi Nhánh Lá Thư Ái Hữu Công Chánh" do sáng kiến của hai Anh Khúc Đản và Phan Văn Lâm.

Sau đây là quyết định của toàn thể các Anh và các Chị :

1°/ Tên của Chi Nhánh :

Chi Nhánh Lá Thư Ái Hữu Công Chánh tại Âu Châu

2°/ Mục đích -

a) Thắt chặt tinh thần hữu nghị giữa các đoàn viên, cựu nhân viên các cơ quan trực thuộc Bộ Công Chánh và Giao Thông của Chính Phủ Việt-Nam tại Saigon trước năm 1975.

b) Thu thập tin tức về Ái Hữu Công Chánh tại Âu Châu để góp phần vào Lá Thư Ái Hữu Công Chánh tại Mỹ Châu.

c) Nhận các số tiền của các Ái Hữu ủng hộ Lá Thư Ái Hữu Công Chánh Trung Ương tại Mỹ Châu, để tiện việc gửi qua Bưu điện.

3°/ Thành phần đoàn viên -

Tất cả các cựu nhân viên thuộc các cấp của các ngành Công Chánh, Giao Thông, Bưu Điện, Điện Lực, Cấp Thủy, Thủ Cục, Hoá Xá, Địa Dư, Biên Biên, Địa Chánh, Căn Cứ Hàng Không, Hàng Không Dân Sự, Ba Nhím, v.v...

4°/ Trụ sở và nơi hội họp tạm thời -

Tạm họp tại nhà riêng của Anh Khúc Đản, 63-65 rue Jeanne d'Arc,
75013 PARIS (Pháp), điện thoại số (1) 534 50.11 - Metro : Nationale -
Buýt số 27, trạm Clissons.

5°/ Thành phần ban chủ trách
Các Ái Hữu sau đây đã được toàn thể Anh Chị bầu bằng cách giơ tay:
AH Khúc Bản, trưởng ban
Phan Văn Lâm, phó ban kiêm thư ký
Cao Tần Tài
Nguyễn Phan Anh
Trương Như Bích
Phạm Ngọc Xuyên
Hứa Hiển Minh (bầu vắng mặt)

6°/ Quy định hành
Do sự đóng góp tuy tâm của các Ái Hữu.
Các AH hiện diện đã ủng hộ 677 Fr và AH Nguyễn Trác Anh (vắng mặt)
đã gửi từ trước ủng hộ 50 Fr. Tổng cộng : 727 Fr.

7) Phản công:

- a) Ban phụ trách sẽ lập biên bản buổi họp.
- b) AH Trương Như Bích tình nguyện phụ trách đánh máy.
- c) AH Phạm Ngọc Xuyên tình nguyện phỏng ảnh làm nhiều bản.
- d) AH Nguyễn Phan Anh phụ trách ghi vào điện tử để lưu trú.
- e) Ban phụ trách gửi báo cáo cho các đoàn viên và cho Lã Thủ AHCC tại Mỹ Châu.
- f) Tất cả các AH sẽ lập và gửi lý lịch (kế cả vợ con) về cho Ban phụ trách để giới thiệu cho nhau biết.

8) Hội họp định kỳ:

- a) Ban phụ trách tùy nghi hội họp một tháng 1 hay 2 kỳ.

b) Họp toàn thể Ái Hữu: bốn tháng họp một lần, vào các ngày lẻ.

Lâm tại Paris ngày 18-02-1984

Tổ Ban phụ trách

Thư ký

AH Phan Văn Lâm

BBT: Hân Hoan nhận được tin quý anh thành lập "ái hữu hội" bên Bale. Việc này rồi đây sẽ "quốc tế hóa". Lã thủ chúng ta. Nhưng ý nghĩ, nhưng phuơng tiện, nhưng tin tức, nhưng chuyen vui, buồn sẽ không còn bị giới hạn bởi giới xứ Hoa Kỳ nữa. Mong các Ái Hữu Canada và Úc Châu nôii góit. Lã thủ sẽ không có "bón bao đặc phái viên" tại Bale, tại Sydney, nhủ trước đến giờ. Lã thủ sẽ có "ban biên tập" trụ sở tại San Francisco 1984, trụ sở tại Paris 1985, trụ sở tại Sydney 1986 v.v...

Làm Công Tác Kỹ Thuật với Cán Bộ Nhà Nước Mới

Tôi có một cái nghề. Nghề của tôi nằm trong ngành điện và phạm vi cung cấp điện cho các nơi tiêu thụ, nói nôm na là phần hệ thống điện ở "phía trước công tờ". Tôi có nhiều anh em bê ban trong các ngành kiến trúc và công chánh trước làm việc ở Tổng nhà Kiến thiết và nhiều cơ quan chuyên môn khác. Nhưng hồi trước năm 1975 tôi chưa hề một lần nghĩ là có ngày tôi sẽ vào làm việc tại Tổng nhà Kiến thiết, làm việc về ngành điện, nhưng lại đổi từ phía trước ra "đằng sau công tờ".

Đầu năm 1977, trong một tâm trạng hết sức náo nề về cuộc sống, về công việc làm và về tương lai, tôi cố gắng kiểm cho mình một chỗ yên thân, càng kín càng tốt, cố gắng làm cho mình hòa lẫn vào đám đông xung quanh để đừng bị ai dòm ngó. Tôi đầu đón vào Tổng nhà Kiến thiết, lúc đó đã đổi tên thành cái gọi là "Viện Thiết kế và Quy hoạch tổng quát", văn phòng chính vẫn nằm ở đường Pô Phùng (bấy giờ đã đổi thành NĐ Chiểu), Sân Gôn. Tôi được nhận cho làm việc với hạng bậc "Kỹ sư 1" và lương 56 đồng, một tháng. Khi trao cho tôi tờ khê Ước tuyển dụng với thời gian 3 tháng, người cán bộ của phòng Tổ chức có nói thêm với tôi là "sau 3 tháng chúng tôi sẽ cửu xét lại tùy theo khả năng của anh để sắp xếp cho đúng hạng bậc và lương bằng".

Tôi được đưa vào làm tại "Xưởng điện" thuộc "Phòng Thiết kế điện nước" ở đây ngoài 2 nam cán bộ làm trưởng và phó xưởng và một nữ cán bộ kỹ sư điện, tôi gặp tất cả khoảng 6-7 người anh em kỹ sư và cán sự trẻ, rất trẻ, hoặc ra trường được một vài năm, hoặc vừa mới ra trường. Tôi không biết và cũng không nhớ rõ tất cả các phần việc của "Xưởng điện" cũng như hệ thống tổ chức của toàn Viện Thiết kế và Quy hoạch tổng quát. Tôi chỉ nhớ là mỗi người anh em chúng tôi được giao cho từng đồ án: một xấp bản vẽ kiến trúc về một khu nhà hay một cơ sở nào đó, hoặc xây cất mới, hoặc cải tiến lại. Thường các đồ án này xuất phát từ bên kiến trúc, sau khi phân kiến trúc được chấp thuận rồi thì các bản vẽ được giao qua các phần kế tiếp như kết cấu l

Bài của NGUYỄN CÔNG THUẬN

bê tông, điện, nước,...

Người trưởng hay phó xưởng khi giao một hồ sơ đồ án cho một người nào trong anh em chúng tôi thường chỉ nói vắn vẹn một câu: "Anh phụ trách cái này". Hai người trưởng phó xưởng thường chỉ có mặt vào đầu giờ và cuối giờ. Đầu giờ buổi sáng dùng để giao việc như trên cho anh em cuối giờ buổi chiều dùng để hỏi mỗi người "anh làm tới đâu rồi". Đầu giờ buổi trưa thì cả xưởng phải có mặt để nghe đọc báo, báo do Viện mua sẵn và mỗi buổi trưa độ nửa giờ đồng hồ tất cả anh em trong xưởng ngồi lại rồi một người đọc to lên từng bài báo cho mọi người nghe. Riêng cô nữ kỹ sư thi không thấy được giao phó đồ án nào mà chỉ thấy phụ trách các phần văn phòng phẩm, nhu yếu phẩm,... cho cả xưởng. Thỉnh thoảng người trưởng hay phó xưởng đi công tác vắng chúng tôi được lệnh nấp bẩn về và hồ sơ đồ án nháp cho cô nữ kỹ sư này để ký thay.

Những ngày đầu khi tôi mới vào làm, thật hảnh như tôi cảm như hên. Dần dần các anh em trẻ cũng nói cho tôi hay cái cách và không khí làm việc ở đây. Lát xấp bản vẽ kiến trúc ra rồi tự mình suy nghĩ làm thế nào thi làm, cho đến khi nào có hồ sơ hay bản vẽ nháp cho hệ thống điện thi nạp lên cho trưởng phó xưởng kiểm soát. Nếu có thắc mắc hay cần hỏi gì thi rạng mà tüm câu trả lời, chủ trưởng và phó xưởng không trả lời. Bốn phần chúng tôi là làm và chuẩn bị trả lời hoặc giải thích các thắc mắc và câu hỏi của trưởng phó xưởng chủ không phải ngược lại.

Thật tình mà nói, nhiều anh em trẻ mới ra trường, chưa đọc được hết các bản vẽ kiến trúc, nhìn các bản vẽ chưa hình dung ra được tòa nhà hình dạng thế nào, mặt tiền mặt hông mặt cắt ra sao, chưa thể mường tượng được chỗ nào sẽ có đà bê tông, vắt ngang vắt dọc, làm sao mà họ có thể thiết kế hệ thống điện bên trong một tòa nhà như vậy, làm sao có thể chạy dây, đặt bóng đèn, đặt công tắc ở những vị trí thích hợp? Tất cả hệ thống điện bên trong này còn phải theo đúng qui phạm quy trình

của nhà nước và cuối cùng còn phải chiết tinh vật liệu cần thiết. Bảng tóm kho, các qui cách vật liệu là những thứ bí mật của nhà nước, chúng tôi không có quyền biết tới. Qui phạm đòi hỏi phải xài vật liệu thích hợp cho các nhu cầu đặc biệt, ví dụ phải xài dây và bóng đèn loại "chống cháy và chống nổ" trong các kho chứa xăng dầu, ví dụ phải đặt công tắc an toàn ở phía ngoài cửa buồng tắm, ...qui cách các vật liệu này có ghi ở trong sách (dịch của Liên Xô), nhưng anh em chúng tôi chưa hề được biết là trong kho và trong nước có hay không.

Thiết kế thì cũ lầm, và mỗi người chúng tôi đều phải nhớ là năng suất mỗi người, mỗi xưởng, được đo bằng cách đếm số bản vẽ. Số bản vẽ càng nhiều, năng suất càng cao. Do đó mỗi người mỗi đồ án đều nắn óc nghĩ ra cho nhiều "voi" để vẽ cho hết các trang "giấy thửa". Một bức vách thay vì chỉ cần một hình vẽ nhỏ là đủ, chúng tôi cố vẽ ra nhiều mặt, cắt tối, cắt lui, lại vẽ với tỉ lệ xích lẩn, viết chữ thật to. Anh em bên các xưởng khác chắc cũng lầm như thế vì có nhiều hình vẽ các cửa sắt xếp, cửa đi, cửa sổ, lá sách đã được phỏng đại rất đẹp từ các hình vẽ mẫu. Cứ vài hôm người trưởng phò xưởng đi ngang thấy anh em công lung trên bàn vẽ, xấp lại hỏi "sao, được mấy tấm bản vẽ?!".

Gặp nhau và cùng làm việc với nhau mỗi ngày, anh em chúng tôi để tro' nên thân nhau. Tôi đem kinh nghiệm và hiểu biết hơn 10 năm của mình ra giúp anh em, mỗi đồ án góp ý cho anh em biết nên làm thế nào, nên bắt đầu từ đâu,... Rất rồi anh em có gác cùi đèn hỏi tôi mà không chịu hỏi trưởng phò xưởng, và rồi đến cái lúc có thể nói là đối với anh em, tôi nói thì họ nghe mà trưởng phò xưởng nói thì họ không nghe.

Tôi thấy nguy hiểm, bởi vì mình đã muôn là tìm chỗ yên thân, hòa lẫn vào đám đông, mà bây giờ trong xưởng - tuy chỉ tống cộng không qua 10 người - thiên hạ đang nhìn tôi mình. Thêm vào đó, mỗi trưa cầm cái chén và đũi đưa đi qua bên kia đường để ăn cơm trong căng tin của sở tôi cứ âm thầm nuốt nước mắt. Rồi những lúc ngồi uống cà phê lè dùòng nhìn cuộc đời trôi qua trước mặt, tôi thấy mình không chịu đựng nổi. Tôi đã dặm tìm cách thay đổi công việc.

Chưa hết thời gian khép ước 3 tháng

tôi được chuyển sang "Phòng Quản lý kỹ thuật". Phòng này lúc đó ngoài người cán bộ trưởng phòng chỉ có 2 "cây thuộc loại cõi thu" là các anh Đoàn Hữu Khải (KTS) và Trần Đăng Khoa (KSCC). Anh Khải lo về kiến trúc còn anh Khoa lo về bê tông. Tôi được đưa vào đây để lo phần điện. Phòng Quản lý kỹ thuật là nơi kiểm soát & duyệt xét tất cả hồ sơ bản vẽ kỹ thuật do các xưởng thiết kế làm, sau đó mới lên tới Viện trưởng ký để cho hồ sơ "xuất viện". Hồ sơ bản vẽ không qua được cái ái, này thi không được trình lên Viện trưởng mà phải hoàn về các xưởng liên hệ để sửa đổi, hoặc bổ túc, hoặc làm lại toàn bộ. Dĩ nhiên phần làm lại này sẽ không được tính vào năng suất nữa vì đã tính rồi, do đó mà cái phòng này là nơi nhiều dụng chamar xảy đến.

Sau nhiều lần gay cấn, phòng Quản lý kỹ thuật lãnh thiết kế toàn bộ một đồ án, bao gồm từ kiến trúc, đèn kết cấu và điện nước, coi như dùng để làm đồ án mẫu cho các xưởng. Tôi không nhớ rõ chi tiết đồ án này, nhưng nhớ rõ một kỷ niệm vừa đau đớn vừa nhớ đời như sau. Đúng ra đây chỉ là kỷ niệm gián tiếp của tôi và một số người khác, và là kỷ niệm trực tiếp của anh ĐHKhải. (Có nhớ sai xin anh Khải ở Alberta, Canada và anh Khoa ở Úc làm ơn bỏ khuyết giùm). Đồ án cũng lập cho việc xây cất một khu nhà dùng để làm cơ xưởng biến chế hay sản xuất gì đó. Đầu tiên hành Khải lo phần kiến trúc, qua các giai đoạn sơ phác, sơ khởi,... gì gì nữa. Cuối cùng trong phân chi tiết, khu nhà có một hanger mang xối nấm dọc theo một phần mái ngoài, nếu không có mang xối thì nước mưa trên mái sẽ đổ xuống theo mái nhà và đổ sang phần đất nằm bên kia hàng rào thuộc một khu nhà khác. Chuyện này được bàn cãi sôi nổi nhiều lần và một lần anh Khải đổi điện thảo luận với viên phó phòng Thiết kế, Viên phó phòng muốn hủy bỏ hanger mang, xối này để giảm chi phí, và chắc cũng cố tìm một chi tiết nào để xen ý kiến mình vô, anh Khải không chịu và dùng mọi lý lẽ cũng như điều kiện kỹ thuật để giải thích và trình bày. Viên phó phòng, không biết nghe có lọt lỗ tai không nhưng chắc là cãi không lại anh Khải, thành ra cuối cùng phang một câu, đại ý như thế này: "Các anh cứ viễn lý do kỹ thuật, nhưng các anh phải nhớ rằng luôn luôn chúng ta phải làm theo đúng lời dạy của bác và đảng"!! Trời đất!

Bây giờ ngồi nghĩ và viết lại mà

tiếp theo trang 12

Nghề Nghịch

Tác giả : MSP

Trong mấy năm gần đây " sao qua ta " cũng " sao bắc đầu " đồng chiêu mang
nganh nghề công chánh. Đa số anh em nhà công chánh mất việc, có việc rồi mất việc
Đến nay thi một số lớn đã tìm lại được việc, một số khác mới mất việc, chưa tìm
ra.

Dân Việt-Nam, khi công việc làm ăn đều hoa khâm khía, thì được gọi là nghề
nghiệp. Khi công án việc làm lân đán, sa sút, thì được gọi là nghề ngông. Ở Việt
Nam, kiêm được số lâm là " phê canh nhan " làm ta ta đèn ngày ho xù xu và vè hưu
vui thú diễn viên. Ngày xưa chúng ta không có " cái thú lo mất việc ". Ngày nay,
sóng trong xú cỏ hoa chúng ta ném được cái mùi vị đó thảm thiá. Àu cũng là 1 cái
ý nghĩa của cuộc đời. Trong một buổi họp mặt AHCC, một ái-hữu nói dà : " Tai
công ty tôi, tên nào luồng lên đèn 40 ngàn 1 năm, thi chúng nó trả 20, ngàn về
tiền lo mất việc, còn 20 ngàn để làm việc ". Câu nói dà, nhưng phản ánh sự thật,
Tại các công ty, anh nào luồng cao gần đinh thi công ty chờ dịp cho vè vuôn để
thuê hai người mới rẻ hơn, tre hơn. Mất việc, có việc là 1 lẽ rất thường trên
xú mà tự nhân năm phân lớn hoạt động kinh-tế. Ngành xây cát (CC) là 1 trong những
ngành công việc chóng hết. Tính toán hay xây dựng 1 nhà máy, thi dai làm cung 1
hay 2 năm là xong " phần việc " của mình. Phai nhuóng lại cho cho anh em phần
khác vào " châm chap ". Không ai bách nghề tinh thông để nắm li lai. Công tác
này hết, thi công tác khác đến, nếu công ty không kiêm được khé uốc mới thi minh
hy-vọng về nhà ngói canh điện-thoại, đánh cờ tướng, mua báo hàng ngày lục lợi
tim việc.

Ngay xưa tai VN, mỗi khi đi thăm công trường, thấy anh em cai thợ dùng lều
mắc vong, sống tạm. Xây xong 1 phần nhỏ, anh em đổi vào, khi công tác xong, anh
em lại cuộn gói ra đi. Lai đến nơi khác phát cổ, lão sinh làm lại cái vong
cũ. Đồi sông " phiêu-lảng giang-hồ " đó làm tôi than phục, không biết tại sao
người ta có thể theo đuổi mãi cái nghề ngông ấy ! Di chuyển mãi, thất nghiệp mãi
(tạm thời). Ngày nay nhớ lại, thi thấy mình giống họ quá. Trong công việc, có 1
lần công ty A thuê tôi và gọi tôi đèn làm việc ở công ty B. Tôi tam gọi là đi
" ô'đô ". Là thủ " con ghẻ " ở công ty B. Người ta thúc việc như cầm gậy nhọn
chích vào lưng, ở đây toàn là đám con ghẻ. Đa số được gọi nôm na là " shopper "
Khi sa thải họ chỉ báo trước chúng 1/2 ngày. Một anh chàng từ North Carolina,
đi chung 2000 dặm, đèn nhận việc. Đang làm vui vẻ được 1 tháng, buổi chiều lúc
3 giờ, tên boss bảo rằng : " Hôm nay là ngày cuối của may ". Thé là hôm sau,
anh chàng có đón lái xe 2000 dặm trở về nhà. Tôi tưởng tượng trên đường đi, chắc
cũng buồn như ngày xưa những vị quan bị huyền chúc đuổi về quê. Một tên khác,
từ Texas, đi từ cực nam nước Mỹ lên cực bắc làm việc. Làm được 2 tuần, hắn thấy
tạm ổn. Liên thuê nhà, đem vợ con lên, mua lại 1 phần đồ đặc đã quăng lai trên
con đường dài và nám con cái vừa đèn trường được 1 hôm thi hắn được báo tin hôm
sau nghỉ việc. Hắn chửi, thề om som. (Bởi làm việc cho job shop thi không có tiền
moving). Hắn bức mình bo vé trước giờ tan sở và " chung nó " trú hán 1 giờ tiền
luồng. Một số anh em CC cũng làm việc cho " job shop " chắc cung kinh nghiệm dày
minh. Nhiều lúc, bà xã tôi thử thi : " Nay anh, hay anh học 1 nghề nào đó khác,
mà công an việc làm chắc chắn hơn. Bi mai em ngán quá. Người ta bảo ba lần đón
nhà bằng 1 lần cháy nhà, ở Mỹ thì 2 lần đón nhà bằng 1 lần cháy nhà ". Tôi
chẳng nói nǎng chi cả. Một lần tôi kêu mệt. Nhớ vợ lái xe cho tôi đi từ San Jose
lên San Francisco theo đường 101. Con đường xa-lô nhiều khớp, và, chiếc xe đông
đong như ngựa nhảy. Vợ tôi đang lái ở " lane " bên mặt, chớp đèn chạy sang " lane "
giữa, tôi hỏi tại sao đổi " lane " làm gì. Vợ tôi nói, thấy " lane " giữa băng phẳng
lang lạy nên chạy qua cho khoe. Nhưng trái lại, ở " lane " giữa, chiếc xe đông, dẩn
mạnh hơn. Vợ tôi nhìn qua " lane " tay trái thấy đường lang lạy, chớp đèn băng qua.
Vừa qua thi vội và chớp đèn về lại, vì đường cong hú nhiều hơn. Bây giờ tôi mới
tự tú di một đường " luân lý giáo khoa thư " : " Em thấy không, chạy giống này "

thay đường xấu, nhìn qua thấy giông kia, đường trồn tròn trù lang lầy, nhưng qua rồi mới thấy đường hủ và xấu hơn. Cả dạo có câu đường núi này trong núi nọ. Bây giờ, anh đổi nghề, chắc chỉ nghề khác ổn định hơn, mà nghề CC này anh đã làm hồn núa đổi người rồi". Bây giờ vở tôi mới thám, không nói đến chuyên đổi nghề nữa.

Tuy nhiên, không phải tất cả anh em CC đều bón ba bông bệnh. Tôi về Sacra mento chơi, thấy anh em CC mình sống đời sống thông đồng tú tại. Nhà cửa êm đềm. Không chút áu lo về công ăn việc làm. Chỉ lo sao cho "các cháu nó học thật giỏi" mà thôi. Nếu hạnh phúc của cuộc đời là tìm được an bình cho đời sống như ông bà ta quan niệm ngày xưa, thì các anh ấy đã đạt được mục tiêu chính của đời sống. Làm việc cho Công chánh tiều bang, không phải là không bao giờ mất việc. Nhưng mất việc cũng là điều憾 hàn hù. Nghe đâu xưa nay chỉ có 1 lần công chánh tiều bang giảm người.

Tôi gặp 1 ông già trong thủ vien tại một thành phố nhỏ. Thấy tôi đọc sách kỹ thuật, ông đến làm quen, và nhận ra cùng nghề. Ông làm việc hòn 30 năm cho thành phố. Tôi hỏi ông, làm sao mà giữ được việc lâu như vậy. Ông nói, tại vì ông không "quit job". Người ta không thể tha ông được. Bởi sao thai ông thi lây, ai làm việc. Công việc của ông là kiểm soát xây cất nhà cửa, chỉ có 2 người, không thể giám thiêu hòn được nữa. Công việc nhàn hạ, quen thuộc, dù nói nǎo tra luồng gấp đôi cũng không đi. Ông nói rằng ông có thể về hưu lâu rồi. Nhưng đi làm cho ngay tháng đó trông rõ ràng. Tôi hỏi ông rằng, làm sao mà bắt được việc làm cho thành phố? Ông cho biết một bí quyết, là cứ trường kỳ mai phục, chắc chắn ăn đú 100%.

Đôi khi nghỉ kỹ, tuy cái nghề ngóng nó báp bệnh, "mặt ít mà ruồi nhiều" nhưng phải công nhận rằng trong các ngành nghề, anh em CC được làm lại nghề cũ đồng nhất, so với các nghề khác từ VN đem ra. Anh em CC cũng đã có P.E. chứng hòn 80%. Chỉ 1 số ít CC đã làm lò nghề khác, luồng cao, đổi sống cũng qua ổn định nên không muốn trở về nghề cũ nữa. Nhát nghề tinh nhất thân vinh. Một số anh em mới đến, nếu chưa tìm được việc thì cũng đúng nóng lòng. Bởi quyết tâm trở lại nghề thì không sớm thì muộn cũng tìm được việc tốt. Dù là nghề nghiệp hay nghề ngóng, nếu chúng ta biết băng lòng với hiện tại thì có thể tìm được hạnh phúc dễ dàng.

Có 1 ngành liên hệ đến nghề công chánh mà ít thấy anh em làm. Đó là ngành "Building Inspector". Tôi tinh cỏ được biết ngành này như một anh hoc viên lớp Giám-thi công-trưởng tại hội kỹ-su kỹ-thuật-gia cũ tại VN. Hội đó tôi phụ trách 1 vài môn. Anh cho biết, anh chỉ dự 1 khóa hội thao của UBC, tổ chức hàng năm, sau đó tự học và thi lấy chứng chỉ. Mất chứng 6 tháng tất cả. Sau đó kiểm được việc trên 25 ngàn. Bây giờ thi luồng trên 35 ngàn/l năm. Làm việc rất khoe. Chỉ kiểm soát công trường làm sao cho đúng với họa đồ mà thôi. Bi rong rong trong thành phố chơi cả ngày. Tôi mách nước cho 1 người bạn khác. Anh bạn nộp đơn co kèm theo chứng 3,4 cái chứng chỉ; chúng nó trả lời là cảm ơn, vì chỉ có 1 chỗ mà nhận đến 50 cái, đơn. Và họ đã lựa 5 người thích hợp nhất để interview. Tôi đem việc này nói với anh bạn làm Inspector, anh bảo rằng, khi khỏi sứ thi phải nộp đơn ở một thành phố xa xôi nào đó, "Chỗ có mặt mà ít ruồi". Sau đó, muốn về thành phố lớn, nói mà thiền hạ chen chân đông thì cũng không khó. Các County City, nǎo náo cung gó kỹ thi, để diễn khuyết nhưng cù già hùy trí, hoặc những người kiêm được chờ ngon hơn. Muốn khởi đầu tại thành phố lớn cung được, nhưng phải kiêm một Job khiêm nhuống để làm khởi điểm di lên.

Đao này, kinh-te như bắt đầu hồi phục sau thời gian bình nắng. Nganh xây cát nhà cửa cung đá lên, nhưng không thu hút được bao nhiêu. Còn xây cát nhà máy thì chưa có nhiều dù án lớn bắt đầu, anh em cũng cồn lao đao lâm. Nhiều sinh viên tốt nghiệp Civil, Mechanical cả hai ba năm nay vẫn còn cà nhòng, chưa kiêm được việc làm trong nghề. Tuy có băng cấp nhưng chưa có kinh nghiệm cho nên cũng khó kiếm được việc, trong lúc bên ngoài, cao thu vở làm đang gác kiêm dung chờ đông như kiên. Nhiều đàng có đến 10, 15, 20 năm kinh nghiệm cung nǎa am con cho vở, cà một vài năm nay.

Tuy nhiên, kinh-te nước Mỹ thăng trầm theo chu kỳ hình Sin. Thích suy, suy

Nhân rõi :

Vẽ hoa Mận...

LÊ NGỌC DIỄP

Người Tàu nghiên cứu vẽ hoa mận từ thế kỷ thứ 9. Đến thế kỷ thứ 14 (nhà Minh) nghệ thuật này lên đến đỉnh và tràn qua các nước chịu ảnh hưởng văn hóa Tàu.

HOA và CANH :

Hoa có 5 cánh kết tinh của ngũ hành (Kim, Mộc, Thủy, Hoả, Thổ) 7 nhuy là thái dương hé thu nhỏ lại (vẫn minh đồng phuồng : 5 hành tinh, mặt trời và mặt trăng), đê hoa có 3 lá dài tượng trưng cho " thiên thời địa lợi nhân hoa ".

Cành mạnh hoa phai nhỏ, cành tuổi hoa phai thắm. Nơi cành tách đôi thành mang, hoa nhiều nhưng hoa thuận nhau, không chen lấn, không hoang dại, không thù ghét nhau.

Cành cong queo chỉ đuờm ít hoa thoi nhưng tuổi tốt, yêu kiều không có ve thua thớt, có đòn. Mùa gió phủ phảng làm hoa nở lớn ra, nở tan hoang, nở tết bết. Mận trong suối sớm, cành phai e ấp, hoa phai cưỡi duyên. Gió vừa lên, tuyêt mới rơi, cành oán xuông, cành vỗng đi, thân cắn cối, hoa lúa thua. Mận trong nắng, cành vuông lên từ hao hoa nở đặc, tháng huy hoàng.

Trên cao nhất hoa phai nhỏ, tiêu diệp phai nhỏ, đê hoa phai dài..

Hoa mận "đá vè chieu" nét kiều diêm xa xưa vẫn con, ai nhìn cũng phai rung động, có khi côn dẹp hơn cả hoa chúa nở. Hoa có thê trắng, có thê trong suốt, có thê mạnh mai mà cũng có thê thô kệch.

Hoa mận, giống hạt tiêu, giống mắt cua. Hoa chúa nở, hoa mới mỏ, hoa đang nở, hoa sắp tan, hoa xó xác đều có vẻ đẹp đặc biệt của nó.

THÂN và RỄ :

Thân có vỏ, có mắc, lún phun rêu.

Mận mọc bên gành đá, bên bờ nước, bên dâu tre. Mận không mọc cạnh lâu son gác tiá, mận không mọc cạnh các hoa loè loẹt (về Mận cạnh hò đây hoa sen là... vô duyên).

Thân uốn khúc như rồng thiêng, biểu lộ sức mạnh sắt thép, cành dài nhọn cứng như cung tên, cành ngắn bên như dao như kiếm. Thân có hình dáng như cõi của cõi, mong vuốt của qua, mõ chim ứng, gác (súng) mai già, súng kỳ lân.

Thân có vảy rồng, có theo chiến binh.

Rễ có thê già, có thê non, ngoan ngoéo rói rảm hay tháng tuốt, buông xuôi, thả long.

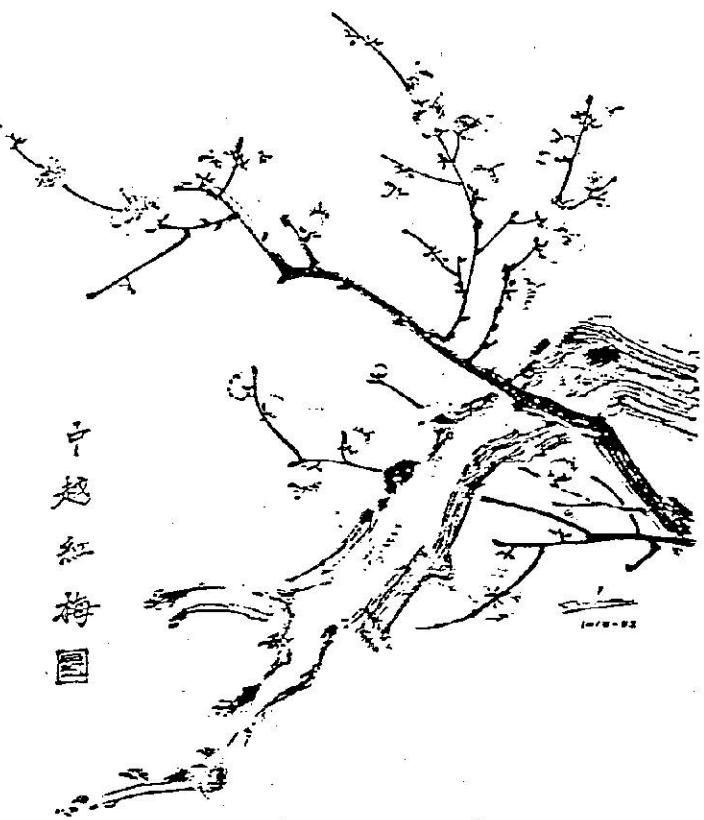
Thân già khô, gỗ mục vẫn giữ khí phách hiên ngang thanh bạch. Thân khô gay là sự an nhàn của linh hồn, thân cong queo là sự uyển chuyển của tạo hoa.

CÁCH VẼ :

- Phan trên bức hoa thưa giấy thì vẽ tới ngon, thiêu thi thôi.
- Mực phai long và đen. Vẽ ít nét, vẽ ít mực (cọ khô) thân và cành mực đậm, hoa mực đậm hơn.
- Hoa điểm trên cành không đối diện nhau, không cân xứng nhau, hoa đứng thi nhuy đứng, hoa nghiêng thi nhuy nghiêng.
- Không bao giờ có 2 cành bằng nhau. Cành nhỏ là âm cành lớn là dương. Âm dương bằng nhau hay âm thịnh dương suy là hỏng bét, là vứt đi!
- Hoa phai nhín nhau, nhín không gian, nhín vũ trụ. Hoa phai tròn, nếu không, nó sẽ là hoa mỏ.
- Sơ hoa, sơ cành phai là sơ le.

KẾT LUẬN.

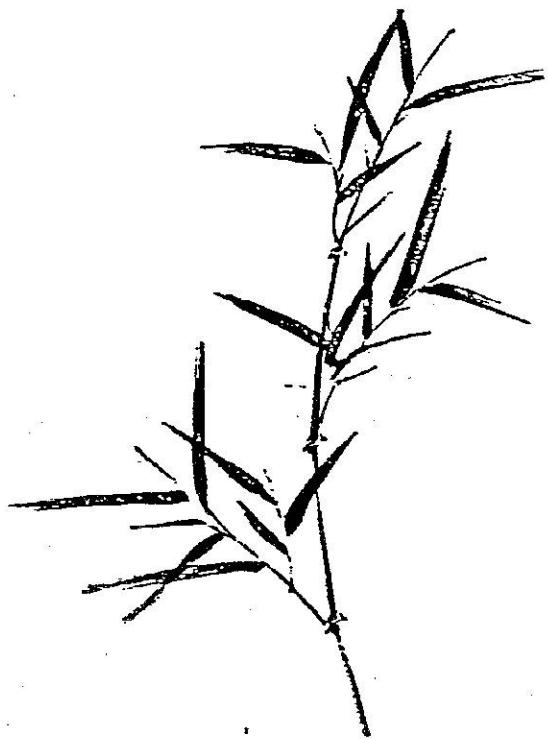
Không có cách nhủ hoa mai, không kiêu sa nhủ hoa hồng, không (tự cho là) quý phái nhủ hoa anh đào, không dát đồ nhủ hoa lan, hoa mận là hoa mận, là



子越紅梅圖

HOA MÂN MIỀN TRUNG NƯỚC VIỆT

HOA-SI: TRAN-MÔNG-CHÂU
(Rất tiếc không in được màu)



TRÚC



子越蘭圖

HOA LAN MIỀN TRUNG
NƯỚC VIỆT



綠梅圖

HOA MÂN XANH

NGHỆ ...

thịnh, tất cả các ngành nghề đều ảnh hưởng, không riêng gì ngành xây cát. Nếu bây giờ ngành xây cát đang bị chiếu mạng, thì một vài năm nữa, lại lên như diều gặp gió. Ngành nào đang bốc cao, coi chừng sẽ chui mũi như diều đứt giây. Song ở Mỹ, thì phải chấp nhận nhấp nhô trong giòng sinh mệnh kinh-tế của nó, bất cứ ngành nào. Bởi vậy, dù sao qua ta có chiếu mạng ngành nghệ CC, cũng khong lấy gì làm nao nung. Hết bi cục se thái lai. Nghề nào cũng có cái khó khăn riêng của nó. Ông bà ta xưa có nói " Chán nao cũng có rận ".

VẼ ...

một loại hoa đặc hắp thu dung mức tinh hoa của trời đất.

Cành không ủ rũ như liêu. Cái thanh cao quân tử của trúc, cái can đảm, kiêu hùng của thông phải thể hiện trên cành mận.

- Thiên nhiên vẫn là người thầy giỏi nhất của ta. Muôn vẽ hoa mận đẹp phải trồng ít nhất một cây mận sau vườn (hai cây sẽ cho nhiều trái hơn vì chung sẻ,...sui già với nhau).

- Thủ bút phải thanh thoát đúng bi kẽm hầm, đúng bức túc, đúng lo âu. Nhưng lúc lo buồn sô sét vì dáng phu nhân bức minh, vì cán-bộ gọi đi học tập, nhưng lúc lo âu vì "rộp riếc" thật tình là khong nên vẽ.

Xin giới thiệu bên đây vài tác phẩm của danh họa Trần Mộng Châu, Ai-huú Công-chánh.

LÀM ...

tôi cũng còn muốn la lên hai tiếng "trời đất!" nữa là! Lúc đó chắc anh Khải thấy như có ai vừa mồi lẩy băng keo dán miếng lại. Khi anh Khải kê lại cho một vãi anh em chúng tôi nghe, ai cũng sững sờ. Dao đó là vào khoảng giữa năm 1977, và một số các "cây cối thu" khác còn có mặt ở Viện Thiết kế và Quy hoạch tổng quát là các anh TĐNguyễn, NKý, LĐThượng,... Kinh nghiệm của anh Khải trở thành kinh nghiệm của riêng tôi và có lẽ của vãi người khác nữa. Kinh nghiệm này không những chỉ dùng cho việc cần thận hơn trong các công tác khác mà còn đóng góp thêm vào một quyết tâm đã manh nha từ lâu : quyết tâm rời bỏ đất nước.

Đồ án này sau đã được chấp thuận và gửi cho cơ quan yêu cầu, cơ quan này giao cho một xí nghiệp thực hiện (hình như là Xí nghiệp xây lắp của công ty ngoại thương) đúng lúc anh BHLân vừa đi học tập về và làm việc cho xí nghiệp đó trước khi anh đổi về Cáp thủy (đổi tên là công ty cáp thoát nước thì phải). Anh Lân ôm nguyên xấp bản vẽ, cùng với anh THLượng, sang gặp anh Khải và chúng tôi tại Viện Thiết kế và Quy hoạch tổng quát để nói chuyện. Anh Lân đã hỏi thăm nhiều điều rồi cuối cùng đã khen một câu là "bây giờ mà các anh cõi lắp được một đồ án đây đủ như thế này thì quả thật các anh cõi giỏi lắm". Có lẽ ý anh Lân muốn khen chúng tôi giỏi về nhiều chuyện khác chứ không phải chuyện kỹ thuật.

Phản tôi, hết 3 tháng thời gian, c của khê' ước tôi không thấy họ nói gì ca, tôi làm thêm 3 tháng nữa, cũng không có gì khác. Đầu tháng 7/77 tôi nạp đơn xin nghỉ. Phòng Tổ chức gọi tôi lên trước sau 4 lần, giải thích là "chúng tôi đang cứu xét trường hợp anh để không những là sắp xếp lại hàng bắc lưỡng bồng mà còn đưa anh vào biên chế luôn". Tôi viễn lý do gia đình, họ còn lý luận rằng "trong tình hình còn khó khăn chung, anh nên tận năng khó khăn của đất nước và cố gắng tự khắc phục các khó khăn gia đình". Vì xin nghỉ họ không cho, cuối tháng 7, nhận một cơn đau buốt trong gia đình (tôi mất một đứa con), tôi xin phép nghỉ ở nhà rồi nghỉ luôn.

Và cho đến ngày tôi thoát ra được khỏi nước vào cuối năm 1980, tôi không một lần đặt chân trở lại Viện nữa.

NGUYỄN CÔNG THUẬN
(tháng 4/84)

Trả lời câu đố trang 24

- 1) Vợ ta
- 2) Nghệ làm vở.
- 3) Xem trang 57.

SAN DIEGO va BEN KIA CAU BIEN GIOI.

2
NGUYỄN KIM CHƯƠNG

Một tỉnh nhỏ vùng cực Nam California, với nắng đẹp quanh năm, San Diego đã được các báo chí tặng cho mỹ danh: "The finest city in U.S.A." và "The Birthplace of the Golden State CALIFORNIA".

Thực vậy, với núi đồi hùng vĩ bên cạnh biển cả bao la, và với một khí hậu giống với khí hậu của vùng Méditerranée, San Diego là nơi du lịch lý tưởng của 20 triệu du khách mỗi năm và cũng là nơi hồi hưu mong ước của đa số dân Mỹ. Theo thống kê, San Diego là thành phố có 1 tỷ lẻ người già cao nhất trong nước.

Vốn là hậu cứ của Đế chế Hạm đội Hoa Kỳ từng tham chiến tại VN, San Diego còn là căn cứ của 28% lực lượng Hải Quân Hoa Kỳ nên kỹ nghệ đóng tàu rất phát triển tại đây với kinh phí trên 3 tỷ dollars mỗi năm. Chính kè viết bài này, khi mới qua Mỹ, cũng đã từng làm hoa viên cho 1 hảng đóng tàu trước trước khi trở về với nghề công chánh.

Chắc hẳn các ái hữu học trường C.C. thời thập niên 50 còn nhớ, ngày xưa thầy Nguyễn ba Cuồng dạy Francais, Thầy hay giảng rất nhiều về Telescope de Palomar, chiếc Telescope lớn nhất thế giới (ngày nay chỉ đứng hàng nhì). Nằm trên 1 ngọn núi phía đông bắc San Diego, chiếc telescope Palomar với đường kính 200inch có thể nhìn thấy vùng không gian xa hàng triệu năm ánh sáng. Mỗi lần đi thăm đài quan sát Palomar, tôi lại bồi hồi nhớ đến vị thầy hiền lành và khôn khéo ngày xưa.

Ngoài ra San Diego còn có Sea World, có Zoo lớn nhất nhì trên thế giới, có Wild Animal Park mà mỗi lần đi thăm ta có cảm tưởng như đang ở trong 1 rừng hoang vu bên xứ Kenya Phi Châu với các thú dữ và nai chạy tung doan trước mặt. Vào mỗi tháng 2 hàng năm, đoàn cá mập họp nhau ở bờ biển cách San Diego 2 miles, bạn có thể quan sát bằng ống nhòm hoặc bằng cách theo tàu ra tận nơi coi với giá chỉ 15\$.

San Diego có khoảng 30 ngàn dân VN, một số lớn làm thợ đóng tàu và ngành điện tử. Ngoài ra, người VN làm đủ mọi nghề: mở nhà hàng, tiệm in, thầu xây cất, sửa xe hơi v.v... Trên 2 đường El Cajon và University, có 1 khoảng dài cả mile mà đa số các cửa tiệm là của người VN nên ta có cảm tưởng như đó là 1 Little Saigon. Dân VN ở đây có nhiều người làm vinh dự cho cộng đồng VN thi trai lại cũng có 1 số làm mát danh dư và sỉ nhục cho chúng ta. Làm vinh dự thi có các em học sinh và sinh viên VN, trường nào mỗi năm cũng có nhiều em được mặc áo trắng lên sân khấu để nhận các giải thưởng của các phu huynh học sinh người Mỹ. Tại các Science Fair nhiều em đã được lãnh giải thưởng về các

sang ché cua minh.Làm mat danh du thi co 2 loai:

- thứ nhất là các băng án cuộp, ám sát và tống tiền.
- thứ nhì là các bác sĩ bị công tay vi gian lận Medical.

Rời xuông phia nam 1 chút, chỉ cách San Diego có 15 phút lái xe là ban đã tới ngay TIJUANA, 1 thành phố của nước Mĩ tây Cố với một nền văn hóa đầy sắc thái Tây Ban Nha.

Khi xe hơi ban gần tới biên giới xứ Mĩ, ban sẽ nhận thấy ngay, 1 hàng rào điện từ cao 15 feet chạy dài gần 2000 miles, từ San Diego qua 3 tiểu bang đến tận bờ sông Rio Grande bên Texas. Hàng rào này có mục đích ngăn chặn dân Mĩ vượt qua nước Mĩ một cách bất hợp pháp; nhưng dân Mĩ nhạy rào vẫn còn rất nhiều mà số di trú không lâm sao mà canh hết được. Nếu những người VN vượt biên gấp nhiều kho đầu vì bon hai tặc Thái Lan thì những người Mĩ vượt hàng rào cũng thường gấp những cảnh cuộp bóc và giết người bối những tên cuộp chờ sẵn ở biên giới.

Qua tối xu Mĩ, ban nhận thấy ngay hình ảnh của một xứ chậm tiến với đường xá chất hép và ban thiu và với những người ăn may trên hè phố. Nhưng những trại ngai trên vẫn không lâm giám đi số du khách viếng thăm xứ Mĩ vì 2 lý do:

1/ Vì to mò

2/ Vì hàng hóa bên Mĩ rất rẻ nhất là cách đây hơn 1 năm.

Thực vậy, chẳng những đi Shopping bên Mĩ rất rẻ mà cả các dịch vụ khác như sửa xe hơi, chửa rắng, mua xăng nhớt v.v.. đều rẻ hơn bên Mĩ rất nhiều nhất là các sản phẩm nội địa. Khi mua hàng hóa bên Mĩ, chúng ta lại có dịp trả lại với các đơn vị quen thuộc như: kilo, litre, metre, gram v.v.. Đa số các du khách đều mua tôm hùm, cua, cá, thịt. Bây giờ, 1 dollar có thể đổi ra 210 pesos. Tuy rắng bây giờ mọi hàng hóa không còn rẻ như xưa, nhưng vẫn còn rẻ hơn bên Mĩ nên số du khách vẫn còn đông, nhất là vào những ngày cuối tuần. Có khi bạn phải chờ tới 3 tiếng đồng hồ tại trạm kiểm soát biên giới khi trở về San Diego (lần qua xứ Mĩ thì không bị kiểm soát gi)

Dân chúng San Diego hay qua xứ Mĩ vì 2 mục đích phụ nữa là đánh cá ngựa và coi đua bò. Ban có thể mua vé tham quan San Diego, xe buýt sẽ cho bạn từ San Diego tới tháp trống đua hoặc săn đấu bò rồi đưa bạn trở về lại trong ngay.

Thua quy bạn, tuy là một thành phố nhỏ, nhưng rất êm đềm và dễ thương với nắng đẹp quanh năm, San Diego đã được bầu là:

" One of the best place to live in America"

TƯƠNG TRỞ BÀI TOÁN NHIỀU ĐÁP SỐ

LND

Cùng với LTAHCC, việc, tương trờ đến với ban biên tập (BBT) chúng tôi. Để tìm một đường lối ít sai lầm nhất cho việc sử dụng quý tương trờ, xin viết ra đây các trờ ngại, các sai biệt về ý kiến và đề nghị một giải pháp. Giải pháp sẽ được áp dụng ngay (cứu nhân như cứu hỏa). Xin quý Ai-Hữu nhiệt tình phê-bình để BBT chúng tôi liệu ly sửa sai.

SƠ LUẬC : Cách nay hơn 3 năm, trong một buổi họp, Ai-Hữu Trần-Si-Huân và Nguyễn Xuân-Hoàn có nói: "Nếu chúng ta mỗi người đóng 1\$/1 tháng, sẽ được trên 300\$/thang tức là 3600\$/1 năm. Nếu cứu trợ một bạn bè nhà 100\$/1 năm thì sẽ cứu trợ được trên 36 người. Nếu chúng ta gửi 5\$/1 tháng thì số người được cứu trợ sẽ tăng gấp 5 lần. Và việc đóng 5\$/1 tháng là việc mà ai cũng có thể làm được, ngay cả người đang thất nghiệp."

Kể từ đó, ngoài nhiệm vụ thông tin, LTAHCC còn lo "tương trờ cá nhân" và "tương trờ chung". Cho đến nay việc làm của LTAHCC như sau :

a) Tương trờ cá nhân.

- Đăng tin người cần được giúp (Anh A đề nghị giúp anh B, vợ anh C xin được giúp v...v...)
- Nhận tiền cứu trợ do các Ai-Hữu gửi đến.
- Chuyển tiền cho người cần được giúp dưới một hình thức nào đó.

b) Tương trờ chung.

- LTAHCC không có kêu gọi đóng tiền.
- Các Ai-Hữu mỗi lần đóng tiền "nuôi dưỡng" là Thủ tự đóng thêm vào (hay bớt ra) một phần để bỏ vào quỹ gọi là "tương trờ chung".
- Quỹ này được giao BBT LTAHCC đương kim toàn quyền sử dụng mà không một đường chỉ đạo nào cả.
- Mọi chi tiêu được trình bày trên LT các kỳ kế tiếp.

c) Tôn quy hiện nay :

- Tương trờ cá nhân : **V\$ 220.00**
- Tương trờ chung : **V\$, 820. + FR, 50**

Danh sách người được đề nghị cứu trợ lên đến 50 người (do BBT LTAHCC số 27 chuyển đến).

NHÂN XET. Rất khách quan mà nhân xét :

- Tuy chưa đạt đến tiêu chuẩn 1\$/1 tháng, ta phải nói việc tương trờ quá có một tinh thần cao quý đã làm nhiều bạn bè nhà cảm động. Người bên kia hẵn nghĩ đến câu "Lá lành đùm lá rách", kẻ bên nay thì bảo "Lá rách đùm lá tả tai" có phần đúng hơn.
- Điều hành quỹ trong khi chưa có đường lối rõ rệt nào thì không khỏi luộm thuộm lo âu.

Dùng cái "khôn ngoan", cái "tùy hứng" hay cái "cảm xúc" nhất thời mà quyết định thì không khói thiêu sót. Tuy nhiên đến nay chưa có một thắc mắc nào được đưa ra. Việc này nói lên tinh thần mến, tin-tưởng và kính trọng lẫn nhau giữa chúng ta. (Có là bao,... anh em liều lý lầm sao cũng được cả). Nhưng việc này cũng là một trờ ngại tâm lý vô cùng to tát đã làm cho ta không đạt được tiêu chuẩn 1\$/1 tháng. (Đóng 1\$ hay 5\$/1 tháng thực sự không có là bao nhưng mọi việc không rõ ràng. Tôi không chống vì nói ra thì kỹ quá nhưng tôi cũng không đóng (tiền)).

Y KIẾN, Sau đây là một rảng y kiến không thể nói là 100% đúng hay 100% sai.

Điểm phê cho mỗi y kiến chắc chắn sẽ thay đổi theo thời-gian, không-gian, theo tinh thần số, thường ghét giữa người và người. Kể đến nay, người an cư tú lâu, kẻ túng lả nan nhân CS, người thi cồn mồ ngửu (như Giải Phóng miền Nam trước năm 1975) sẽ phê điểm khác nhau, trái ngược nhau.

- Người con ở VN đang được cứu trợ hơn người đã đến trại tỵ nạn. Đến được trại tỵ-nạn tức là khi con ở VN có phuơng tiện nhiều hơn, có "cây" nhiều hơn, nay lại thấy được "Ánh sáng ở cuối đường hầm" rồi.
- Người đến trại với vợ con nheo nhóc đang được cứu trợ hơn người đến trại một mình. Trên thực tế thi người đi một mình lúc ở VN phuơng tiện ít hơn, ít "cây" hơn, ít may mắn hơn và đến trại tỵ nạn với một tâm não đau khổ hơn.

- Những người đi một mình là đã "vất" hết phuơng tiễn của gia đình mong ra ngoài tìm việc làm gửi tiền về. Trong thời gian họ ở trại, ta phải tiếp cứu gia đình họ.
- Những người trẻ, mới ra trường chưa kinh nghiệm, chưa chúc phản cần được cứu trợ hơn những người lớn tuổi. Họ cũng có cha mẹ, vợ con phải lo. Người lớn tuổi dù sao đi nữa đã có kinh nghiệm, đã quen biết nhiều, có con cái giúp đỡ, cha mẹ thì đã quá cõi rồi, đã dành dụm không ít thi nhiều. Cung lâm cõi chết thì cũng đã biết mùi đời rồi.
- Những người lớn tuổi, nên được cứu trợ hdn. Cung nhũ ta, họ đã từng phục vụ Quốc-Gia VN nên chắc chắn là bị tù tội. Họ có thể đã là thây chung ta, là bức đản anh chung ta, tức là những người không nhiều thì ít đã ảnh-hưởng đến khả-năng ngay hôm nay của ta. Tiên bạt dành dụm trước kia có nghĩa gì đâu. Nay tay yêu chân mềm thì làm sao xoay sở ?
- Tin một ông cứu Giám-dốc đi xe đạp cót két vò ván ngoài đường xúc động hơn tin một phó ty trong cung trường hợp.
- Người kêu cứu để gây xúc động hơn kể cần cứu trợ mà e, ngại không kêu.
- Viết thỏ cho BBT hay cho một AH danh tiếng để được cứu trợ hơn viết cho một AH vô danh.
- Tiên cứu trợ cần phải chia cho đồng đều, đừng quá sốt sắng với người này, quá lỏ là người khác.
- Cứu trợ phải như "cây sao vót đưa người sắp chết đuối". Cứu trợ không nên như "chiếc phao tảng ke qua sông".
- Người mà ai cũng biết đến nếu được đề nghị cứu trợ thì rất đồng người hưởng ứng. Ké vò danh thi không ai lưu tâm.
- Cứu trợ một Giám-dốc 100\$ xét ra quá ít mà cứu trợ một phó ty 30\$ thì cho là đủ rồi. Hệ thống quân dân vẫn co ngay trong việc cứu trợ thi vỗ lý.
- Tôi là tài xế, lao công Công Chánh. Xin được cứu trợ vì con đau. Tôi có được ké là Ai-Huu CC không ?
- Ban tôi cần được cứu trợ. Xin gửi ban biên tập 20\$ và đề nghị lấy ở quy 80\$ để đủ 100\$, gửi cho hắn.
- Đề nghị cứu trợ gia đình anh A. Nhưng nên gửi cứu trợ cho chí A vì anh A... không còn ở với chí nữa !
- Quý tuồng trợ chung nên dùng trường hợp cáp cứu thoi, khi mà thời gian phô biến trên lá thu, thu tiên ...v...v... sẽ nguy hại đến người cần được cứu cáp.
- Quý tuồng trợ chung nên dùng đề cứu trợ những người không được ai cứu trợ cá.
- BBT chỉ cứu trợ cho ban bè cùng lớp hoặc cùng Nha Sở với chúng nó thôi.
- Anh A đề nghị cứu trợ anh B mà tôi biết anh B không phải là một Ai-Huu ... thuận gốc (?). Tuy nhiên định nghĩa được Ai-Huu "thuận gốc" là gì ?

GIAI PHÁP ĐỀ NGHỊ :

Xuyên qua các nhận xét cùng ý kiến nói trên, BBT chung tôi đề nghị giải pháp cho việc sử dụng quý tuồng trợ chung như sau :

Trường hợp "Kinh niêm". Lấy thí dụ để dễ hiểu.

Anh A thấy anh B khó quá nên đề nghị cứu trợ.

Anh A sẽ liên lạc với bạn bè để quyền tiến, nhờ LTAHCC đăng tin tức để phô biến sâu rộng. Khi xong xuôi, số tiền quyền được là X\$.

BBT sẽ dùng quy tuồng trợ chung để phụ thêm nhũ sau :

- 1) Nếu X\$ trên 100\$; Quy tuồng trợ chung sẽ không phụ gì cả.
- 2) Nếu X\$ dưới 100\$ nhưng trên 50\$; Quy tuồng trợ sẽ phụ thêm tối đa một số tiền là 100\$ - X\$.
- 3) Nếu X\$ dưới 50\$. Quy tuồng trợ sẽ phụ thêm tối đa một số tiền bằng với X\$ (matching).

Trường hợp (1) và (2) người đề nghị cứu trợ có thể nhờ BBT lo việc gửi.

Trường hợp (3) người đề nghị cứu trợ tự lo liệu việc gửi.

Các số tiền "phụ thêm" nói trên sẽ được xét trong giới hạn ngân khoản tóm quý và số "thuận gốc" cung được xét khi quyết định.

Các thỏ xin cứu trợ hoặc đề nghị cứu trợ gửi đến BBT, BBT sẽ hành động y như anh A nói trên.

Trường hợp "cáp tính". Thị dụ anh C đau nặng cần thuốc.

- BBT sẽ ứng một số tiền không quá 100\$ để lo việc cứu trợ. Tin tức sẽ được phổ biến sau. Tiền thu sẽ được bồi hoàn lại cho quý. Số thừa (nếu có) sẽ được "phù thêm" như nói trên và chuyển cho đương sự.

Trong cả 2 trường hợp "Kinh niên" và "Cấp tính" mọi quyết định của BBT sẽ được cố vấn bởi một Ai-Hữu bộ lão không nằm trong BBT.
Mong quý Ai-Hữu thêm ý kiến.

Trân trọng

NEWS FROM NCEE

Change in Setting Passing Scores To Raise Testing Standards

Based upon recommendations of NCEE's Board of Directors and the Uniform Examinations and Qualifications for Professional Engineers (UEQ) Committee, the NCEE, at the August 1983 meeting, approved a change in the method for determining the Minimum Passing Score for the Principles and Practice of Engineering Examination (PE) from the present *norm-referenced* method to a *criterion-referenced* method, tentatively effective with the April 1984 examination administration.

In the *norm-referenced* method, which has been used by NCEE for the past several years, the Minimum Passing Score is established by a purely statistical procedure. This method tended to ensure that a certain percentage passed in disregard to the difficulty of the exam or quality of the exam group. In the *criterion-referenced* method, each examinee will achieve a passing or a failing score based on the competence which is demonstrated on the eight (8) items the examinee selects to work. This method is designed to ensure that only qualified examinees will pass, with no regard to passing a nominal percentage.

In the *criterion-referenced* method, a group of knowledgeable licensed engineers, who are familiar with engineering practice and with what practicing engineers themselves are required to know (as summarized in the NCEE Task Analysis of Licensed Engineers, Volume I, 1981), will establish a minimum passing score on each individual test item (i.e., examination problem). An Item Specific Scoring Plan (ISSP) is prepared for each examination item based upon the NCEE standard scoring plan outline form. An ISSP is developed by persons who are familiar with each discipline, including the item author, the item scorer, members of the UEQ and members of the NCEE Professional Examinations Advisory Committee (PEAC). On a scale of 0-10, minimally competent performance will receive a score of six (6) and scores between six (6) and ten (10) will be considered to be passing scores for each examination item. A score of five (5) or lower will be considered an unsatisfactory score for that item and the examinee will be considered to have failed that item. To pass the Principles and Practice of Engineering examination, an examinee must average six (6) or greater on his/her choice of eight (8) examination items; that is, the raw score must be forty-eight (48) or greater based on raw score scale of eighty (80).

In addition, a tentative requirement will be that an examinee must further demonstrate his/her competence by passing a majority of the eight (8) items with a score of six (6) or greater, which means an examinee must score six (6) or greater on at least five (5) items to be considered sufficiently competent to have passed the examination.

WHAT IS "ABET"?

By Phil Tow, Board Member

ABET is the acronym for Accreditation Board for Engineering and Technology, an organization sponsored by almost all national engineering societies in the U.S. It is the only nationally recognized agency which accredits baccalaureate engineering and engineering technology curricula.

The California Engineers Board uses ABET for two purposes:

- 1) To substitute for part of the six (6) years of "qualifying experience" for the professional (discipline) exam: four (4) years credit is given for graduation from an ABET engineering curriculum and two (2) years credit is given for graduation from an ABET accredited technology curriculum.
- 2) To qualify for a waiver of the EIT with 15 years of work experience (17 years of work experience are required for non-ABET graduates, and non-graduates cannot qualify for the waiver at all).

It is interesting to note that other states use ABET accreditation in different ways. Some for example, require ABET graduation as a minimum prerequisite for registration.

Based upon a consensus of its supporting agencies, ABET has adopted guidelines for evaluating course content, physical facilities, teacher proficiency and other factors. Minimum requirements are given for the humanities, engineering science, engineering design, basic science and mathematics portions of students' undergraduate programs. The adequacy of each specific curriculum is, in practice, judged based upon how well it meets the guidelines of the related engineering society, as long as those society guidelines do not conflict with ABET guidelines.

At the invitation of a college or university, ABET sends a qualified team for a two day initial or reaccreditation visit for all of the engineering programs the institution wants to accredit (or reaccredit) at the time. On an initial visit, a team may recommend to ABET that a curriculum be accredited or not. If the action is to accredit, another visit by a different team is made in three or six years, depending upon the strength of the program. If there are material deficiencies that can be confirmed as being correctable without a revisit, a three-year interim report may be required. In all cases, there is a "due process" protocol before a final decision is made by the entire ABET body.

For reaccreditation visits, a team may recommend any of the above revisit options, or recommend that the institution show cause why an accreditation should not be discontinued. The public is notified, on a yearly compilation, only of those schools, and curricula which have remained or become ABET-accredited, without disclosure of any revisit schedule.

As a courtesy, ABET invites a public or professional member of the pertinent state registration board to serve as a nonvoting observer with each team. This observer would be in addition to any observer qualified by his or her engineering society to accompany a team "in training" for future official team participation.

KNOW YOUR REGISTRATION LAW

As a registered engineer you should be familiar with the laws and rules that govern your profession.

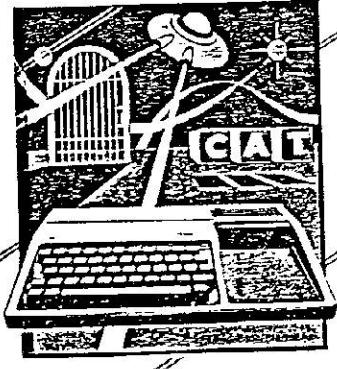
QUESTION: If a registered engineer seeks registration in an additional branch, what experience or experience credit can be used again to obtain the second registration?

ANSWER: Education can be used again, but actual work experience can be used only once (Board Rule 424).

SAMS

Entertainment Games in TI BASIC and Extended BASIC

by Khoa Ton
and Quyen Ton



Tác giả:
Tôn-thất Hoá-Khoa
(lớp 11)
Tôn-thất Hoá-Quyên
(lớp 9)
Con A.H. Tôn-thất Thiếu

Lời nói đầu :

ngữ Tiêu văn. đáp

Tác giả : Theo đúng yêu cầu của anh, tôi viết bài "ngành Piping" cho LT, AHCC. Tuy nhiên ngành này đang xuống dốc thênh thện như Xã-hội chủ nghĩa (không có vui nói). Nếu anh thấy không có lợi thì đừng đăng tốn giấy. Riêng bài vở cho bao CC, vì anh em giới hạn để tài (về nghề nghiệp & ái-hữu) nên cung hối khó viết.

BBT : a) Lúc nào anh em chúng ta đều nằm trong 3 hạng sau đây :

Hạng 1 : Mọi định cư chưa có việc hoặc vì lý do gì đó vừa mới mất việc.

Hạng 2 : Từ chức phủ đồng, làm việc theo Project; hết project này chạy sang project khác. Hôm nay làm Structure, mai làm Hydraulics do đó bá nghề tuy vẫn là cứu cánh.

Hạng 3 : Công chức chính, ngạch; làm City, State ...v...v... việc nhặt, không vui để lo sốt nghiệp.

Điển hình là ái-hữu Tô-Đặng-Quê (CA) nói với tôi : " Ngày nào người ta không còn uống nước nữa ngày đó tôi sẽ....thất nghiệp ".

Cho đến nay thì 2 hạng trên là nhiều nhất, do đó mọi bài vở liên quan đến tìm việc, nghề mới v...v... đều hữu ích; năm nay nữa ta sẽ cần hoặc bạn ta sẽ cần.

b) Về vui đùi hạn chế tài, BBT xin nói rõ như sau :

- Những bài mạch nghề, chỉ cách ... học, mua sách vở nào, lấy licence ở đâu, bạn bè ai có thể giúp được, lường phản ra sao, ở đâu nhiều Opening là những bài rất bổ ích, rất quý và rất đáng được đăng vào lá thư.
- Những bài kỹ thuật thuần túy, giải đáp một bài thi PE, mô tả l phát minh của một tác giả, dạy học về một ngành kỹ thuật nào đó xét ra không có lợi ích thực tiễn, do đó việc đăng vào lá thư sẽ bị giới hạn.

Mở đầu : Bài này viết theo gợi ý và toa đặt hàng của " Bốn Báo Chủ nhiệm ". Cái nghề này đang ngắc ngoài. Anh em đang tìm đường "máu" để thoát ra.

PIPE STRESS và PIPE SUPPORT LÀ CÁI CON KHỈ GÌ ?

NGƯ : -Tôi từ Việt nam mới qua. Nge anh làm nghề "pipe" chi đó. Có phải làm ống tẩu hút thuốc phiện, hay làm ống điều cày thuốc lão. Nhờ anh nói cho tôi biết với.

TIÊU : -Nghề pipe là nghề đặt ống. Ống chúa chất lỏng, chất khí trong các nhà máy kỹ nghệ, các hệ thống chúa lửa, ống nối liền với các nồi hơi áp xuất cao, nồi các bình, các hệ thống kiểm soát, an toàn, bơm v...v...

NGƯ : - Xin lỗi tôi cắt ngang. Đặt ống thi cứ mấu đại vô tường, vô sàn hoặc treo nó lên, có chi rắc rối mà phải tính toán cho mệt. Bên mình mấy ông thợ đặt ống có tính toán chi đâu mà có chết ai đâu ? Xin anh cho biết thằng điện nào thuê anh làm việc đó ?

TIỀU : - Cái thằng ưa thuê nhất là các nhà máy điện dùng năng lượng nguyên tử. Bởi năng lượng nguyên tử nấu nước thành hơi, hơi nước tăng áp xuất xít vào chân quay để quay máy phát ra điện. Thằng điện khác nữa là các nhà máy hóa học, trong đó cũng có hệ thống ống chằng chịt. Và một số tên nữa là các tàu thủy, tàu ngầm, hệ thống ống dẫn cũng rắc rối cần tính toán.

NGƯ : - Việc gì mà phải tính ? Tính cái gì anh nói tôi nghe xem ?

TIỀU : - Trước đây vài chục năm thì cứ mang đại ống vào chỗ nào tiện. Và cứ cách khoảng không quá xa để ống khỏi vỡ, gãy ... Nhưng thời gian gần đây, thì lại có nhiều luật lệ rắc rối. Ông cho các nhà máy điện thường, các nhà máy hóa học thi có Code ANSI-B31.1. Ông cho các nhà máy điện nguyên tử thì dùng Code ASME Section III (Subsection NC, NF). Còn các tàu ngầm, tàu thủy thì ngoài ANSI B31.1 ra còn một phần Coderieng nữa.

NGƯ : - Anh nói lang bbang quá ! Anh nói cụ thể cho tôi biết tính cái gì ? Tính lầm sao ?

TIỀU : - Tú tú ! Trước tiên là phải chạy đường ống. Người vẽ đường ống chạy thi gọi là Piping designer. Hắn xem hoạ đồ nhà cửa, sơ đồ các máy móc và đường ống. Chạy ống lầm sao cho gần tường, gần cột, gần đá, gần sàn, gần trần để có thể trống các cây đỡ (pipe support). Chạy ống lầm sao cho thuận tiện khỏi vấp, khỏi vướng. Bước thứ hai là người làm pipe stress. Hắn định xem phải đỡ ống ở chỗ nào, đỡ theo chiều nào cho ống khỏi gãy, phải ống nhún, lò xo, hoặc "cây đỡ" nào thi tốt nhất. Hắn được gọi là Pipe stress analyst. Bước thứ ba là tính "cây đỡ", vẽ "cây đỡ" hình dáng thế nào, tính sao cho nó đỡ được cái ống, đừng có gãy, vỡ ... Vẽ cây đỡ gọi là Pipe support design, và tính toán cây đỡ thi gọi là Pipe support analysis. Có khi người vẽ và người tính cũng là một. Bước thứ năm là đặt cái ống, hướng dẫn thợ hàn cây đỡ, cây chống cho đúng chỗ, mấy người này là field engineer. Sau khi đặt xong thi có một nhóm khác đi đo lại, vẽ lại đường ống và các cây chống theo thực

tiếp theo trang : 21

Viết về bài " Nghề công chánh tại miền Bắc " quả là vuột khả năng tôi, vì vậy tôi chỉ xin ghi chép một vài cảm nghĩ liên quan đến nghề nghiệp của mình trong dịp ra Bắc trước ngày tôi vuột biển.

Trên Quốc-lộ 1 từ giồng sông Bên-Hai đến Hanoi, tôi đã thấy nhiều công trường dài-tu với những ông cán cùi chạy xinh xịch, nhưng nền đường bằng đá dăm 5/9, nhưng bình thường nhua bằng tay giồng như công trường lục-lò thời Tây. Cán bộ công-trường chỉ cho tôi 1 vài sáng kiến cải tiến kỹ-thuật như cái cào đá có dây kéo (trước đây 1 lục-lò có thể cào đá mỏt mình, ngày nay 1 công nhân không đủ sức cào nên cần người kéo phụ) ..

Để tái lập đường sắt thông nhát Hanoi-Saigon, họ đã huy động hàng nghìn dân đắp nền, và dầm đặt bằng tay, lún đầu tu bô tối đa. Trong khi phuông tiền chuyên chở chủ yếu là xe thô (xe đạp chở hàng), xe lửa dù chỉ chạy cà rich cà tang với vận tốc 30 Km/G, qua là niềm mơ ước và tự hào !

Gần Ninh-Bình tối được thấy một nhà máy sản xuất đá O/l giồng như hầm đá Châu-Thời, chỉ khác nhà ở CNV và ván phông đều bằng tranh vách giấy (láng trai). Qua Phù-Lý, một đơn vị thi-công đang trại bêtông nhựa nóng trên QL.1 (có lẽ là đơn vị duy nhất có máy trại nhựa hiện đại).

Phải thành thực mà công nhân rắng có nhiều công trình mang tính cách sáng tạo (cái khó bô cái khôn !) như cầu nối qua sông Gianh được đặt trên những bó luồng (tre già) cho xe vận tải qua lại, cầu cáp tại Ninh-Bình, cầu treo tai do quan Nam-Bình. Cách làm đường bằng vật liệu địa phuông (cơ hạt liên tục) được thực hiện tại nông thôn. Đường quê không còn lầy lội như 20 năm về trước mỗi lần theo me di chở phiến, tôi phải xắn quần lên tay hăng. Khi trở về miền Nam, tôi kể cho bạn tôi nghe "quê hương tôi thay đổi quá nhiều, đồng ruộng thang canh cỏ bay, nhà ngoại nhiều hơn xưa ". Bạn tôi thuộc loại chống công tích cực cho rằng tôi bị tuyên truyền. Nhưng bạn tôi chỉ thở dài nhẹ nhõm khi nghe tôi kể tiếp : "Nhưng cái đó không che dấu nỗi cái doi và thiếu mặc của người dân miền Bắc.." Dân đổi vì có nhiều lý do trong đó có ý chí không muốn sản xuất của người dân (làm nhiều mà không được hưởng) lại thêm ty-le cán bộ giàn tiếp quá cao (40%). Một người bá con còn kể :" Để khuyến khích sản xuất, nhà nước cấp thêm cho mỗi gia đình một miếng ruộng gọi là ruộng phản trảm. Vì là của tư-hưu, nòng dân ra sức vun trồng nên ruộng tốt hơn ruộng Hợp-tác-xã nhiều. Nhà nước bèn đổi chiến lược, luôn phiên đổi chở ruộng phản trảm nên chẳng bao lâu các ruộng xáu đều nhau."

Còn người bao giờ cũng là yêu tố quan trọng trong mọi quá trình sản xuất. Hanoi có Đại-học giao-thông vẫn tại nơi đào tạo các kỹ-sư công chánh. Vì không có giấy giới thiệu nên tôi không được phép "tham quan". Các kỹ-sư tốt nghiệp ở các nước Công-sản Đông Âu, Tàu hay tai đây tuohg đòi có sự hiểu biết về khoa-hoc kỹ-thuật. Còn các kỹ-sư "tai chúc" hay "hàn thu," (phần nhiều là đảng viên) chỉ có khả năng lâm bao cáo. Báo cáo nào cũng kết thúc bằng câu : " dù thiếu vát tú, thiết bị phu túng, xang dầu, thời tiết không thuận lợi nhưng nhờ quyết tâm của toàn thể CBCNV, nhờ anh sáu sỏi đường của nghị-quyết đảng chúng ta nhất định hoàn thành kế hoạch" cuối năm ", kế hoạch được bao cáo haen tất bằng cách tự động giám chí tiêu (còn gọi là tu chính kế hoạch hàng quý, hàng năm).

Công nhân làm đường nói riêng, người dân nói chung dù dưới chế độ Tàu, Tàu Nhật, Việt đều có sức để kháng ngầm ngầm. Họ làm việc tà tà, khi nào có cần bộ đến bám giờ họ bao nhau làm bót một chút để rồi tối kỵ thi đua hay lè lác họ làm tăng một chút gọi là chào mừng thành tích. Tôi cho rằng chính nhờ tinh thần để kháng mà dân tộc ta vẫn tồn tại qua bao nhiêu chế độ đô hộ.

Trên đường đi, tôi đã thấy mấy bà đang ngồi ngay hàng nhô cỏ tại khu rau cỏ Hanoi, vừa làm vừa nói chuyện (đứng ra vừa chđi). Tôi hỏi tại sao Hợp-tác-xã không khoán cho các bác; một bà trong bọn cho biết : " Trước đây nhà nước có khoán nhưng tui tôi nhỏ cỏ quá nhanh, không bứt tận gốc nên cỏ mau mọc trở lại, do đó nhà nước mới bãi bỏ chế độ làm khoán ".

Lên Tuyên-Quang, Phú-Tho, sang Hoà-Gay, Cam-Pha, suối Hà-Nam, Nam-Dinh tôi cố gắng tìm hiểu cái đạo đức của người dân miền Bắc sau 20 năm trời tôi luyện trong " lò lửa Cách-mạng ". Tôi đã thấy gì đâu ngoài sự xa xút về tinh thần.

Năm 54 tôi di cư về Nam vì đã chán ngày cán bộ. Trong Nam tôi đã đem cả nhiệt tình của tuổi trẻ ra phung phí. Những sách kinh tế học đã không giúp tôi giải quyết thỏa đáng nhưng vẫn để như suy thoái, nan làm phát, nan thất nghiệp Rồi những năm bị kết lại, tôi dùng thi giờ rảnh đọc thêm cuốn Tư-bản luận của Kac-Mac, nguyên lý kế hoạch hóa kinh tế quốc dân của trường Đại-học Bắc-Kinh. Thúc tê "cách mạng vô sản" là vô nhân, tàn bạo con lý thuyết thì không tưởng vì con người sinh ra tinh đã không thiên nhiều tham sân si, chỉ khi nào no bụng mới nói chuyện nhân nghĩa. Nhưng tại sao tôi cứ đi tìm cái tuyệt đối trong khi mọi việc trên đời đều tương đối và tôi đã quyết định trả cái giá tự do bằng ca mang sống của mình

THĂM DÂN CHO BIẾT SỰ TÌNH

ĐỊNH CAO TRÍ-TUỆ từ Hanoi vào Saigon. Duyệt qua các báo cáo vượt chí tiêu (mặc dù những trò ngại do nguy hiểm), Định ta quyết định cùng báo chí đi ... thăm dân cho biết sự tình.

Đến khu lao động Bần-Cò, vào một nhà trong ngõ hẻm gấp cầu bể đang chời. Định hỏi :

- " Bé kia ! Bộ mày đau ? ".
- " Dạ bà con đi chợ mua gạo và thịt quay về ăn cỗ chiều nay ".
- " Còn mẹ mày đau ? ".
- " Dạ mẹ con vào Cholon đưa thuốc cho bà ngoại bị đau ".

Định ta hiu-hiu tủ-dắc nói tiếp :

" Bà ngoại mày bệnh có thuốc uống, túi bày có cỗ ăn, có thịt quay ăn, vậy mày có biết đó là nhở on ... tao không ? ".

Thằng bé ngó ngác, nhìn Định một lúc rồi chạy oà lại ôm chân mà thôn thục.

" Trời ơi ! bác Hai đây mà cháu này giờ không nhìn ra ! Nhỏ các thùng qua cửa bác từ Mỹ về mà chúng con thỉnh thoảng có búa cờn ngon lành, cảm ơn bác lắm, cảm ơn bác lắm ! ".

NGƯ-TIỀU

trạng. Nhóm này gọi là walk down. Đem về văn phòng mấy anh pipe stress và pipe support bắt đầu tính lại xem có chỗ nào nguy hiểm không ?

NGƯ : - Cái ống thôi, chỉ mà nhiều "thở vịn" dữ vậy ? Cái ống dài bao nhiêu mà lầm công, lầm của vậy ?

TIỀU : - Xây hệ thống đường ống cồn lâu hơn xây cái nhà máy, bởi nhà máy là một khối lớn, lầm mau. Toàn thể hệ thống cộng lại có khi lên đến mấy ngàn miles, chục ngàn miles. Bởi vậy anh em có cháo húp đều đẽu.

NGƯ : - Nghe anh nói tính toán, cho một ví dụ cụ thể xem. Tính làm sao ? Tai sao phải tính ?

TIỀU : - Tôi lẩn lược ghi ra đây việc tính toán của tưng anh chẳng một : Anh chẳng làm piping design thi chỉ lật họa đồ nhà cửa và sơ đồ đường ống, chỉ tính cộng trừ nhân chia, sin cos, và chạy ống cho khéo. Ghi các loại ống, móc cong chữ U, chữ T v.v.. đợi khái lă vă thời chử chẳng tính gì. Anh chẳng pipe stress thi định vị trí của điểm tựa dọc theo đường ống. Xong cho tất cả dữ kiện vào computer (sức

năng óng bao gồm chất lỏng , chất bao bọc và các phụ tùng; tính chất và các đặc trưng của óng như chiều dày, đường kính,nhiệt độ, chiều dài tung khoảng, góc uốn bao nhiêu, sức kéo các lò xo và óng nhún và tính chất của điểm tựa tính theo stiffness...). Chạy computer xem khi tổng hợp các sức nặng, sức đẩy do động đất, do nhiệt độ, do chất lỏng bên trong óng có làm cho óng gãy, óng bị vỡ nhiều hơn qui định hay không. Sau đó, cho tổng hợp các lực tại các điểm tựa của óng. Anh chằng pipe support sẽ lấy các lực này mà tính các cây đỡ cho khỏi gãy. Khi tính, nếu các cây đơn giản thì tính tay, các cây ba bốn nhánh hoặc nhiều hơn thì cho vào computer mà tính. Sau đó đem đi đặt óng, field engineer thì chằng có tính toán gì, đọc cho đúng hoạ đồ chỉ cho thợ lầm, làm cho đúng cách và lầm hồ sơ ghi nhận. Đến anh chằng walkdown thì chỉ đo và ghi thực trạng thôi.

NGƯ : - Trong các việc đó thì việc nào dễ nhất, việc nào khó nhất ?

TIỀU :- Dễ nhất là anh chằng walkdown, kể đến anh chằng piping design rồi pipe stress, sau là pipe support. Khó nhất là anh chằng field engineer. Bởi anh chằng này tiếp xúc trực tiếp với thợ thuyền mà mình thì nói tiếng Anh giỏi không bằng anh chằng bán hủ tiêu ở chợ lớn nói tiếng Việt. Ở công trường chửi thề, nói tiếng lóng túm lum ...

NGƯ : - Tính tay và tính bằng computer, cần trình độ nào ? Phải học computer bao lâu ? Có khó lầm không ?

TIỀU :- Tính toán bằng tay thì cần một chút vốn liếng về "sức bền vật liệu" (Bên nhata gọi là RDM mà Mỹ là strength of materials). Đại khái tính moment, tính stress, mối hàn, bù lon v.v.. rất đơn giản. Còn tính bằng computer thì chằng cần học đâu cả. Có bạn bè chỉ cho ít tiếng đồng hồ rồi đọc cuốn manual, hoặc tự đọc rồi mò mẫm lấy. Trong vòng một hay hai tuần thì chạy computer như gió, chặng thua ai cả. Có một số programs viết riêng cho pipe, còn pipe support thì dùng các programs của structural như STRUDL, SAGS, EASE 2 v.v...

NGƯ : - Nghe anh nói thì dễ lầm ? Có dễ thật không ? Và có sách nào dạy về ngành này không ? Có catalog nào ? Mua ở đâu và xin ở đâu ?

TIỀU :- Thực sự thì dễ, nhưng cũng cần làm quen với các danh từ, các điều kiện của codes, các loại óng, van, các loại cây đỡ, óng nhún, dây treo đặc biệt của nó. Cách sử dụng các loại đặc biệt này, sách dạy lầm thì không thấy có, nhưng các sách liệt kê óng, cây đỡ (support), phụ tùng thì nhiều lầm. Kể ra đây đã khiêm khuyết mà chất báo anh em. Anh muốn hỏi kỹ thì chốc nã tôi giới thiệu một số anh em, anh muốn xin tài liệu thì họ cho đọc không hết. Kể ra đây lỡ có anh hùng chí mua mà sau này không xài thì chửi thằng Tiều này thì tội nghiệp lầm.

Tài liệu của các công ty thì quý hơn là sách vỉ nổ thực dụng hơn.

NGƯ : - Anh cho biết một số' anh em Công chánh đang làm nghề này đi ? Có đồng anh em CC không ?

TIỀU :- Theo tôi biết thì cũng khá đồng anh em đã và đang làm ngành này. Một số' người đã "cởi áo từ quan ông", một số' còn tiếp tục. Kêđai ra đây một tá cho anh biết : Cáanh Trưởng mỉnh Trung, Mai đúc Phượng, Hồ tân Đức, Dương phủ Yên, Hà quốc Bảo, Đô' văn Sển, Tôn thât Ngọ, Nguyễn Thiệp, Trưởng quang Tịnh, Nguyễn như Mộng, Nguyễn văn Thông, Nguyễn Ngọc Tảo. Đó chỉ mới một tá thôi, anh muốn kiểm tài liệu thì hỏi họ.

NGƯ : - Xin anh cho biết địa chỉ ? Phone ?

TIỀU :- A ! Cái anh này lôi thôi. Địa chỉ thi trên LTAHCC việc chi tôi phải kê ra đây ?

NGƯ : - Nhữ tôi mới chân ướt chân ráo mới tới Mỹ, liệu họ có thuê hay không ?

TIỀU :- Kiểm việc ở Mỹ là may rủi như đi săn bắn. Anh em CC đến Mỹ ai cũng kiểm được cả. May thi kiểm được sớm, xui thi kiểm được chậm. Cứ bền chí "húc đại" thi có ngày dinh.

NGƯ : - Về ngành pipe thi lương phạt ra sao ? Nó trả cho đủ húp cháo không ?

TIỀU :- Ở đất này chẳng ai phải húp cháo cả. Nghèo lầm thi phải húp thịt gã thôi. Hồi lương thi khó nói lắm. Cái đó còn tùy, nhưng theo chổ tôi biết thi anh em làm ngành này, lương căn bản trung bình chừng 30 xấp một năm. Một số' rất ít dưới 30. và lầm ngành này thi overtime lu bù. Mỗi năm kiểm chừng hơn chục xấp hoặc 15 xấp là thường. Còn lầm cho job shop thi không nói được.

NGƯ : - Job shop là cái gì ? Đi bán hàng ở chợ hả ? Không nói được là sao ?

TIỀU :- Job shop là một vắn phòng nó thuê mỉnh, gởi mỉnh đi làm cho một công ty nào đó trong một thời gian ngắn chừng ba tháng, sáu tháng, một năm. Nó trả lương gấp đôi. Thời cực thịnh của ngành này, một tên lầm cho job shop kiểm được xấp xỉ cả trăm ngàn một năm.

NGƯ : - Dóc. Tiên chử phải lá rụng đâu mà hốt dề vậy.

TIỀU :- Không tin thi thôi. Thời đó lầm job shop nó trả tư^26

đến 30 đồng một giờ, overtime trả gấp rưỡi, mỗi tuần tối thiểu 20 giờ OT cộng thêm per diem lâp tiền phụ cấp không thuế, cho chừng 35-40 đồng mỗi ngày. Máy tên lâm jobshop tha hồ trả thuế.

TIỀU : - Job shop nơi nào chỉ ngay đi. Ngay mai tôi đi tìm. Không được như anh nói thì tôi lột da đầu anh ra treo lên tường cho hết nói dối.

NGƯ : - Tôi nói cái thời cực thịnh. Chứ bây giờ anh em thất nghiệp dài dài. Chỉ còn một số rất ít anh em CC đi làm ở job shop. Một số đang chuyển qua ngành khác.

TIỀU : - Ngon ăn thế sao lại bỏ đi ?

NGƯ : - Ngon ăn mà hết thời rồi. Bây giờ các nhà máy nguyên tử không xây thêm, một số bỏ dở vì quá tốn kém. Khi xây thì dự trù 400 triệu, xây chưa xong đã lên đến hơn 4 tỷ, khg ai đủ tiền. Cơ quan kiểm soát nguyên tử đặt thêm nhiều điều rắc rối, dân chúng lại phản đối. Còn nhà máy hoá học thì mấy năm nay chẳng ai xây cất gì! Còn piping cho tàu thủy thì phải có quốc tịch Mỹ.

TIỀU : - Còn anh thì sao, có còn thợ lâu không ?

NGƯ : - Đang ngáp gió đây! Xem như hấp hối mà chưa trút linh hồn. Chưa biết "tháng" giờ nào, tuần sau, vài tháng nữa hay hấp hối cả năm nữa cũng không chừng.

TIỀU : - Thế rồi anh định làm chi ?

NGƯ : - Ai mà biết được ? Thì cũng kiểm lại việc khác trong ngành CC. Anh có thấy cả đồng sách ROBOTIC trên kệ của tôi khg? Tôi định uốn éo qua ngành này. Khoái đâu chịu thiệt thòi một chút. Sau vài năm thi tha hồ phát triển. Anh không biết có ai hữu CC đã mài xong cái MS, PE mà hổng chí bỏ nghề, ghi tên lại đi học nha sĩ. Giā nhưng có chí thi cái gì cũng xong cả. Cứ chịu chơi là được. OK ?

ĐỒ VUI

TIỀU PHU

1) Ai là kẻ thường hay trách móc chê bai ta nhất trên đời? Trong lúc ta hết lòng hết dạ với kẻ đó: đời sống, tình cảm, châm lo?

2) Nghề gì mà càng ít kinh nghiệm thi càng tốt? và không có chút kinh nghiệm nào là tốt nhất, là dễ bắt được job nhất? Càng kinh nghiệm nhiều thi càng khó bắt được job?

3) Buổi họp Ái-Hữu Công Chánh nào kéo dài lâu nhất?
(Trả lời trang 12)

P.E.

VAI KINH NGHIỆM CHO THI P.E.

NGUYEN THAI HAI

Qua sự hướng dẫn của các bạn đi trước và qua kinh nghiệm bản thân tôi vẫn nhận thấy, học tủ là đúng vì biến học mông mênh minh, còn bao nhiêu thứ phải lo không thể học bao giàn được. Bon My thi PE cung thể thôi, vì khi chúng đi làm chỉ chuyên có một nghành các môn khác cũng đã phải mở theo thời gian rồi.

Khi học cần hiểu rõ dân bài cần phải theo, từng bước một và khi đã chọn, đã hiểu đâu để thi phải làm như máy thi mới kịp mình sẽ không còn thi giờ cần nhắc phân tích dù kiện như khi làm việc ở văn phòng vi phạm vi đòi hỏi của bài cũng đã được giới hạn phần nào. Cũng vì làm như máy theo dân bài đã học nên đòi bài toán đòi hỏi mình phải làm ít hồn thảng thường mà mình không để ý nên làm lô (tôi cũng đã bị lô 2 bài) nhưng tôi nghĩ (không biết có đúng không) lô con hồn là ngôi phân tích rõ xem giới hạn bài. Cũng có thể Anh văn của mình con quá kém nên không rõ khía cạnh đòi hỏi nên mới để bị lô.

Lẽ tự nhiên mình học gì thi phải hiểu điều đó thi mới thi cũ nhưng tôi nghĩ đã học tủ, học mở (khi thiếu ban bè, giải thích hướng dẫn thêm) mình khó mà hiểu thấu hết nhưng phân phúc tạp lắc leo như factor "Cb" của structural chẳng hạn và nhiều điểm nữa mà tôi không muốn dài giang nhảc đến. Tôi cũng đã cố gắng mở mâm tim hiểu nhưng không xong, nghĩ rằng nếu gấp nó thi chạy trước là hơn nhưng sô trôi không khỏi nồng hôm đó đã gấp nó và đã làm như máy (theo sự hiểu biết, của mình) và đã đúng. Do đó, tôi nghĩ với những phân phúc tạp, khó ta cũng chỉ cần hiểu đến một mức độ nào tùy khả năng và thi giờ học của mình, sau này khi đi làm nếu thuộc phạm vi công việc ta sẽ nghiên cứu học hỏi sau vậy.

Về bêtông cốt sắt nếu bạn nào dù định kè hoạch thi còn lâu dài thi khoan hay học vi sắp có code mới, năm ngoái khi tôi học thầy giáo có cho biết, là đang le ra vào 83 nhưng còn trục trặc gì đó nên chưa ra kịp. Mặc dầu thay đổi không nhiều nhưng mình mới học rồi lại đổi nữa sở khi áp dụng không thuận nhất không tốt.

Tú trước đến giờ qua các bài viết về PE ta thấy dân CC chỉ cần học 1 số môn như Structural, Moment diagram, strength of material, reinforced concrete, highway (phân vertical và horizontal curves phân này thuộc về Surveying thì dùng hồn) và Economic, nếu có thi giờ thi thêm phân can ban của Soil. Tôi cũng đã học như vậy và đã bị trát dương rây vì kỹ tôi thi tại tiểu bang Minnesota bài thi được chia ra làm 3 loại. Tôi không nhớ rõ số lượng của mỗi môn vì khi đọc đề thi là đã bị tóm tắt tinh rồi.

- Dành cho thí sinh về Sanitary : 2 bài structural các bài khác về hydraulic, sanitary, traffic control, economic, soil (số lượng bài ít hơn cho struc.).
- Dành cho thí sinh về Struc. : 4 bài structural, 3 soil, economic, hydraulic, sanitary, nhưng bài sanitary và hydraulic của 2 bên giống nhau.
- Thí sinh thi CE có thể làm cho cả 2 loại . Tuy CC chuyên về Highway có số bài tương đối nhiều nhưng lại thuộc loại mình không học nên bị trát tu. Về bài Economic người hướng dẫn thi cho biết là hỏi Tricky, nên tôi bối rối, để kha dài. Hydraul., sanit. không học nên không rõ đèn và vì thế không nhớ số bài. Do đó von ven chỉ có 7 bài về Struc. và Soil mà thôi. May nhờ lúc o VN có mớ may nó nhiều nên mới qua cầu được với 6 bài nhưng không hoàn hảo hết.

Sau này tôi có dịp hỏi người Executive secretary của Board về các bài thi, thì ông ta cho biết ở tiểu bang này họ chú trọng nhiều về Environnement nên đầu đề được yêu cầu ra như thế. Vậy các bạn học thi nên dò hỏi dia phuong minh o xem phuong hướng để thi ra sao để học tủ cho thích hợp. Mặc dầu khi học mình cũng đã chú trọng nhiều về structural nhưng bài thi ra là cho SE nên CE khó mà làm, hoan hao được. Kể ra thi Soil không khó nếu nắm vững được sù liên quan của các phân (cần vẽ diagram ra là thấy được) là làm được ngay vì rất dễ ăn hơn các môn khác.

Muốn được chấp thuận thi PE họ đòi mình phải có một số năm kinh nghiệm. Tôi không hiểu đối với những bạn khác thời gian đi làm ở My có giúp gì nhiều cho sự thi cũ không riêng phần tôi thi thi trước khi đi làm, và khi đi làm rồi vẫn thấy

công việc hàng ngày ít liên quan đến bài vở thi cũ. Vậy ban nào thày có thể thi được thi thi sớm trong thời gian chưa có việc làm để có nhiều thời giờ học nhất là đối với các bạn kha lớn tuổi học sau quên trước cần thu gọn thời gian trong một thời gian ngắn có kết quả hơn. Ngoài ra việc chuẩn bị thi này cũng giúp ta có một số kiến thức cần cho interview.

Các ý kiến trên đây đúng sai tùy quan niêm các bạn, nhận thày tôi cũng đã được huống một số kinh nghiệm của các bạn đi trước, nhận thày trách nhiệm giúp bạn đi sau nên biết sao viết vậy các bạn cần phôi kiêm lại và áp dụng cho thích nghi để đó trật đường ray.

PHẦN ỦU

ĐƯỢC TÌM ÁI.HUÙ PHAN.VÂN CƠ
QUA ĐỜI TẠI OTTAWA.CANADA NGÀY
8.6.84,

ÁI.HUÙ CÔNG.CHÁNH YIN THANH THẤT PHẦN
ỦU CÙNG TANG QUYỀN VÀ THANH KINH CỦ
CHÚC HƯỞNG.HỒN ÁI.HUÙ DẤU.ANH
PHAN.VÂN CƠ KHẨ.KINH, ĐƯỢC SƠN VỀ
CỐ CHUA.

ÁI.HUÙ CÔNG.CHÁNH

SƠ LƯỢC TIẾU.SỬ AH.PHAN.VÂN CƠ

CỐ ÁI.HUÙ PHAN.VÂN CƠ QUÊ Ở TRÀ.VĨNH, SINH NĂM 1906, TẠ THẾ NGÀY
8.6.1984, TẠI OTTAWA.CANADA, HƯỞNG THỌ 78 TUỔI,
TỐT NGHIỆP TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG.CHÁNH HANOI KHOÁNG 1927-28,
LÃM VIỆC TRONG NGÀNH CÔNG.CHÁNH TẠI NHIỀU TỈNH MIỀN TRUNG NHƯ TUY.HÒA,
PHAN.RANG, VĨNH, HUẾ... TÙNG XA KÉU.LỘ, BỘ CÔNG.CHÁNH TRƯỚC KHI HỒI HUẾ.
THỜI KỲ AH.PHAN.VÂN CƠ LÀM TRƯỜNG KHU CÔNG.CHÁNH TẠI HUẾ, CÓ TẦNG THỐNG
NGÔ BÌNH DIỄN RẤT NÊ.NANG VÌ ĐỘC TÍNH THẦN.HẠCH, KHÔNG HAM DANH LỢI, TẠI BỘ
CÔNG.CHÁNH, AH.BƯỚC KINH NÉ VÀ BƯỚC XE. VÀI MỘT CẤP SH.HUY ĐỨC.BỘ VÀ
GƯƠNG.MẪU.

○○○ ○○○

SAU KHI MẶC AH.PHAN.HUÙ VĨNH GIÈN TÌN CHO BIẾT AH.PHAN.VÂN CƠ GIAO ZỐI, CHỨNG TỜ
ĐÃ THỐNG.BÁO CHO MỘT SỐ AH.CÁC BÌA PHƯƠNG, Ở PHẦN ĐÔNG THỜI GÌ THIỆP PHẦN.ỦU,
NỘI DUNG NHƯ TRÊN, ĐỂ TANG.CƯỜI, BÌA. CỨ NHƯ SAU:

PHAN THỊ YẾN
2995 ALBION ROAD # 214
OTTAWA ONTARIO K1V8Z2 . CANADA

BUON VUI NGHE NGHIỆP

Tác giả: DU THẦN CHI

KHÓ KHĂN BAN ĐẦU

vạn sự khởi đầu nan, sách xưa có nói vậy. Khi mới đến Mỹ, tôi tưởng cái vốn Anh ngữ của mình có thể sử dụng được ngay. Thật là bẽ cãi làm. Tôi hoàn toàn như người câm điếc. Một bà Mỹ hỏi tôi mấy giờ rồi. Tôi đúc mắt ra. Đến khi bà chỉ cái đồng hồ trên tay tôi, tôi giật mình nhận ra cái手表 trang tôi tâm của mình. Ngày xưa ở Việt Nam, tôi đọc sách Anh ngữ, giao thiệp với người Nhật, có một ông ban lảng tu người Anh thường hay cung đi chơi, đam mê du các ván để kinh tế, chính trị, văn chương. Thật là "Tiếng Tây anh để ba mươi, đến khi Tây hỏi anh mồ không ra".

Bối rối bã Mỹ già ác ôn đó, mà tôi quyết định đi làm nghề lao động: rửa bát, cát cát, chui nhá, phu bếp, đồ xăng, úi áo quần... Lần đầu tiên mặt tôi, và an úi răng: Mình làm ăn hưởng thiên đê" được sống tự do và giúp đỡ những người cũng khôn bên quê nhà, không việc gì mà tủi thân, không việc gì mà xấu hổ.

Nhiều bè bạn khuyên tôi, đừng có bỏ cái sở trường mà ôm cái sở đoản, dẹp bỏ ngay việc lao động, đi tìm việc trong nghề. Rồi đi, làm sao họ hiểu tôi được? Nghe không được, nói không ra thì làm sao mà ai làm việc trong nghề? Ngày cả làm việc lao động, đối ^{kết} chúng nó sai bảo cũng đúc mặt ra, ngó ngắt như cà Ngô. Một lần tôi thấy mình giỏi nhất là nói chuyện với một bà gốc Pháp. Nói gì bà cũng hiểu và bà nói gì tôi cũng lãnh hội gần như 100%. Câu chuyện thao thao bất tuyệt. Tôi chợt hiểu rằng thì ra tôi nói tiếng Anh theo lối đánh vần chủ Pháp. Rồi cuối cùng tôi quyết định trở lại nghề cũ theo lối bạn bè khuyên.

KHÓ KHĂN KẾ TIẾP

Nhiều người kinh nghiệm khuyên tôi, khi đi interview thì trình bày thật nhiều. Nói cho nhiều thì "đối thủ" không có thì giờ, không có dịp để hỏi nhưng câu hỏi búa lăm minh tít ngòi. Tôi áp dụng chiến thuật đó đi interview,

nói thật nhiều về kinh nghiệm của tôi. Khi mới vào thi thay người interview niêm nở làm. Nhưng ra thì thấy nó không vui bằng lúc mới vào. Tôi hiểu thân phận mình. Đã nói nhiều, nhưng không nói nhận tôi cả. Đến khi chán quá, tôi đi interview với thái độ thô o, dêch cản. Tôi chỉ yes và no mà thôi. Bởi nó có thuê mình đâu mà nói nhiều cho mệt. Thật là không ngần, chẳng nói năng chi cả thi nó lại thuê. Nó lại trả cao hơn cả số tiền lương mình đòi. Về sau tôi mới hiểu rằng khi tôi nói, thi người interview chẳng hiểu tôi nói gì, cho nên họ không thuê. Khi tôi không nói năng chi cả thi nó tưởng tôi nghe được nói được nên thuê. Và có thể nghĩ rằng đây là một thằng nhân viên ít nói, chăm chỉ hặt bột. Nhưng mình nói mà nó "có thể" hiểu được, thi nên nói cho nó khói hỏi. Đi làm việc nhưng lo lám. Lo nó đuổi thi ê mặt với họ hàng lám. May thằng đầu mời vào làm, tuy tay viết, đầu suy nghĩ, nhưng lỗ tai vẫn không lên để nghe xem ai nói gì. Lỗ nó có nói với mình chẳng. Nhưng dù có chồng tai đèn mâu cũng không hiểu được át giáp chi cả. Có khi một chí thủ ký vào phông, nói ôm ôm chí đó. Không biết chí nói chi. Nhưng chúng một giờ sau, tất cả mọi người gác bút, bỏ ra khói phông. Chỉ có một mình tôi ngồi lại. Không biết chuyện gì xảy ra, tôi vội và chạy theo chúng nó. Chúng nó vào phòng họp kéo ghế ngồi. Tôi làm theo. Trong phòng họp, chúng nó nói ào ào... Tôi cứ ngồi cười cười. Tôi cười chính mình. Bởi nó có nói chí nửa cũng xem như nước xối đầu vit mà thôi. Ra khói phông họp như người chưa đi họp. Về đến phông, tôi mới nói với thằng bạn rằng hồi họp tao buồn ngủ quá, không nghe gì cả. Nhỏ may viết lại may điểm chính cần làm lên đây, để tao nhớ mà theo. Thằng bạn ghi đủ. Chỉ một thời gian rất ngắn, thằng xép nó hiểu rằng cái thằng "cả ngô" này (tôi) nội công thâm hậu lám, nhưng khôn nói nó không biết cách phát huy võ công. (như anh chàng Du Than Chi trong chuyện chưởng). Làm một thời gian, thằng xép đánh công việc khó cho tôi. Vì tôi làm mau và kỹ. Thêm vào đó là theo đúng "codes" mà nhiều khi thằng xép cũng không biết cách áp dụng.

Đi làm như vậy có mau kha anh ngủ không? Hoán toán không. Có khai tuân không nói một câu tiếng anh, ngoại chử "Hello", "How are you?" mồi sang, và good night buổi chiều khi rời sở.

Tôi kéo dài tinh trạng kem nghe kem nói cho đèn ca hồn hai năm sau. Ở số thi cảm đâm lâm việc, chỉ có cay viết chí, xấp giấy, may tinh, hoa dộ và máy cuộn UBC, ACI, AISC... Chẳng có ai có thi giờ để nói chuyện, mà về nhà thì nói tiếng Việt với vợ với con, không có thi giờ đi học mà cũng không có dịp thực tập. Tôi biết rõ cái yêu điểm của mình, không có thi giờ học anh văn. Thời gian đầu thi lo học thi EIT, PE, sau đó thi lợ học thi S.E; học các computer program... Cuối cùng, tôi giải quyết được vấn đề nghe. Đem một cái "dài" (radio) bỏ trong học tủ, vẫn dài tin tức cho làm nhảm tú sang đèn chiều. Thỉnh thoảng lắng tai nghe. Chúng hai tháng sau, vẫn để nghe của tôi giải quyết mau chóng. Tôi nghe rõ các thứ tin tức, các câu chuyện, các mẩu chuyện tiêu, các câu nói ôm ôm trong họng của mày thang vua ăn vua nói. Mau một cách không ngó. Và tôi có đủ can đảm cầm điện thoại trong sơ mồi khi nghe reo. Trước đây, điện thoại só reo thi mặc xác nó, ông cứ ngồi binh than như vại. Trước đây, tôi bị cầu nhau kha nhiêu về chuyện không nhắc điện thoại.

CÙNG ĐÙNG BỤC MINH

Đi làm việc, đôi khi cung đang bức minh làm, Nhưng cung chẳng bức minh làm chi. Bức nhất là tui xếp đốt nát nó bát minh làm nhưng chuyện không đúng kỹ thuật, hoặc minh làm đúng nó sửa cách khác đó hơn. Minh thi "đổ hỏi". An nói không thông suốt, thôi đánh chịu thua. Đương nhiên là khó gấp thang xếp nào cũng của kỹ thuật bằng minh. Bởi nó giỏi bằng minh thi nó đã làm các chức vụ cao, chứ không còn là senior hoặc lead engineer. Hoặc các chức vụ gần minh. Làm với nhung thang có căn bản kỹ thuật kha, thi thay vui, dễ chịu hơn, công việc dễ song suốt hơn. Nhưng khó nói, nhiều đứa đốt đặc can mai, đốt như cán bộ kỹ thuật công san Bắc Việt. Nhưng số tự, nó muốn làm gì thi làm. Kè xác nó. Chiến thuật của tôi là nhỏ nhẹ nói với nó: "Tao sẽ làm theo ý mày, nhưng mày giúp tao đọc và giải thích đoạn này trong codes, xem tao có hiểu

sai hay không, vì tiếng Anh tao cung loang quang lầm". Thì là nó sẽ thay đổi mà không chạm tay ai, vì mình nhận thua nó trước. Nhưng với những ~~thắng~~^{chẳng} có căn bản kỹ thuật khá, thì nói toạc ra là sai thi nó cũng ~~chẳng~~^{nhẽ} chi. Vì nó biết là nó "có căn bản" và không ai hoàn toàn. Vẫn để khác nua là luồng bống. Làm cung một việc, mình làm gấp đôi đứa khác, chỉ cho đứa khác làm. Thế nhưng luồng minh không bằng được luồng nó. Đó là điều "tất yếu" dùng lấy thế mà bức minh, giận dỗi. Bởi mình thua nó về ăn nói, ngoại giao, làm mau, phô trương... thì mình không trách đâu được ca. Nếu muốn lên luồng mau thì chỉ có cách nhảy sô. Nhưng khi đã lên gần tốt đinh thì khó mà tìm được một nơi luồng cao hơn, ngoại trừ nó qua cô và biết mình đáp ứng nhu cầu cấp bách của nó. Nhưng ai đạt được đồng luồng cao nhất, trở thành kẻ bá tước bệnh nhất, vì khi sa thai, tháng nào luồng cao thi cho thời trước.

LÀM SAO TRỞ THÀNH GÓI NHÚT

Không cần thông minh, không cần tài ba, không cần tôn phi nhiêu thi giỏ, không cần học thêm đâu cả. Chỉ cần đọc kỹ các cuốn "codes" mà công việc mình đang làm liên quan đến. Đọc hiểu và biết các khoản ít áp dụng. Bởi vậy cứ một hai tháng ôn lại một lần từ đầu đến cuối. Nó nhập tâm lúc nào không hay. Một cuốn sách khác, cần xem đi xem lại nhiều lần, thường xuyên và hiểu rõ, đó là cuốn "manual" của công ty. Nếu manual và code mà tinh thông lâu lâu rồi thì trở thành một trong những nhân vật xuất sắc về kỹ thuật trong số. Chắc chắn, Cuốn codes ngắn mà ít người chịu học thuộc, đó là khuyết điểm chung. Cuốn code cũng nhiều câu mò hỏi, rắc rối. Nhưng nó có một nghĩa chắc chắn. Đọc lui đọc tới nhiêu lần sẽ vô nghĩa và nếu không hiểu thì hỏi ban bè. Có một điều trong code mà cai nhau, ca số. Chỉ cần vài ba lần thảo luận vẫn để kỹ thuật, dân chúng rằng khôn. A điều B code có nói rằng "...." và có công thức như sau "....". Khi mở code ra, chúng thấy mình nói đúng về sau nói gì chúng cũng nghe theo dễ dàng. Code là thanh kinh, kỹ sử là mục sử. Cứ lấy code mà phang thi chẳng tháng nào cai co ôn áo.

Trong số, có tên nào hăng tiết, muôn chung to nô^{zhon} minh, thi cù^{thang} báo: "Ú, mày giỏi hơn tao". Nói thế thi cũng^{chết} ai ca, minh cũng^{chết} mất mát, chàng thiệt thòi chi. Con giỏi hay không thi minh biết, moi người biết. Và cái thằng được minh nhận là thua, đi đâu nó cũng khen minh giỏi, đi quang cáo không công cho minh. Nó khen minh túc là nó^{gian} tiếp khen nó^{vây}.

CHƯA CÓ KINH NGHIỆM ĐỊA PHƯƠNG ĐÔI KHI CÙNG LÀ LỐI ĐIỂM

Thật khó^{khó} nghĩ ra điều đó. Nhưng đôi khi đó là sự thật. Bởi các công ty tư^{tư} thường ưa thuê^{thuê} người giỏi mà rẽ^{rẽ} tiền. Chúng nó^{nó} xem resumé^{thay} kinh nghiệm^{đối} dào, nhưng là job đầu tiên^{đầu} nó^{nó} trả^{trả} lương^{lương} rẽ^{rẽ}, buộc^{buộc} đầu^{đầu} minh phai^{nhận}. Đó là^{là} những^{những} công ty^{công} có^{có} kinh nghiệm^{thuê} kỹ^{kỹ} sư^{sư} ngoại^{ngoại} quốc^{quốc}. Chỉ^{chỉ} trong^{trong} vài^{vài} tuần^{tuần} thi^{thi} họ^{họ} làm^{làm} việc^{việc} không^{không} thua^{thua} ai^{ai}, mà^{ma} lương^{luồng} bỗng^{bỗng} rẽ^{rẽ}. Bi^{Bi} trả^{trả} rẽ^{rẽ},
nhưng^{nhưng} họ^{họ} vẫn^{vẫn} chăm^{chăm} chỉ^{chỉ} vã^{vã} chí^{chí} thú^{thú} làm^{làm}.

CÁC BẠN MỚI ĐẾN CHƯA TÌM RA VIỆC SỚM, KHOAN VỘI NẤM

Việc^{việc} vân^{vân} trên^{trên} đất^{đất} Mỹ^{Mỹ} này^{này} phụ^{phụ} thuộc^{thuộc} vào^{vào} may^{may} rủi^{rủi} nhiêu^{nhiêu} hơn^{hơn} là^{là} tài^{tài} ba^{ba}. Giỏi^{giỏi} mồ^{mồ} trôi^{trôi} mà^{ma} không^{không} gấp^{gấp} may^{may} thi^{thi} cũng^{cũng} nǎm^{nǎm} nha^{nha}. Đố^{đố} ec^{ec} mà^{ma} may^{may} mǎn^{mǎn} cũng^{cũng} tìm^{tìm} ra^{ra} được^{được} việc^{việc} ngon^{ngon} lành^{lành}. Vẫn^{vẫn} đế^{đế} là^{là} đúng^{đúng} ngại^{ngại}, đúng^{đúng} sơ^{sơ} chí^{chí} ca^{ca}. Nói^{nói} nǎo^{nǎo} có^{có} tuyển^{tuyển} thi^{thi} minh^{gói} re^{sumé}, nói^{nói} nǎo^{nǎo} có^{có} thi^{thi} thi^{thi} minh^{gói} mǎt^{mǎt}. Thi^{thi} rót^{rót} thi^{thi} cũng^{cũng} chết^{chết}, ai^{ai} ca^{ca}. Chàng^{chàng} mǎt^{mǎt} may^{may} chi^{chi}. Cứ^{cứ} lǎn^{lǎn} xa^{xa} vào^{vào} thi^{thi} có^{có} ngay^{ngay} bat^{bat} được^{được} jobs^{jobs} tốt^{tốt}, bat^{bat} được^{được} jobs^{jobs} sờm^{sờm}. Sứ^{sứ} may^{may} rủi^{rủi} chiêm^{chiêm} đến^{dến} 70,⁷⁰ 80⁸⁰ phần^{phần} trăm^{trăm}, vây^{vây} thi^{thi} cù^{cù} mua^{mua} may^{may} rủi^{rủi}. Chỉ^{chỉ} có^{có} ăn^{ăn} và^{và} huê^{huê} ma^{ma} thôi^{thôi}. Đôi^{đôi} khi^{khi} tuân^{tuân} nǎy^{này} nạp^{nạp} đòn^{đòn} nó^{nó} không^{không} nhận^{nhận}, mà^{ma} hai^{hai} tuân^{tuân}, sau^{sau} có^{có} người^{người} nạp^{nạp} đòn^{đòn} nó^{nó} lại^{lại} nhận^{nhận} ngay^{ngay}. Anh em^{anh em} Công^{Công} Chánh^{Chánh} đến^{dến} Mỹ^{Mỹ}, trung^{trung} bình^{bình} là^{là} chúng^{chúng} một^{một} nǎm^{nǎm} thi^{thi} kiêm^{kiêm} được^{được} việc^{việc} trong^{trong} nghè ^{nghè}. Khi^{khi} kinh^{kinh} tê^{tê} kha^{kha}, may^{may} mǎn^{mǎn}, thi^{thi} có^{có} anh^{anh} kiêm^{kiêm} được^{được} việc^{việc} ngay^{ngay} sau^{sau} vài^{vài} tháng^{tháng}. Khi^{khi} kinh^{kinh} tê^{tê} suy^{suy} thoái^{thoái}, gấp^{gấp} vận^{vận} xui^{xui}, có^{có} anh^{anh} tiêu^{tiêu} phi^{phi} chủng^{chủng} hai^{hai} nǎm^{nǎm} mới^{mới} kiêm^{kiêm} được^{được} việc^{việc}. Nhưng^{nhưng} trong^{trong} hai^{hai} nǎm^{nǎm} đó^{đó}, thao^{thao} duot^{duot} vő^{vő} công^{công} lầu^{lầu} lầu^{lầu}, khi^{khi} xuống^{xuống} nǚi^{nǚi} thi^{thi} chí^{chí} đi^{đi} nhẹ^{nhe} một^{một} đường^{đường} gươm^{gươm} cung^{cung} dù^{dù} lâm^{lâm} vő^{vő} lâm^{lâm} tang^{tang} đóm^{đóm}. Chẳng^{chẳng} kiêm^{kiêm} được^{được} việc^{việc} không^{không} hán^{hán} là^{là} điều^{điều} xui^{xui}. Kiêm^{kiêm} được^{được} việc^{việc} sớm^{sớm} không^{không} hán^{hán} da^{da} may^{may} mǎn^{mǎn}. Vẫn^{vẫn} đế^{đế} là^{là} tìm^{tìm} cho^{cho} minh^{minh} được^{được} niềm^{niềm} an^{an} vui^{vui} tự^{tự} tại^{tại}.

24 GIỜ MỘT NGÀY

Sáng sớm tối đây, đi làm hay đi học. Tôi gặp mặt và chào hỏi những người Mỹ quen biết. Tại sở làm hay trường học cũng thế. Gia đình Mỹ đâu ít hay đông con, nhưng người trong nhà đều thứ hai cả. Do đó khi gặp cô/cậu Mỹ, ta chào "Hai" (phát âm của tiếng HI) là đúng, nếu ta gọi Ba, Tu, Năm giờ đó, là Mỹ họ "ngó" ra?

Trong khi đàm thoại với người Mỹ, khi bàn bạc những vấn đề nghiêm chỉnh, tôi xen kẽ một vài mẩu chuyện tiêu lâm, về job, love (hay sex cung the), về Reagan Administration, v.v. là cuộc đàm thoại trở nên hào hứng ngay. Thực tế, họ thích "tiêu lâm", cứ xem những show tiêu lâm, nếu không muốn nói là rất nhiều trên Tivi, là chúng ta hiểu ngay.

Trên đường đi học/di lâm, tôi gặp một số Mỹ con hay lớn tuổi cũng có, họ chỉ cho và nói "Chinese, Chinese". Tôi nhả thầm, trôi ơi, cá lục địa Á châu chỉ có Chinese hay sao?, con Japanese, Mit, hai tạc, Thái Lan,...chi nữa? Đúng nói gì về Mit, ta hay chí chi, chỉ bàn về Japanese. Jap này đã làm điều đúng người Mỹ về Trân Châu Cảng và WW 2, hay "trận giặc kinh te" hiện tại mà họ cũng vẫn chưa "thúc tinh" về sự hiền hủu của nhóm Jap này hay sao? Người Mỹ thích đi xe Nhứt, "cái lồn" nhau chí chúa về vận đề nhập cảng xe Nhứt nhưng không nhìn ra được sự hiền hủu của "giồng dân" này trên trái đất, kể cũng lạ lùng thay.

Tôi muôn mò ngoặc, có một dịp có lẽ là duy nhứt, người Mỹ nhìn nhận có Jap trên trái đất này. Một dạo, tai Detroit, hai chàng Mỹ nhìn một anh Chinese thành Japanese mà khiến anh này vong mạng. Trong một quán rượu, hai chàng Mỹ khiêu khích, và đánh lòn với anh Chinese. Rốt cuộc Mỹ thắng, đánh anh Chinese một cây khúc côn cầu "bat" bê đầu và chết ngay. Sau đó, tòa Mỹ "phán xét" và cho hai chàng Mỹ đóng bail và tại

ngoại vi thu phạm "có công án việc làm và đi làm từ nhiều năm nay". Dù luận Chinese American phản đối, biếu tinh tum lum, FBI phải can thiệp và điều tra. Nội vụ còn dang dai. Đơn vị về tòa án là phải "näm", đừng mong ngày hay tháng, cho uong công. Có thể rồi "đè lâu,...trâu thành bún".

Chỗ xem và ai chỗ được thì chỗ, tôi còn phải đi kiếm/đi làm job. Tôi xin đóng ngoặc.

Tôi đi làm, và không biết bị "le-op" ngày nào. Xmas vừa qua tôi tham dự party cuối năm tại hàng, đau láo và têu với các cô dam My rất chi là vui vẻ. Đầu năm mới- Happy New Year- tôi vô sô, xép phát cho cái check và tôi nghỉ việc vào ngày hôm sau. Xép không chúc Happy New Year nữa mà chỉ chúc Good Luck.

Trong khi chỗ kiếm job và bắt được job "thỏm", tôi đi làm với tinh cách volunteer chơi. Trái thân đất quý ỏi, có quan volunteer cũng interview kỹ lâm. Trong cuộc phỏng vấn, có một câu: "Anh nghĩ sao về vấn đề phụ nữ tại xứ My này?". Không lẽ tôi trả lời rằng tôi thích các cô dam mắt xanh, mũi cao, chân dài (và chỉ chi nửa) hay sao? Tra lời vậy, chỉ có nước về nhà đi ngủ (một mình) sớm. Hay là tôi phải nói dài dòng về các phong trào "NOW", hay "ERA"? Tôi trả lời gọn là "No problem" và được vui vẻ nhận cho làm không luồng.

Tôi khi còn đi học, và trường gấp các "đảng" professors rất chí là đạo mạo, có "uy". Lúc đó tôi có biết đâu là các "ông" đang lo râu về việc "le op" hay "chạy trường" sot vo. Một vi giao sù, nhà ở Washington D.C., dạy tại một đại học gần nhà và ba, bốn trường nữa tại Penn. (gan Philadelphia) dưới 4,5 tên già khác nhau. Trong 24 tiếng một ngày, nếu ông không có mặt tại trường, ông đang có mặt trên chiếc xe hồi của ông để "chạy trường" vì các trường cách nhau quá xa, cách nhau 2, 3 hours-drive. Vì giáo sù chu tâm dạy các trường xa như vậy để che đầy việc dùng nhiều tên gia.

Nơi vùn đỗ bê, nguyên do chánh là ông cân chát green (đỗ la chở không, phải có của vũng "kinh tế mồi Việt cộng" đâu nghe bạn) để trả tiền cho cô con gái đang bị binh khó tri và hiện đang phải di băng xe lăn. Đầu sao ông cũng phải vò nám "hộp" cái đà.

Tôi xin tạm mò ngoặc núa, nói đến xe lăn, tôi nhớ đến THANH NGA, trong vở tuồng "Bóng tối và Ánh sáng"? dao náo. Hồng nhan bạc mang. Tôi đóng ngoặc. (Tôi xin lỗi, Hồng nhan bạc phản, buồn quá nên nói lớn).

Tôi đi học/di làm về nhà, tôi mò Tivi để giải trí. Ngoài những show tiêu lâm, các show khác phản động là nói về trộm tại xứ này. Hawaii có cuồng "Hawaii Five O", Chicago có "Hill Street Blues", New York có "Kojak", San Francisco có "Ironside", Los Angeles thì có nhiều show về crimes, nhưng shows chính là "CHiP's", "Automan", và rất nhiều Shows khác, vì đây là thành phố của điện ảnh và của trộm cướp mà li. Nói như thế không phải là các thành-phố như Boston, Phila. "hiền" hay "lương thiện" hơn các nơi khác. Thành phố lớn nào cũng có nhiều tệ-trạng, tuy nhiên các nơi như Boston hay Phila. không có "sô" riêng vây thôi.

Vì các tài tử chánh "lảnh lưởng tháng" nên các đạo diễn bắt họ phải "lâm", đóng phim full time để bớt được chi phí muôn các tài tử "gao cội bên ngoái", guest stars. Do đó, có khi "trùm cảnh sát" của "Hawaii Five O" là Jack Lord qua đóng vai Trùm ăn cướp cho "Ironside". Cứ như thế, chỉ có một số tài tử quen thuộc, các shows chánh mà thôi.

Xem các phim ăn cướp tôi thấy sở hải và thấy kinh hoảng khi nghĩ đến thực tế, tôi cũng đang sống trên một trong các thành phố của các phim nói trên.

Tôi buồn, tôi trồ qua đọc báo VN tại địa phương. Trên các báo này, "bài vò trán ngập", quảng cáo về các siêu thi, có số thuồng mai "Việt Nam", có tên nhủ Wai Wai, Ái Hoa chủ không phải là Ái Việt Nam, xin Ban Biên Tập đừng xếp chủ lớn, và nhiều tên "rung rứt" khác núa.

Tôi buồn quá, ghi tên trong cuộc "số xò" của chương trình "Gởi lời chúc Tết Giáp Tí về VN" do đài BBC tổ chức. Tôi còn một vài người thân và nhiều Thành Hữu Điện Lực còn kẹt lại tại Hồ-Là -tinh City. Nếu trúng số được thì còn hạnh phúc nào bằng.

Trời đã khuya, gần sáng, các đài Tivi đã hết tự bao giờ. Có lẽ tôi phải tạm dừng nói đây để "ngã lùng" được dời chút vì ngày mai còn phải chạy kiêm cõm, "mở con mát."

Cầu mong rằng ngày mai không phải là THE DAY AFTER.

KHÔNG RÀNH VIỆC ĐỜI....CŨNG KHỔ !!!

Con gái ông bác sĩ kia bị chửa hoang. Muốn dâu nhẹm, ông ta mỉu tinh như sau : Khi có ai mắc bệnh chướng bụng, mình cứ hẹn lâm chờ ngày con mồi sanh. Vào ngày đó đem bệnh nhân vào chụp thuốc mê mà mổ. Xong xuôi cứ đỡ bùa là bệnh nhân có bầu, đưa bé vừa mới được mổ ra thì ai biết đó vào đâu.

Đến ngày cô chuyển bụng, rủi thay trong bệnh viện chỉ có một Ông Cha mắc bệnh chướng bụng. Không trị hưởn được, bác sĩ ta cứ y kế thi hành. Khi cha tinh lại được biêt mình đẻ con thì lấy lâm lạ lâm. Tuy nhiên, vì không rành việc đẻ nên ông cũng chấp nhận.

Thời gian thâm thoát thoi đưa, đưa bé trưởng thành thì Cha đã già lâm. Ngày trước khi lâm đai cha trỗi với con : " Nói thật con nghe, Cha không phải là Cha ruột của con đâu. Cha ruột của con chính là Đức Giám Mục đó!!!"

C H I N H T R A N G T H A N H P HỐ

Nhóm Kỹ sư Công chánh kia phụ trách việc chỉnh trang thành phố của mình. Với tinh thần "cách mạng" phục vụ nhân dân trên hết, công cuộc nghiên cứu khởi sự từ lâu vẫn chưa có kết quả. Đến ngày phải trình, vị Trưởng kỹ sư lập phỏng mang vài hoa đồ, cho tông màu xanh đỏ hẫu lõe thiên hạ.

Chủ tịch Hội đồng thành phố xem qua, tức giận hỏi :

" Cái công viên này với bải cỏ xanh rì, với suối nước trong vắt, với tháp rúà đẹp đẽ, sao lại đặt sát nhã máy lọc nước công ? Chỗ giải trí mà đặt tại nơi hôi thối thủ hối ma nào đến đó chơi ?

Trưởng kỹ sư ta túng thế, cãi liều :

" Thưa, ý kiến này không có chi sai cả. Nếu công viên mà hấp dẫn thì đắt dầu du khách cũng tìm đến. Bằng chứng là Chúa đã áp dụng ý kiến này trên thân thể ... con người và Chúa đã thành công. Nếu Ông Chủ tịch không bằng lòng, xin cho chúng tôi nghiên cứu lại..."

TIN CẨN BIẾT

LTAHCC từ nay sẽ đảm trách 2 nhiệm vụ mới :

1) CHUYÊN KHẨU CẤP. Tin tức bạn bè và Job Opening.

Vì phát hành 3 tháng một lần nên tin tức trong LTAHCC đều mất thời gian tính. Kể từ nay:

- * Quý Ai-hữu nào có tin tức bạn bè và job opening xin báo ngay cho Ban Biên Tập (đúng chờ đến gần ngày LT phát hành mới thông báo như trước đây).
- * Quý Ai-hữu nào cần tin tức bạn bè và job opening xin liên lạc với Ban Biên Tập. Các dữ kiện mà Ban Biên Tập được cung cấp sẽ được chuyển đến bạn theo phương tiện bưu điện nhanh nhất.

2) TÀI LIỆU THI PE. Bài viết về thi P.E., Professional Engineer tại Mỹ rải rác trong các Lá thư Ai-hữu Công-chánh trước đây được in lại, đóng thành tập. Đây không phải là bài vở dùng để ôn (review). Đây chỉ là những ý kiến, nhận xét học lâm sao cho dễ hiểu, của những kẻ đã qua cầu. Ai-hữu nào cần xin liên lạc với Ban Biên Tập để mua.

Vì số in có hạn mà số Ai-hữu mới đến lately đông, thời gian muộn tối đa là 1 tháng.

(Ánh loát : tự nguyện, cuoc phí chuyên tài liệu đến bạn do LTAHCC dài thọ).

CHUYÊN NGHE KÊ LẠI : SƯƠNG ĐIỀN NGƯỜI.

Đại học kia có một nhóm nghiên cứu về tình dục. Muốn biết xem trên đời có chuyện gì lầm con người, sương hờn tình dục hay không, họ bèn treo giải thưởng cho ai viết rõ nhất kinh nghiệm của mình về vấn đề này.

Các thí sinh lớn là những chuyên làm cảm như:

- * Khi tôi thấy các tướng lãnh Nhật-bản xuống tàu Mỹ ký tên đầu hàng chấm dứt thế chiến thứ 2 tôi sướng hồn cả tình dục.
- * Tôi nghe chủ nợ tôi chết, tôi sướng hồn cả tình dục.
- * Đi Reno ăn bạc tôi sướng hồn cả tình dục.

Người được giải nhất là một anh Việt-Nam mới qua mặc dù Anh vẫn còn quá lồi thôi.

Bài của anh đai ý như sau :

"....Tôi kể lại ở VN sau 1975. Đêm đó nằm ngủ, mơ mang nghe trước ngực có tiếng chán của, nhiều, người đi. Chó không còn sủa nữa vì đã bị thịt từ lâu. Có tiếng gõ cửa, chẳng dặng đứng, tôi mở cửa trong lo âu và sợ hãi. Một toán 5 người, có 2 tên mang súng.

"Anh A, anh đi theo tôi !".

Tôi nói : "Thứa tôi không phải là A, anh A ở nhà phía bên kia ".
Đong đếm lại, vào năm, gác tay lên trán tôi sướng điên người, sướng hồn ca tình dục hăng triều lần.

Nếu mai đây, cảnh đó lại tiếp diễn chắc là tôi sướng mãnh liệt hơn hôm nay nhiều.

Suy đi, nghĩ lại, mai kia, các anh A lảng giêng đã đi hết rồi thì lấy đâu mà sướng. Nhớ lại buổi học ban chiều lối đây bác Hồ vắng vắng bên tai
"Không có gì quý bằng độc lập và tự do " và cung nói gương bác Hồ lúc thiêng thiêng tôi danh " Vuột biến ".

Lời bàn của người kể chuyện :" Tôi quen với tháng đó. Nó so vuốt biển của nó với việc vuốt biển cùi, bác Hồ chẳng khác nào ..." gà với công ". Bác Hồ vuốt biển rất là khô sò bảng tâu buôn của thực dân, trong an ninh và cõi áo do thực dân cáp. Tháng đó và già định vuốt biển rất là thoải mai trên thuyền nan không chỗ ngồi, dưới lán đèn của những kẻ tự cho là đến để giải phóng nó, với tư thanh rinh rập tung giò, tưng phút, với sự chào đón nồng hậu của cướp biển Thái-Lan ".

TRUYỀN THỐNG KÊ SĨ

• LÔI TAM

Trong vòng vài chục năm trở lại đây, tần số chúng ta đã có nhiều cái nhìn khác nhau về một tầng lớp xã hội. Tầng lớp này gồm những người, hoặc nhờ có đủ điều kiện và cơ may, hoặc nhờ vào nỗ lực bản thân, đã theo đuổi sự học vấn trong một thời gian dài và đạt được những bằng cấp ở bậc đại học. Cũng được sáp nhập vào tầng lớp này những người, dù không đủ đạt nhưng có những hoạt động liên quan đến văn hóa và nghệ thuật. Họ được mệnh danh là thành phần trí thức và xã hội chúng ta, theo truyền thống, vẫn dành cho họ sự ưu ái mà, trong nhiều trường hợp, vượt quá giá trị thực chất của họ.

Số sĩ大夫 số quân chung kính trọng thành phần trí thức là bởi họ nhìn thành phần này như tổ tiên chúng ta đã nhìn và đã nghĩ về lớp KÊ SĨ thời trước, lớp người mà theo Dương Quang Ham: "đều có một tư cách và một chí hướng chung, đều muốn bồi đắp cho cương thường, giữ gìn lấy chính giáo, hoặc lấy sự nghiệp mà giúp vua, giúp dân, hoặc lấy phẩm hạnh mà làm mẫu mực cho người đời, hoặc lấy giáo hóa mà tác thành cho hậu tiến". Lớp người này, từ nhiều nghìn năm qua, đã vạch một lằn ranh rất mỏng giữa sự sống và cái chết, giữa phu quý và cơ hàn nhưng đồng thời cũng tạo ra một ngán cách khắc nghiệt giữa vinh và nhục.

Khi nền văn minh vật chất theo gót chân của thực dân Pháp xâm nhập vào Việt Nam thì tầng lớp kẽ sỉ này dần dần bị tiêu diệt.

Hệ thống giáo dục do thực dân thiết lập nhằm đào tạo lớp tay sai bành trướng và những án huệ do hệ thống này ban phát đã tạo nên một lớp trí thức mới. Sự thi tuyển khắt khe, những tiêu chuẩn chọn lựa hạn chế và chương trình học tập nặng nề, trùng điệp đã khiến cho những người theo học thấy mình thuộc vào một tập thể có đặc quyền và chỉ biết nỗ lực hoàn thành sự học vấn để thu thập những đặc lợi.

Trước đó, trong thời tiền Pháp thuộc, sự giáo dục được mở rộng trong dân chúng. Các nho sĩ, dù đã đủ đạt hay không đủ đạt, đều xem việc truyền bá sở học và đạo đức là một sứ mệnh và đã cố gắng thực hành sứ mệnh đó dưới bất cứ hoàn cảnh nào. Ảnh hưởng của họ đối với dân chúng còn mạnh mẽ hơn ảnh hưởng của hệ thống cai trị do triều đình thiết đặt. Đạo đức và tiết tháo của họ được dân chúng ngưỡng mộ. Dưới chiếc áo của một ông quan, một cụ đã huy một luồng ý, họ là những giáo sĩ của một thứ tôn giáo phổ quát. Họ truyền giảng đạo LÀM NGƯỜI. Không có một hệ thống chính thức nào kiểm soát họ. Cũng không có sự phân biệt ngôi thứ, đẳng cấp, những nghị lễ rườm rà trong thứ tôn giáo này. Thế nhưng họ chiếm được chỗ đứng cao nhất trong sự ngưỡng mộ và tin yêu của quần chúng. Bởi vì họ là niềm hân diện của toàn thể cộng đồng.

Sự xuất hiện của văn minh Tây Phương đã làm thoảng ngopy một số người bởi tính cách khác lạ và hiệu quả tức thời của nó. Sự thất bại nhanh chóng của triều Nguyễn trước sức mạnh của súng đạn đã khiến lớp người này với viễn phu nhận các giá trị cổ truyền của dân tộc. Tầng lớp kẽ sỉ bị lén ám vì đã can thiệp vào tiến hóa. Với mồ kiêng thước của những tay thông ngôn, lớp người mới dù so phè phẩy các giá trị tinh thần vốn là thứ vũ khí mạnh mẽ của toàn dân qua suốt quá trình dựng nước và giữ nước. Thời đó này thuận lợi cho thực dân trong âm mưu tạo lập một hệ thống giá trị mới. Bởi vì không có gì làm tiêu hao tiềm năng đề kháng của một dân tộc hữu hiệu hơn việc triệt bỏ niềm hân diện của dân tộc đó.

Tuy nhiên mặc dù bị đàn áp và bị cô lập trong một bối cảnh xã hội đã đổi thay, tầng lớp sỉ phu vẫn âm thầm lãnh đạo các phong trào chống đối và gây bất ổn cho thực dân trong suốt thời gian đó. Họ đã lần lượt ra đi trong một thái độ bình thản cao cả.

Sau sự ra đi của họ là khoảng trống vắng thê thảm. Quản chúng tuy vẫn hướng về tầng lớp trí thức mới nhưng đã mờ mờ nhận thấy rằng tầng lớp này không mang những đức tính của giai cấp sỉ phu. Tâm trạng hoài nghi đưa đến sự phân hóa về tinh thần khiết cho trong vòng vài chục năm gần đây, không ai dám nghĩ đến một kết hợp toàn vẹn.

Sự thất bại của tầng lớp trí thức mới trong vai trò lãnh đạo gây nên bởi các nguyên nhân sau đây :

I — CA NHÂN CHỦ NGHĨA

Yếu tố tác hại mạnh mẽ nhất của văn minh kỹ thuật là sự đề cao những giá trị thực tế. Khi những ý niệm trừu tượng về đạo đức và luân lý bị đẩy lui thì con người chỉ còn biết theo đuổi những tiện nghi vật chất. Người trí thức tự thấy mình có đủ điều kiện để tạo nên một cuộc sống đầy đủ mà không cần đến sự hỗ trợ của cộng đồng. Vì vậy họ không cảm thấy có trách nhiệm đối với dân tộc và tổ quốc. Họ khôn ngoan từ chối mọi hành động dấn thân, mọi can dự chính trị bằng cách ẩn núp dưới chiếu bài vô tư, dưới những luận cứ mờ hồ để mưu cầu lợi ích cho chính họ. Như được mô tả trong một đối thoại giả tưởng của Laszed Kolakowski họ là những kẻ "muốn kinh qua những biến chuyển đậm màu của lịch sử trong đôi tai không vướng bẩn bằng cách mượn đôi cánh của những giá trị vĩnh cửu để tự đưa mình vào vùng ảo tưởng và từ đó có thể nhìn xuống đám đông với đôi mắt của một quan tòa nghiêm khắc".

Tuy luôn luôn chủ trương giữ đôi bờ tay sạch nhưng người trí thức không từ chối những quyền lợi được ban phát bởi kẻ thắng lợi trong các cuộc tranh chấp mà trước đó họ xem là do bản. Họ mae mán thỏa hiệp với các lực lượng theo đuổi những quan niệm đối nghịch với họ khi các lực lượng này chiếm được xu thế bởi vì đối với họ, thực ra, không có một giá trị, một ý niệm nào cao cả hơn các quyền lợi bản thân.

Vì cảm thấy mình có chỗ đứng cao hơn quần chúng, người trí thức muốn dành cho họ quyền phản đòn về xã hội, về tha nhân nhưng luôn luôn lẩn tránh hoặc chối bỏ trách nhiệm của họ trước các biến cố. Sau mỗi thất bại của tập thể, họ vội vàng lén ám và đổ tội để "bạch hóa" phản họ. Làm như họ không hề hiện diện, trước đó, như một bộ phận của tập thể.

Tuy nghiêm khắc phản xét người khác, tầng lớp trí thức rất dễ dãi với chính họ. Ít người trong tầng lớp này có lòng đeo nỗi lỗi lầm của mình. Trước đây trong cuộc kháng chiến chống Pháp, khi đã nhận ra bộ mặt phi dân tộc của tập đoàn lãnh đạo công sản, chỉ có nhóm Nhân Văn và vai trí thực khác đậm tên tiếng phản kháng. Số còn lại vẫn giữ im lặng để đổi lấy sự an sinh. Tệ hại hơn nữa là những người trí thức tại quốc ngoại đã lầm lạc ứng hộ cho cộng sản trước đây, nay tuy đã sáng mắt nhận ra sự thực nhưng vẫn không dám si nỗi lén sụ lầm lạc của mình. Họ vẫn giả dối tiếp tục các hoạt động cũ để đổi lấy chút ít đặc quyền mà chính quyền Hà Nội ban phát hoặc ngưng hoạt động nhưng gượng gạo tìm cách phản bội, bảo chữa cho quê hương.

II — KHUYNH HƯƠNG THỜI THƯỢNG

Vì nhu cầu muôn được nhìn nhận, người trí thức dễ bị hấp dẫn bởi các trào lưu tư tưởng mới lạ. Họ chấp nhận và xiển dương các tư tưởng này mà không hề quan tâm đến giá trị thực chất của chúng. Có cơ hội xuất ngoại, có khả năng ngoại ngữ, họ được dịp nghe và đọc những tài liệu vốn là hiềm hoi đối với một xã hội tương đối khép kín như xã hội miền Nam chúng ta trước đây. Từ đó họ nghĩ rằng đã có được một cái nhìn xa và rộng hơn mọi người khác. Thay vì xu dụng cơ may này để tìm hiểu một cách chính chắn, vạch rõ cái hay cái dữ và khai thác dung dấn các trào lưu tư tưởng để làm phong phú nền văn minh dân tộc, họ đã với vang chay theo chúng như một thu côn trùng bám theo ánh sáng, kể cả loại ánh sáng có khả năng tác hại. Thời đó tòn súng chủ thuyết Mác Xít như một thứ chán lý tuyệt đối của những người cộng sản Việt Nam; sự thỏa hiệp dễ dàng của một số người với các thế lực thực dân thuộc địa trước đây hoặc thực dân kinh tế về sau này là những bằng chứng rõ ràng của tinh thần lý nói trên.

- Trích báo Nhân-văn số 25 4/84
P.O. Box 21638 San Jose, CA.
95151, USA.
- Bài đã làm tôi suy nghĩ nhiều.
- In lại với sự chấp thuận của
tòa báo để quý Ái-hữu đọc

Một Ái-hữu

Không hấp thụ được tinh hoa của văn hóa dân tộc, một thiểu số trí thức trở thành những kẻ mỉa bàn ngả. Như một đứa trẻ "bẩm sinh bất túc", họ dể quay ngả trước sự tấn công của các thế lực bên ngoài. Không tu tin ở mình, không hành diện về nguồn cội, họ trở thành những tên hèn mún rồi, chỉ sống trên lời khen, tiếng chê của ngoại bang. Trong thời bình, họ dùng những kỹ năng thu đắc được qua sự học vấn để tạo cho mình một cuộc sống đầy đủ. Giá trị con người, đối với họ, được do lương bổng số lợi tức kiếm được hàng tháng; bằng cấp bằng cao nhất đã đạt được, bằng văn liềng ngoại ngữ, bằng mối liên hệ của họ với những kẻ có quyền lực trong và ngoài nước... Như một loại quái vật đầu gá, đuôi vĩt như cổ tích, họ thản nhiên chia sẻ những vinh quang, những quyền lợi của tập thể nhưng tráng tráo chối bỏ những nhục nhã, những hy sinh của dân tộc.

Sự lười biếng về tư tưởng đã giết chết khả năng sáng tạo của họ. Mở kiến thức thu lượm vội vàng — có khi không được tiêu hóa — qua quá trình học vấn dì đã giới hạn lại bị ngưng tụ và tiêu mòn trong nếp sống hưởng thụ của họ. Xã hội dành cho họ sự ưu ái và mong đợi họ dùng kiến thức để đóng góp vào nỗ lực hoàn thiện đời sống con người nhưng rất hiếm khi họ ý thức được điều này. Sau khi cầm được mảnh bằng — thư vé vào cửa để gia nhập giai tầng trí thức — họ tự cho phép mình ngừng nỗ lực, và trở thành những vật chết. Như lốp béo bợ phát sinh từ lòng nước, sống lèn bành trên mặt nước nhưng không nhận mình là nước, thiểu số trí thức nói trên cũng vội vàng tách mình ra khỏi cộng đồng dân tộc. Khi tái sinh xây đến cho đất nước, họ mau mắn tìm cách thoát thân và rụt rè theo dõi các phát biểu, các khuyễn hướng chính trị để chọn một cách "bách hòa" hưu hiệu nhất cho chính họ mà không dụng chạm đến các nhóm quyền lực. Rập theo luân điệu của giới truyền thông ngoại quốc và của kẻ thù cộng sản, họ đồng dạc lên án bộ máy nhân sự của chính quyền miền Nam trước đây, một bộ máy mà trong đó họ đã tham dự và không hề từ bỏ một đặc quyền, đặc lợi nào.

III — BẢN CHẤT CẦU AN

Một thái độ mà người trí thức vẫn hành diện chọn lựa vì rằng đó là kết tinh của một diễn trình quyết định khôn ngoan là thái độ bất động. Vì e ngại hiểm nguy và gian khổ, họ luôn luôn vien cố này hoặc cố khác để từ chối dân thân. Vai trò mà họ ra chuộng là đóng vai các ông "hán lâm chính trị", quan sát việc làm của người khác và đưa ra những nhận xét, phê phán. Thỉnh thoảng họ cũng rút rè phái họa một số đề nghị dưới các bài viết mang tựa đề "Thứ tim..." "Thứ nhìn..." phần lớn mang các ý kiến, các nhận định tiêu cực. Sự quyết tâm dừng lại ở chữ "thứ", thể hiện tinh thần bạc nhược và bản chất hèn nhát.

Bản chất cầu an và hưởng thụ còn khiến một số người tìm ra một lối thoát, vừa mang tính cách "trí thức" vừa giúp họ giữ được thể diện với tập thể, vừa có lý do biện giải với chính lương tâm. Đó là việc ăn năn dưới màu sắc yểm thế. Nếu ngày xưa những chiêu bài vô nghĩa như "tôi là chuyên viên, tôi không làm chính trị" hoặc "tôi chỉ là nhà quân sự, tôi không quan tâm đến chính trị" đã tạo nên một lớp người máy trong hàng ngũ chúng ta thì ngày nay những kẻ rêu rao "tôi đi tù, tôi bỏ ngoài tai mọi tranh chấp chính trị" cũng tạo tác hại không kém.

Phản phán tích trên đây chắc chắn sẽ gây ra những phản ứng tâm lý không thuận lợi. Chúng ta, trong cung cách làm việc từ trước đến nay vẫn cố gắng tránh mọi dụng chạm. Các nhận định khôn ngoan là các nhận định tròn trịa, làm vira long tất cả mọi người. Cung cách đó đã đưa đến sự sụp đổ của thể chế tự do tại miền Nam, đã làm cho cái chết của hàng triệu người trở nên vô ích.

Việc thực hiện cuộc cách mạng nhằm lật đổ bạo quyền cộng sản để giải thoát đất nước và dân tộc ra khỏi thảm họa diệt vong đòi hỏi chúng ta phải có một khối lượng nhân sự lành mạnh. Mô xé các căn bệnh trầm kha của chúng ta để cải sửa là một điều phải làm. Bởi vì nếu không thực hiện được cách mạng bản thân để tự lột xác thì sẽ không thể tiến hành hữu hiệu sứ mạng giải phóng đất nước. Sứ mạng này đòi hỏi chúng ta phải phục hồi những giá trị tinh thần mà tầng lớp KÈ SÌ đã theo đuổi trước đây. Tinh thần này không thể bị hiểu lầm với thái độ cố chấp, thủ cựu mà là một tinh thần tin tưởng sắt đá vào tinh túy dân tộc, vao ý chí bất khuất và tiềm năng bén bỉ của giang gióng Việt.

Cuộc đấu tranh hiện nay đòi hỏi mỗi chúng ta, dù ở vào giai tầng nào trong xã hội, bốn phận và trách nhiệm dân thân. Thái độ điềm nhiên hưởng thụ trước sự đau khổ của đồng bào ruột thịt là thái độ của phương vô si (Trích Tập Cá NHÂN-VĂN số 25 (4-1984)

FBIS-APA-84-084

Monday
30 April 1984
Vol IV No 084

Daily Report

ASIA & PACIFIC

RESISTANCE RADIO ON DEATH OF POLICE INFORMER

BK091405 (clandestine) Vietnam Resistance Radio in Vietnamese 0500 GMT 9 Apr 84

[Text] Another 30 April cadre [South Vietnamese who joined the communist ranks on the eve of the fall of South Vietnam in April 1975] has been put to death by the armed forces of the National United Front for the Liberation of Vietnam [NUFLVN]. At 0300 on 14 March, two armed NUFLVN cadres killed (Huynh Ngoc Ba) in Cu Chi District, Saigon. Acting as a police informer, this 30 April cadre had harmed many families in the district. He falsely accused a large number of people of being CIA agents and fingered them for public security forces to arrest. He and the public security agents then shared the victims' houses and other property.

After (Huynh Ngoc Ba), other police informers will also be punished.

RESISTANCE RADIO SAYS SOVIET OFFICER KILLED

BK250516 (Clandestine) Vietnam Resistance Radio in Vietnamese 0200 GMT 25 Apr 84

[Text] A Soviet officer was killed at 2100 on 28 March. The officer, a member of the Soviet occupation force in the Cam Ranh Bay area, was assassinated by an armed group of the National United Front for the Liberation of Vietnam at My Ca village, Cam Ranh area. His body was discovered at 0400 the next day by a public security patrol and immediately and discreetly taken away.

The Honolulu Advertiser

Thursday, April 26, 1984



asia &
the pacific

Battles mudbound

BANGKOK, Thailand — With early monsoon rains plaguing Hanoi's 11-day-old offensive against Cambodian guerrillas, Vietnamese gunners fired artillery and mortars yesterday into rebel positions near the Thai border.

"Both sides are short of food and ammunition and the rain has turned the clay soil to mud," said one Thai officer.

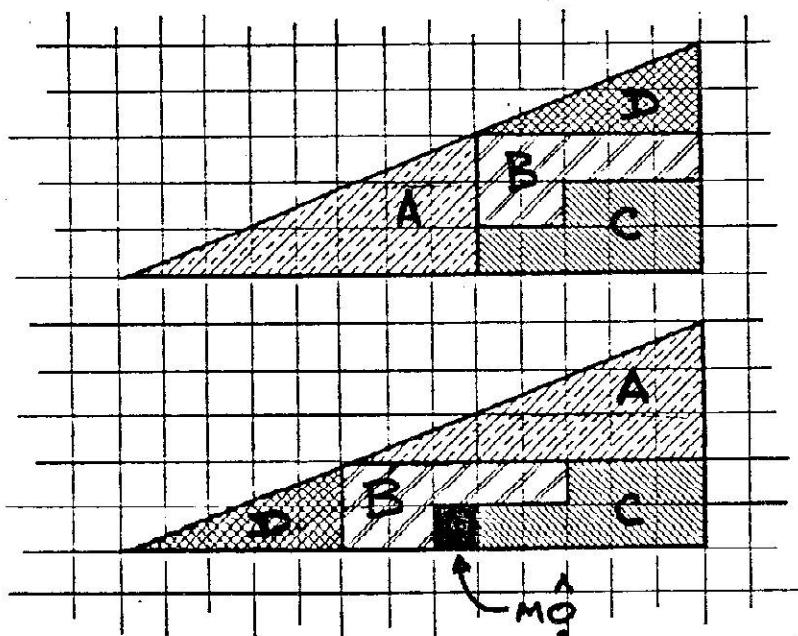
An anti-communist underground group in Vietnam, meanwhile, claimed it killed a Soviet officer in southern Vietnam on March 28.

The officer, a member of the Soviet occupation force in the Cam Ranh Bay area, was assassinated by an armed group of the National United Front for the Liberation of Vietnam at My Ca village, the group said in a clandestine radio broadcast.

Nhiều năm qua, lá thủ AHCC chưa có bài về dia-chanh. Đây là một thiếu sót vì trường chúng ta còn đào tạo chuyên-viên dia-chanh, dia-dù và cả công binh nữa. Viết lại đây bài toán đã làm rạng danh tổ sứ ngành dia-chanh Việt-Nam.

"Địa lý ai bằng Cụ TA AO".
Địa lý, Tàu gọi là "PHONG THUY HỌC", tìm đất để đặt mồ mà ông bà. Nếu đặt trùng "hòn rồng", thi con cháu dù ngu dốt, dù cuop của giết người vẫn được vinh thân phi da, vẫn được tiếp tục cướp của giết người. Nếu đặt nhầm "đuôi rồng" thi con cháu dù tu nhân tích đức, dù học hành vượt bức ván bị từ đáy rục xuống, bỏ xú, lối biển mà đi. Tuy nhiên rồng là con vật "uốn khúc" đầu đuôi để lẩn lẩn, hôm nay đây là đầu, mai đó lại là đuôi. Do đó thiên tài dia-ly trước nhất phải là thiên tài dia-chanh.

Bàn đến tài dia-chanh của Cụ TA AO là việc thừa.



HÌNH 1

HÌNH 2

(thắng A được mảnh A, thắng B được mảnh B v...v....)

Khi gần đất xa trời, lão ta lại thêm vào di-chúc "dành một chỏ để xây mộ cho ông".

Khi ông chết đi, các con không đứa nào chịu mồ trên phần đất mình. Chung mai táng, tam ôm tay nói khác chõ phần xíu rồi cải táng. Mọi việc đến cụ TA AO nhỏ giải quyết. Xem qua, sở dĩ, cụ TA sấp xếp lại các lô đất theo hình số 2, thưa ra một lô vuông vẫn để xây mộ. Bốn người con đều đồng ý vì không ai bị mất mát gì. Sau đó là but sa già chết.

Tuy nhiên, hàng chục năm sau, các con vẫn thắc mắc, không hiểu tại sao, không ai mất gì, chỉ cần sắp lại mà thua ra một lô đất xây phần mộ cho ông già?

Người sau có thể :

"Địa-chanh ai bằng cụ TA AO,
Một tay ngang dọc mày muối tao,
Bốn con đã quyết không nhún nhượng
Phép toán thần thông đặt mồ vào".

Giai đáp gửi về LTAHCC, 8181 FAIRWAY CT., NEWARK, CA. 94560.
Tiền thò xin thông báo tin tức vàung hò tài chánh.

Tuesday, March 27, 1984

Vietnam Dissidents Form Powerful Radio Station

BANGKOK, Thailand (UPI)

- Vietnamese anti-communist dissidents have set up a powerful radio station beaming "very sophisticated" news, commentary and entertainment programs into Vietnam, intelligence sources said Sunday.

The station, calling itself Vietnam Resistance Radio, broadcasts five one-hour programs a day in Vietnamese on such diverse subjects as anticommunist poetry and the U.S. election campaign.

"I don't know who they are but they have a powerful transmitter and their programming is very sophisticated and Americanized," said an intelligence source who asked not to be identified.

In a broadcast monitored in Bangkok last week the station reported on the organization of Vietnamese resistance groups in Europe, a regional tour by Vietnamese Foreign Minister Nguyen Cu Thach, and President Reagan's proclamation of March 21 as Afghanistan Day.

In the "intelligence" column of its current issue, the Hong Kong-based Far Eastern Economic Review said Vietnam Resistance Radio went on the air March 8, broadcasting from a station in southern China.

However, Bangkok-based Western diplomats said they began monitoring the station in late February on the short wave frequency of 7355 kilohertz.

The diplomats and Thai intelligence officials said the radio broadcasts from the vicinity of the three-border junction of Thailand, Cambodia and Laos, but they are vague about the exact location of the transmitter.

One diplomat, who spoke on condition that he not be named,

said the radio station is linked with Vietnamese anti-communist organizations in the United States.

He said the station's three announcers speak in a southern Vietnamese dialect, playing records and providing varied viewpoints on political issues.

The diplomat said he would be "very surprised" if the station was linked directly to

the U.S. government, but said it may have a Chinese connection.

Late last year Hanoi began beaming Mandarin-language broadcasts into China from stations calling themselves "Spark," "October Storm" and "Hai Yi."

The three stations, purportedly run by Chinese dissidents, broadcast comments highly critical of the current leadership in Peking.

*The Houston Post/Mon., March 26, 1984 **

Viet dissidents beam to The Fresno Bee to The Fresno Bee

March 27, 1984

Dissidents beam anti-communist

BANGKOK Vietnamese dissidents have started a station beamed "news, commentary program" into Vietnam. The station, calling itself "Resistance Radio," has an hour-long name. BANGKOK POST MONDAY MARCH 26, 1984 Frequency of 7355

VIETNAMESE dissidents the Bangkok Post was told yesterday, say of the three transmitters in Thailand, and Laos, but they were about the exact location of the transmitter.

U.S. connection?

One diplomat, who spoke on condition that he not be named, said the radio station is linked with Vietnamese anti-communist organizations in the United States.

He said the station's three announcers speak in a southern Vietnamese dialect, playing records and giving news on politics.

JAPAN TIMES - March 27, 1984

Anti-Communists Beaming Radio Show Into Vietnam

BANGKOK (UPI) - Vietnamese anti-communist dissidents have started a powerful radio station beaming into Vietnam.

GỬI TIỀN VỀ VIỆT NAM

LUẬT LỆ CỦA HOA KỲ TRONG VĂN ĐỀ CHO PHÉP CHUYỂN TIỀN VỀ VIỆT NAM

Kể từ tháng 5-1975, sau khi Cộng sản Việt Nam cưỡng chiếm miền Nam, Hoa Kỳ và Việt Nam không có quan hệ ngoại giao, vì vậy không có những cuộc giao dịch chính thức giữa hai quốc gia này. Tuy vậy, vì vẫn để nhân dân chính phủ Hoa Kỳ, qua quyết định của Bộ Ngân Khố, ngày 11-7-1978, trong điều 500.565 chương V FAC (Foreign Assets Control) có minh định rằng:

1- Mỗi người Việt Nam hay Campuchia được phép gửi cho mỗi người trực hệ hay cả gia đình một số tiền không quá 300 mỹ kim mỗi 3 tháng.

2- Một người ở Mỹ không thể gửi cho 2 người cùng ở trong một gia đình (có chung hộ khẩu) quá 300 mỹ kim trong 3 tháng.

3- Nhiều người khác nhau ở Mỹ, mỗi người có thể gửi cho 1 thân nhân ở Việt Nam 300 mỹ kim mỗi 3 tháng.

4- Trường hợp xuất ngoại định cư, mỗi thân nhân được nhận thêm 750 mỹ kim.

5- Những thân nhân trực hệ gồm những người như vợ chồng, con cái, ông bà, cha mẹ, cháu chắt, cậu dì, anh em hoặc vợ của anh em, già phu, già phu của các thân nhân vừa kể trên.

DỰ LUẬT S.747 CẤM GỬI TIỀN VỀ VIỆT NAM

1- NGUỒN GỐC DỰ LUẬT

Khởi đầu vào ngày 24-6-1982, sau một thời gian tham khảo và thu góp dữ kiện, dân biểu Bailey thuộc đơn vị Pennsylvania đã đưa ra trước tiểu ban ngoại giao Hạ viện Mỹ, dự luật H.R. 6687 có nội dung nhằm ngăn cấm việc gửi tiền về Việt Nam. Trong lúc các thủ tục đang được tiến hành thì quốc hội thứ 97 mãn nhiệm. Tác giả dự luật HR6687 không thuộc thành phần ứng cử viên Quốc hội thứ 98 nên dự luật không còn được cứu xét.

Đến ngày 10-3-1983, thượng nghị sĩ William Armstrong, thuộc tiểu bang Colorado, đưa ra trước phiên họp khoáng đại của thượng viện dự luật S.747 có nội dung như sau:

A BILL

To prohibit any person from exporting from the United States any currency directly or indirectly to any person in Vietnam.

Be it enacted by the Senate and House of Representatives of the United States of America in Congress assembled,

a. no person shall export from the United States any currency directly or indirectly to any person in Vietnam.

b. Any person who violates the provisions of subsection (a) shall be fined not more than \$10,000 or imprisoned not more than one year, or both.

c. The President shall issue such regulations as are necessary to carry out this section.

Giai đoạn kế tiếp là dự luật đã được đưa trở lại Tiểu ban Tài chính Thượng viện để tiểu bang mở cuộc họp để nghe điều trần. Sau cuộc điều trần ngày 20-6-1984, theo những nguồn tin đáng tin cậy thì chắc chắn dự luật S.747 không còn mang nội dung như trên nữa mà tác giả Armstrong sẽ thay đổi nội dung để phù hợp với thực tế hiện nay nghĩa là phải chấm dứt tình trạng hoạt động của hệ thống IMEX thu góp tiền bạc cho chính phủ cộng sản và tìm phương thức để người Việt ở Hoa Kỳ vẫn tiếp tục giúp đỡ thân nhân của họ đang sống ở Việt Nam.

Cũng như các đề nghị chúng đã đề nghị trong buổi điều trần là có thể nhớ Hội Hồng Thập Tự Quốc Tế chuyển tiền hay Cao ủy Ty nạn Liên Hiệp Quốc giao tiền cho người ở Việt Nam qua văn phòng Liên Hiệp Quốc ở Saigon. Thượng nghị sĩ Armstrong mong được đón nhận các ý kiến đóng góp của các người Việt ở Hoa Kỳ hầu giúp cho dự luật có thể phản ánh đúng được nguyện vọng của những người trong cuộc. TNS William còn cho biết ông sẽ liên lạc với bà Jean Kirkpatrick, Đại sứ Hoa Kỳ tại Liên Hiệp Quốc để vị Đại sứ này có thể đưa vấn đề ra trước diễn đàn Liên Hiệp Quốc. Vì tình trạng xảy ra trong việc gửi tiền về Việt Nam không phải chỉ là trường hợp riêng cho người Việt ở Mỹ mà ngay cả những người Việt hiện đang định cư tại Canada, Pháp, Đức hay một số quốc gia khác cũng ở trong tình trạng tương tự. Cố Barbara Perdue, đặc trách báo chí của văn phòng TNS William, cũng nói với báo chí rằng chắc chắn dự luật sẽ cung dành những điều khoản để người ở Mỹ có thể gửi tiền cho thân nhân của họ ở Việt Nam.

Địa chỉ gửi các đề nghị đóng góp vào Dự Luật:

Senator WILLIAM ARMSTRONG
Room #528 Hart Senate Office Bldg.
Washington DC 20510
Tel (202) 224-3121

3- WILLIAM CASSIDY, GIÁM ĐỐC CƠ QUAN ĐIỀU TRA, TRU SỞ TẠI SAN FRANCISCO

William Cassidy, Giám đốc một cơ quan điều tra tư, trụ sở đặt tại San Francisco hiện làm Consultant cho Ủy ban Ngân hàng Gia cư và Đô thị Thượng viện về vấn đề gửi tiền về Việt Nam. William cho biết trung bình mỗi thành phố, mỗi ngày số tiền gửi về Việt Nam lên đến 10,000 Mỹ kim. Khi một người ty nạn Việt Nam gửi 100 Mỹ kim thì có khoảng 10 Mỹ kim là đến tay thân nhân của họ ở bên nhà, số còn lại vào tay chính phủ Việt Nam. Tiền được chuyển về Việt Nam theo hai cách hoặc ngân hàng ở Pháp hay Gia Nã đại. Hoặc qua tay hệ thống các tư nhân.

Chủ trương của Thượng nghị sĩ Chủ tịch Ủy Ban Ngân Hàng, Gia cư và Đô thị là làm cách nào để ngăn chặn không cho những số tiền do người Việt ở Hoa Kỳ gửi về cho thân nhân ở Việt Nam không lợi vào tay của chính phủ cộng sản Việt Nam mà thôi, còn việc người ty nạn gửi tiền về giúp thân nhân là điều nên khuyến khích và cho phép.

THƯ TÍN ÁI HỮU

AH. NGUYỄN-THỤC-MINH (CA. 25-3-84).

Đi làm việc cho Kiều-lo Cali (Caltrans) được một tháng nay. Thành thật cảm ơn anh (Banh) đã giúp đỡ tôi trong thời gian kiếm việc. Hiện tôi làm Inspector tại công trường và chuyên về phần thi nghiệm đất, đá, bê-tông và nhựa. Cũng làm chò với tôi có anh Thành (KSCC khóa 6). Hiện tôi và anh Thành đã đổi địa chỉ về San Bernadino.

Tình hình anh em công chánh bên này có phần khả quan hơn một chút : Anh Nghiêm-Xuân-Dốc đã có việc làm cho 1 hàng tu, Anh Nguyễn-Văn-Phô hiện làm cho County Orange vừa được chuyển nghach cao hơn. Một số anh khác đang chờ đi làm cho Caltrans (đã có giấy báo) : anh Thuận, An,v....v.. Hiện tai có lẽ ví có ngân sách nên các county, city và state gọi đi làm khá nhiều.

Tôi mới được lãnh tháng lương đầu tiên, xin gửi anh Check 10\$ để đóng góp cho tổ LTAHCC. Xin anh cho gửi lời kính thăm thày Tăng, anh Bửu, anh Trang cung toàn thể anh em công chánh Louisiana.

AH. PHẠM-HỮU-VĨNH.

Chuyến đi tham San Francisco và Los Angeles này của chúng tôi thật chẳng khác gì là một giấc mơ hoa, vui vẻ vô cùng. Bạn hữu lâu ngày gặp nhau mừng rỡ, chuyện luỵện không bứt não tả cho hết. Tôi mừng nhất là thấy sắc tướng anh em ai nấy đều rạng rỡ, hình dung một sức khỏe vật chất và một sức mạnh tinh thần hiem có sau bao nhiêu thử thách do vận nước suy đồi gây ra. Nhớ sùi tinh quý báu của anh em chúng tôi đã được sống nhưng ngày vui vẻ vô cùng. Phải chăng đó là một biểu lộ rõ ràng của mỗi tinh Ái-Hữu vô biên giữa anh em Công-Chánh. Chúng tôi xin có lời thăm hỏi anh em.

AH. ĐÔNG-SI-TUNG.

...cung may gặp đúng lúc IRF (International Road Federation) cần người thay thế ông Director of Program Development và cần người có kinh nghiệm về các nước "Development countries" để lo cho một chương trình ở Saudi Arabia. IRF là 1 hiệp hội lớn quốc tế có trụ sở ở Washington DC. và chi nhánh ở Genève ... đây có đầy đủ tài liệu các hãng Consulting Engineers và các công ty lâm đường của Mỹ, bạn nào cần tài liệu gì (như cần xin việc chặng hạn) thì cho biết để cung cấp. Vừa rồi IRF có nhận một thư của anh Trinh nhờ can thiệp với cơ quan ODP., mình đã thảo thu cho Ông President IRF can tháp cho anh Trinh.... BBT. Mừng AH. đã có job tốt, ngày xưa gọi là tháng quan tiền chúc đó. "Cái dù cung che được cái cán", AH. giúp đỡ được cho AH. là truyền thống của AHCC. (L.K.T.)

AH. NGUYỄN-CÔNG-THUẬN.

Em có bài viết kèm theo đây, viết cho bản tin Điện-lực, nhưng đọc lại thấy cũng có thể đóng góp cho LTAHCC. Vậy anh xem có xài được thi chuyển giao LTAHCC....

Bản tin DL số 2 sẽ ra vào tháng 6 hay 7, se gửi cho anh.

BBT. Xin cảm ơn anh Thuận đã gửi bài đóng góp cho LTAHCC, nhận đây tôi cũng xin giới thiệu với AHCC, "bản tin Điện-lực", một nội san của anh em DLVN (1) khá đông (gần 200), người phụ trách bản tin DL hiện nay là anh Nguyễn Công-Thuận, địa chỉ :

NGUYỄN-CÔNG-THUẬN

301 Squire Ave.

ENDICOTT, NY. 13760

Bạn nào muốn biết tin tức về anh em DLVN, xin liên lạc với anh Thuận để nhận bản tin DL. (L.K.THI).

(1) Số đâu LTAHCC có đăng danh sách anh em Điện-Lực VN.

Bài vở, chí phiếu, tin tức xin về : 8181 FAIRWAY CT.
NEWARK, CA. 94560
USA.

AH. BUI HUU LAN.

Tình trạng tôi không có gì thay đổi so với hồi anh ra đi. Anh Trần-Xuân-Danh, hiếp anh vẫn dây ở Bách-khoa Phú-Tho, nhưng phải dây thêm Anh vẫn ở ngoài mới kiềm dù tiên nuôi con. Hoàng-Ngoc-Thần đã về đoàn tụ với gia đình đầu năm 82. Bùi-Hữu-Tiến cũng đã được về từ giữa năm 81. Nguyễn-Văn-Cử là chánh-sư-vụ cũ của anh hồi 60, hiện năm nay, đã lớn tuổi. Anh han còn nhỏ khóa 1 có 3 người được đi du học ở Anh trước 75 : Anh Can đồ Ph.D về làm ở Bộ Xây Dựng Hà Nội từ 79, vào đây có ghé thăm tôi, coi bộ không được phân khởi làm.

Xứ Hué chúng ta vào cuối tháng 10 có lụt lớn, cao hơn lụt 75 và gần bằng lụt 53. Mưa trong 24 Hr đến 1000 mm (Saigon mưa tron năm chỉ 2000 mm). Thành phố thi thiết hai bình thường thôi nhưng nông thôn thì bị nặng hơn do nhiều đập bị vỡ. Khi hậu miền Trung năm vừa qua không máy thuỷ hoa : vào tháng 4-5/83 thì nóng đến 40 độ, sông ngòi khô cạn cả (lúc đó ở Saigon cũng nóng thường xuyên 36 độ suốt trong 2 tháng, bình thường mỗi năm chỉ 30 độ thôi). Rồi đến lụt bão tháng 9, tháng 10. Sau đó từ tháng 11 đến tháng 1/84 thì lại lạnh. Hué thường xuyên 10-15 độ, ngoại Bắc có tuyết. Do đó mùa màng xứ Hué minh năm nay không được tốt. May là miền Nam khi hậu ôn hòa, ở trong này không sốt. Nhiều bạn bè tôi bên Paris có cho biết họ có tổ chức lac-quyền để giúp cho xứ Hué.

Anh Phạm-Ngọc-Thê vừa mới xin nghỉ việc ở sở Xây-dựng để chuẩn bị đi Pháp. Ban bè đi lần hỏi cả mình cũng buồn.

AH. TÚ QUY.

Tôi mới tối Hué-ky theo chuồng trình đoàn tụ ODP. Mới đến lu bù qua. Tôi bắt đầu đi từ Saigon với 3 cháu (3 đứa con gái của tôi) vào đúng ngày 2/2/84 tức là mồng một Tết ta. Ông Lan không đi vì lý do bà Mẹ. Mọi việc bên nhà thi công ngày càng khó. Tết năm nay khó hơn Tết năm ngoái và thế tiếp diễn. Tết này, họ bày trồ đánh thuê các nhà kinh doanh tôi mục è cổ không trả thuê được.

Anh Lan được chánh-phủ Pháp đứng ra bảo trợ, nhưng anh không xin đi, chỉ cho gia đình đi thôi. Nhưng đến nay, không biết vì lý do gì mà gia đình Anh vẫn chưa được đi. Ông Lan không đi vì lý do bà Mẹ. Mọi việc bên nhà thi công ngày càng khó. Tết năm nay khó hơn Tết năm ngoái và thế tiếp diễn. Tết này, họ bày trồ đánh thuê các nhà kinh doanh tôi mục è cổ không trả thuê được. Tiệm phở Hoa ở đường Pasteur cũng bị đánh thuê mỗi ngày 5000\$ (Hãy tưởng tượng xem 1 tô phở bán được 25\$), Một tiệm bán cà-phê 1000 - 3000\$. Các sạp bán vài 3000\$/ngày. Nhiều nhà è cổ không trả thuê thì bị họ vây nhà ban đêm, rồi khám ra gold là tịch thu và đưa đi KT mới. Họ đánh cá Từ Sản Đỏ nghĩa là các chủ cán bộ dòp tiền nhiều, nhưng việc này chỉ làm qua lè. Còn lương công nhân kỹ sư chúng tôi thi tăng gấp đôi nghĩa là khoảng 200\$ nếu cộng thêm các thủ lát, vật như gạo, rau, cá gọi là bù lô thi giỏi lắm là trên 400\$, đó là bánh lâm rồi, trong khi đó thịt ngon 180\$/1 kilô và gạo ngon ngoài thi 18\$/1 ký. Thời sô sô kè qua cho Anh biết để có thể phổ biến sơ cho các AH biết Thiên Đàng CS là như vậy đó.

NGUYỄN TÀ HUNG, TAMPA 15-5-84.

Cuối tháng 4 vừa qua, chúng tôi có làm một chuyến Bắc du thăm Anh Chị Nguyễn Thái Hai tại thành phố Minneapolis-Minnesota. Phải thành thật mà nói rằng Anh Chị Nguyễn Thái Hai đã đạt rất nhiều thành quả trong việc ổn định đời sống trên đất Mỹ, trong một thời gian rất ngắn, nào là có công việc tưởng đối tốt, nào là vừa tàu được nhà rất khang trang. Các con của Anh Chị rất là ngoan ngoãn, vừa đi học vừa đi làm giúp đỡ cha mẹ. Chúng tôi xin chúc mừng Anh Chị và cầu chúc Anh Chị đạt thêm nhiều thành quả hơn nữa.

Sẵn đây xin cho tôi hỏi một câu :

"Không tiện dâng". (BBT).

BBT : Cám ơn Ai-Huỷ về tin tức đời sống gia đình anh Hai. Mừng lắm.

Phúc đáp câu hỏi "Không tiện dâng" của Ai-Huỷ như sau :

1. LTAHCC số 18 (11-80) trang 56 có trả lời câu hỏi này.
2. Từ đó đến nay Y Khoa tiến bộ thêm và kết luận là không phải như "tiên trong túi xài nhiều thi hết sớm" mà là "USE IT OR LOSE IT".

AH. NGUYEN SI TIN, ARLINGTON, VIRGINIA .

Tôi cùng khóa học với các AH Trần-Như-Diệu, Trần-Mộng-Châu, Dương-Hồng-Qùy, Lê-Khắc-Thi, Lê-Phu-Quyền, Cao-Minh-Châu, Đoàn-Văn-Kiên, Lê-Canh-Túc, Nguyễn-The-Diễnbiết phái qua bộ y-tế du học Kỹ-sư Y-Tế (Sanitary Engineer) tại Hoa-Kỳ, năm 1957 và về nước phục vụ Bộ Y-Tế gần 20 năm cho đến ngày mất nước. Tuy ở Y-Tế, nhưng tôi thường là Hội-Viên Hội Đồng Quản-Trị các cơ quan Cấp-Thủy như Saigon Thủy-Cục, Quốc-Gia Thủy-Cục, Đà-Nẵng Thủy-Cục ...v...vv..., nên tôi vẫn có liên lạc mật thiết với Công-Chánh.

Tôi vừa sang Hoa-Kỳ vừa đúng một năm và hiện làm Consultant cho AID về Water and Sanitation for Health Project. Tôi rất sung sướng được đọc LTAHCCVN. Nhờ LT này, tôi đã liên lạc được với hầu hết các bạn bè ở Hoa-Kỳ và các nước tú-do khác.

Sau khi đọc LT số 28, tôi có một số ý kiến dưới đây :

1. Trong LTAHCCVN cũng như câu chuyện hàng ngày, nên triết lý bổ danh từ "Giai phỏng". Từ ngày Cộng sản đánh chiếm miền Nam, nhân dân VN ở lại trong nước hoặc may mắn chạy thoát ra nước ngoài, đều là những người "mất nước". Chúng ta chỉ dùng danh từ "giai phỏng" khi chúng ta tiêu diệt được chế độ Cộng Sản ở VN và "giai phỏng" đồng bào ruột thịt khỏi ách Cộng Sản.
2. Trừ những trường hợp nếu đích danh, việc gửi qua giúp đỡ AHCC kẹt lại VN nên chia đóng đều và không nên tập trung vào một số AH. Nhưng AH mới ra trường hoặc thâm niên ít, cần được giúp đỡ nhiều hơn những AH có cùu phản lén đã có cùu và địa vị trong chính quyền Quốc-Gia hoặc có con cái ở nước ngoài.
3. AH Nguyễn-The-Diễn là bạn rất thân của tôi, hiện ở đâu chỉ sau đây :

B 11 - Củ Xa Phú-Lâm B

Q.6 - T.P.HCM - VN.

Nhờ Ban phụ trách thông báo AH Vũ-Thiện-Dần ở Pháp biết. Xin cảm ơn.

4. Tán thành nội dung thông tin, liên lạc, mách việc của LTAHCCVN, không nồng phàn Ký-thuật.
5. Kính mời AH nào có việc qua Arlington, Virginia, ngoại ô Thủ-Đô Washington D.C., ghé lại tôi chớp. Nhà nhỏ, ngõ hẹp, nhưng tôi rất tha thiết tiếp đón bạn bè.

BBT : Danh từ mới. Tán đồng ý kiến bạn về các danh từ khói hai đó. "Giai phỏng, học, tập, kinh tế mới, nhân dân"..... không còn được dùng theo nghĩa nguyên thủy của nó. Không biết từ điển Cộng Sản định nghĩa ra sao ?

- Một bạn vuốt biển 1976 viết cho tôi vào lúc bấy giờ : "Tháng T. còn học tập". Anh ta sở tôi không hiểu còn đánh dấu ngoặc (tức là "ở tù" đó !)

- Một bạn khác : Bác Hồ có nói "Không có gì quý bằng độc-lập và tú-do". Cai chủ "Không có gì" thì tạo cùu hiểu cho "độc-lập và tú-do" thời thiết tình tạo không hiểu gì cả. Phải chí ông ta nói "Không có gì quý bằng già đình và cùu áo" thì dân minh đó biết mày.

- Một bạn khác : Cán bộ CS định nghĩa tự do báo chí là báo chánh phủ ra, anh đọc hay không đọc là quyền tự do của anh.

Tuồng trộm ý kiến rất xác đáng những chúng ta chưa tìm ra một phuông thức nào ổn thỏa. Xin xem bài "ván đe cùu trò".

AH LUU NGOC THUAN, CANADA 4-2-84

Ra đi 1975, hai bàn tay trắng với 9 đứa con, giờ đây cũng tạo dựng được chút gì rồi; một mai nhà đã tra hết, một xe mới 1984 và một gian hàng trong Thương Xá phố Tàu, cũng tra hết. Nhưng mai đầu đã bạc anh a, thật đời người cũng ngắn ngủi và phu du thời, phải không anh ?

BBT : Rất mừng AH thành công nhiều trên bước đường lập nghiệp. Phần lớn các AH luống ba cọc ba đồng bên này đến nay chỉ có 5% hay 10% cái nhà mình đang d'... và mai đầu của họ cũng đã bạc.

AH. LÊ VĂN KÝ, NAUY.

Cám ơn anh Cảnh đã gửi tiếp cho tôi 2 lá thư Công-Chánh số 26, 27. Được nhiều địa chỉ của các anh bạn cũ, sẽ liên lạc được với các anh ấy để trao đổi những kinh nghiệm quý báu, và những kỷ niệm vui buồn.

Hiện tại tôi còn đang học thêm tiếng Nauy, mong tìm việc làm thời gian tới. Nauy lúc này tìm công việc cũng khá khó khăn.

AH. TRƯỜNG THẾ HIỀN.

Ở trên đảo mới lần nhận được thư của người quen là mùng lăm. Hiện nay, gia đình anh Quách-văn-Búc chuẩn bị di định cư tại Mỹ, anh Ngu chuẩn bị di Úc dài-lời. Còn lại tại đảo có anh Trần-dinh-Thọ trước làm ở Sở Dung-cu với anh Hồn sau về làm chánh-sở-vụ sở công-tác Bộ Giáo-duc và em.

Thầy Tăng đã gửi 3 LTAHCC, ở đây tui em đã nhận được và cung chuyền cho các anh em ái-hữu khác cung xem. Tui em định sẽ tặng thủ viễn Galang các LTAHCC đó để các anh em nào đến sau xem.

Nói đến vấn đề tưởng trả tui em cũng ngại quá, vì so ra các anh em còn kết lại ở Viet-Nam còn khó khăn hơn nhiều, đáng được tưởng trả hơn. Nhưng tui em khi bước chân lên tầu tất cả vốn vẹn chỉ có một bộ quần áo trên người. Đến đèn đảo thì bây giờ Cao-uy LHQ chỉ trả cấp thức ăn là chính thành ra cũng cần xin quý anh giup chút đỉnh trước khi đi định cư.

Xin anh gửi Money order để tên chung cho anh Trần-dinh-Thọ theo địa chỉ sau :

Trần-dinh-Thọ, Barrack 7, Zone 1
Yayasan Apta Karya, PO BOX 5
Tanjung Pinang Rian, INDONESIA
và gởi bảo đảm là nhận được.

BBT : Mùng các anh đã tìm được tự-do. Rồi mai đây, dù ở phuong, trời nào, chúng ta cũng sẽ gặp nhau. LTAHCC sẽ gửi đến anh Trần-dinh-Thọ để nhờ chuyền các anh xem. Anh cho biết thủ viễn Galang hiện còn thiếu LTAHCC nào để chúng tôi bô túc. Nếu không còn Ái-hữu nào ở GALANG thì LTAHCC phải để tên ai?

AH. BÙI THIỆN THANH (14-3-84).

Anh Lan có chia tôi một ít quà Tết của quý anh, tôi viết thư này đến để cảm ơn Hội AHCC. Nhiều hay ít không thành vấn đề nhưng tinh nghĩa mới là đáng quý. Riêng tôi rất cảm tạ tấm lòng đó.

Tôi xin nhấn lời hỏi thăm anh Ngô-văn-Long (Nhà Cấp-Thủy), anh Trần-thiện Oai, Ông Tạ-Huyén là thày cũ của tôi, chắc là ông không nhớ tôi là ai đâu.

Những anh em thất nghiệp kinh niên như tôi, đang gặp nhiều khó khăn tuy nhiên sức khỏe cũng nói chung chung vẫn chưa đến nỗi náo và còn ràng chịu dài dài được.

AH. TÙ QUÝ.

Bên nhà, càng ngày đời sống càng khó khăn thêm. Một số anh em đi chui máy lẩn mà đều bị bắt. Anh Đồng (Nguyễn Định) hiện nay đang xúc tiến hồ sơ bảo lãnh có nhiều hy vọng.

Ông Dương-Kích-Nhuông ra đi Pháp chánh thức.

Tôi đang học ôn lại để đi thi vào Department of Water Resources hay Department of Transportation, Sacramento.

Anh Trần-móng-Châu ở Oregon là người thân có họ với tôi, có gởi sách cho muộn để học dù bị thi.

Nếu có ban nào thắc mắc về chuyên đi đúng bên nhà ra sao thì viết thư cho tôi, tôi sẽ giúp được ít nhiều tin tức cho bạn đó và gia đình bạn đó.

BBT : Mùng anh Tù-Quý đã thoát thiên đàng CS; kiêm việc khó để là tùy nghề mình và tùy địa phuong. Liên lạc với các AH Sacramento (Bưu-Hiệp, Lê-van-Phuông,

Bé) để biết rõ thêm tình hình. Ai-huu nào ở Sacramento cũng đều có việc và sống rất thoải mái.

Ai-Huu LÊ VĂN KÝ

Tôi Lê-van-Ký, học khóa Cán-Sứ Công-Chánh (1963-1966). Sau đó ra trường và về làm Khu Nam Cán-Thờ 1/2 năm, xuống ty công-chánh Bạc-Liêu và sau đó động viên khóa 24, sau 8 năm linh về lại Tòng Cục Kiều-lộ và về Khu Nha-Trang và về Qui-Nhon.

Tháng 3/75 chạy vào Saigon, và rời quê nhà năm 1980 tháng 11. Sau 3 năm long đong các nước Nhật, Phi và đến định cư tại Nauy ngày 11/11/82.

Đến nay đã hơn 1 năm, cuộc sống cũng chưa ổn định. Ra đi 1 vợ + 2 con, nay vợ tôi đã mất sau 1 tuần lẻ bị bệnh ở Nauy, mất ngày 5/10/83. Bây giờ sống xú người "cánh gà trong nuôi con" kéo lê thê cho xong 1 kiếp con người, và không biết ngay nào trở lại quê hương.

Đời loli chân thành cảm sự đến các anh cùng là tinh thần đồng nghiệp, Tôi cũng mong nhận được các báo "là thủ ái huu Công-Chánh" kê tiếp để biết được tin tức ban bè. Đọc lá thư công chánh số 28 tôi cũng gặp được nhiều bạn rất thân và lâu dài, nhưng rất tiếc địa chỉ trong báo không ghi được đầy đủ nên, không thể liên lạc được. Hy vọng các số báo kê tiếp sẽ có địa chỉ các anh để gửi thư thăm các anh ấy. Theo tin báo sau lá thư số 28 sẽ chuyên giao đến các anh, mong các anh sẽ có nỗ lực mới nhiều hơn, để tổng hợp các chi tiết thông tin liên lạc truyền đạt đến tất cả các anh em khắp nơi.

Mong anh thông cảm, hoàn cảnh chúng tôi hiện tại, tạm đóng góp số tiền khiêm tốn trong buoc đầu (20\$ US).

BBT : Trên buoc đường ty nam, cuop biển độc ác, nhân loại kỳ thi, ban bè làm, ngồi cung nhau tuyêt lạnh cat da, sống to dồn dập chỉ là những chong gai nho của cuộc đời.

Tại sao ta phải ty nạn để gặp nhung tai ương đó, đó mới là mối thù chính cần truyền lại cho con cháu.

Cầu trời ban mọi phước lành cho Ai-Huu.

AH. HOÀNG NHƯ GIAO Toronto 25.4.84

Đến Toronto được hơn tháng nay, sau thời gian chạy lo thủ tục này nợ và xin việc làm, nay tạm ổn định cuộc sống, ngồi đọc đi đọc lại Đặc san AHCC, thấy nhớ thầy, nhớ bạn, nhớ hình ảnh xưa ở quê hương, thời kỳ đi học cũng như lúc đã ra làm việc ...

và lấy viết tạm có vài hàng cảm ơn sự chiêu cõi của anh đã gửi cho Đặc san số 27 AHCC, trong đó có khá đầy đủ địa chỉ các bạn bè trong "làng cũ". Rất cảm kích trước sự nỗ lực của các anh em trong ban "biên tập" của đặc san và dĩ nhiên anh đóng góp phần lớn. Tạm thời xin anh cho nợ kỳ này, và mong nhận được các đặc san tiếp sau số 27. Kính thư .

PHẦN ỦU

Được tin thân phụ Ai-hu్u Châu-Thanh-Duc và
Châu-Thanh-Phuoc vừa ta thê ngày 31-3-1984
tại Việt-Nam, hưởng thọ 72 tuổi.
Thanh thật chia buồn cùng hai anh Đức, Phuoc

LTAHCC

AH BÙI HỮU LÂN 22-2-84

Đầu năm được quà anh em bên đó, tôi rất cảm động và xin cảm ơn tất cả. Các anh bên đó làm ăn vất vã vì tôi đã từng đi làm ở nước ngoài nên biết rõ cái vất vả đó lắm- lại ai cũng có bà con thân thích bên này phải dùm bọc- lại công ăn việc làm bên đó không phải dễ kiêm. Ngay số các anh bên đó thất nghiệp cũng không phải ít. Các việc đó làm tôi càng quý cái tinh thần tương thân tương trợ của các anh.

... Tôi đã san sẻ món quà của các anh với một số anh em bên này, anh em công chánh trong ngành Cấp nước. Quà bán được 5500đ , tôi xin hưởng 1000đ và đã chia lại cho anh Nguyễn mạnh Hùng 2000đ, anh Bùi thiện Thành 1500đ, anh Nguyễn văn Sang 1000đ.

Anh Nguyễn mạnh Hùng kỹ sư công chánh khóa 72, hiện cùng làm ở Công Ty Cấp Thoát Nước với tôi, bị nám phổi do phải đi dạy học ban đêm quá sức, phải nằm nhã điều trị từ hơn hai tháng nay.

Anh Hùng lúc ra trường có làm việc với anh Bánh ở Khu Bắc một thời gian. Anh Bùi thiện Thành, khóa 60 đi làm ăn xa thất bại, nay trở về chưa có việc làm. Anh Nguyễn văn Sang, kỹ sư khóa 59, cũng trường hợp như anh Thành, nhưng hiện nay công việc tạm ổn định hơn. Anh Sang cách đây 18 năm trước đã làm chung với anh Tạ Huyền ở nhà máy nước Biên Hòa.

Cuối năm 83, các anh Dương kích Nhường và Nguyễn văn Đạt đã qua Pháp. Ngành xây dựng bên này trong năm qua chưa có gì phát đạt, vì vật liệu xây dựng và xăng dầu khan hiếm.... Tuy anh em thi công ít việc nhưng anh em thiết kế, khảo sát(đo đạc, cơ đạc) thì tương đối có việc hơn.

... tôi xin gửi lời thăm các anh Bánh, anh Tăng, Huyền, Tiêu, Phục, Oai, Toại, Phượng, Nguyên, Tươi, Long. Riêng anh em Cấp nước thì vẫn thường nhớ đến anh Huyền và là thày cũ ở Công chánh, vừa là người cộng tác ở Biên hòa, và nhớ đến anh Ngô Văn Long là bạn đồng nghiệp.

AH. PHÙNG ĐỨC BẮNG 18-2-84

... Chúng tôi thành thật cảm ơn quý anh đã giúp đỡ gia đình chúng tôi qua cơn túng thiếu trong những ngày đầu xuân đúng với ý nghĩa " lá lành đùm lá rách ".

Số 32m vải đã chia ra như sau :

| | | | |
|------------------------------|------|------------------------------|--------|
| Anh Tốt | 1900 | Anh Văn | 1900 |
| Lân | 5500 | Rym | 1900 |
| Cô Lan Chi (Con anh Gặng) | 1900 | Sáu | 1900 |
| Ng. v. Xuân | 1900 | Kiều | 1900 |
| Tài | 2550 | Phùng | 1900 |
| Bắng | 2550 | Cước phí Điện Thư | 510 |
| Tui | 1900 | Ng.ngọc Thiệt (chưa nhận) | 1900 |
| Hồng | 1900 | Tổng cộng | 32010. |

Riêng về anh Thiệt không còn ở Ng. thiên Thuật nữa tìm mãi chưa ra nên chưa giao được. Khi nào nhận sẽ báo sau.

Bên này anh em nhiều người nghe được tiếng nói của Ph. D. Lê Thành Trang. Lúc trước nó ham vui bấy giờ chịu học và đậu được Tiến sĩ thật rát quý. Nghe đâu anh Quỳ cũng đậu Structural Engineer và câu đúong thật đáng mừng vì nghe Ái Văn nói kết quả là môn khó thi đậu ở Mỹ. Ngoài các anh đã ghi trong thơ của anh chúng tôi xin gửi lời chúc an lành mạnh khỏe và vui vẻ nhất trong năm đến các anh Tăng, anh Ngọ, Quỳ, Thí, Di, Bửu Hiệp,

hai anh Ân Hoằng, Ân Huỳnh, anh Hoằng, Tường, Ái Văn, Giảng, Hợp, Nguyên, Bảo, Tâm, Giang, Trung Trưởng minh, Trung Lưu thành, Đạt, Thịnh, Phượng. Lúc nào chúng tôi cũng mong các anh học hỏi thật nhiều kinh nghiệm và đậu cao để sau này trở thành những chuyên gia lối lạc dạy lại bọn tôi vì hiện nay tại quê nhà sách kỹ thuật khoa học không có loại mới, có muốn học cũng không học nổi vì bao tử rỗng. Kính thư.

Ai-hữu TRƯỜNG-THÀNH-KHÁN (Paris).

Làm tiễn tin anh biết anh Phan-Văn-Cô nguyên Trưởng-khu công chánh Huế đã từ trần đêm thứ sáu 8-6-84 vĩnh qua lúc 11 giờ đêm. Ngày sau, các con Anh từ Canada có điện-thoại qua Pháp tin cho tôi được biết, và ngay thứ ba 12-6-84 hôm nay lúc tôi viết thư này, cho anh thi tại Ottawa già định đang lo việc an táng cho Anh. Qua chúng ta mất một người anh em vô cùng quý hóa. Thật rất đáng thương tiếc, Chúng tôi đã cầu nguyện cho linh hồn Anh chóng siêu thoát.

Ngoài ra chắc anh cũng đã biết anh Châu-Quang-Phúoc đã mệnh chung năm ngoái tại Pháp, và anh em chúng tôi bên này đã di dù lễ hoa tang Anh ngày 13-12-83. Như thế là các Anh cao niên lần lần ra đi khá nhiều. Ngoài ra, có anh Nguyễn-Van-Đạt, nguyên Giám-dốc Thủy-vận đã qua世于今年五月, nhà ở :

2 Avenue Hector d'Espony

31220 Cazères sur Garonne

Nay anh Đạt đã kiêm được việc làm tại hãng Dầu Hoa Pháp.

Nhắn tin :

Anh Ung-Sô nguyên Chánh-sủ-vụ Sở Vệ-sinh Bộ-thành, hiện đang ở 34 Kim Biên TP. Hồ-Chi-Minh, cần được sự giúp đỡ vật chất và tinh thần. Xin AH nào cũng khoa, hay quen biết trước với anh Ung-Sô giúp đỡ Anh và già định Anh. Có thể liên lạc thẳng với anh Ung-Sô qua địa chỉ trên, hay tuy hì gởi tiền cho tôi để tìm cách gởi về giúp đỡ anh Ung-Sô.

Địa-chi của tôi : Bửu-Hiệp, 3350 Routier road, Sacramento, CA. 95827.

ĐT. (916) 336-7453.

AH. PHẠM-NGUYỄN-HẠNH.

Mới định cư ở Kansas City, Kansas. Trước làm việc tại mỏ than Nông-Sơn, bộ Kế-Hoạch, Cục Công Bình và Tông Cuộc Gia Cù và có dây ở trường Cao Đẳng Công Chánh và Đại Học Khoa Học Saigon.

Qua đây được 9 tháng không được biết ai trong già đình Cộng Chánh ở vùng này. Mới đây tôi có nhận được Lá thủ công chánh số 27 và 28 của một anh bạn từ New Orleans gửi cho.

AH. HÀ-TRỌNG-MINH (BA TAAN PHILIPINE).

Anh Minh và già đình đã đổi sang Phi-luật-tân để chờ đi định cư ở Mỹ. Chi Minh có cho chúng tôi biết anh Minh và hai cháu cù đau yêu luôn vì vậy tôi xin kêu gọi sự tương trợ của các AHCC cho già đình anh Minh trong thời gian anh ấy chờ đi định cư.

1. HÀ-CÔNG-HOE

2. TRẦN-CHAN-GIANG (Khoa 65-66)

3. HÀ-TRỌNG-MINH (Khoa 66-67) : BM 10481-BLDG 908A
P.L.P.C. PO. BOX 7635 MIA
MORONG BALAAN
PHILIPPINE.

Đại diện nhóm là Hà-Trọng-Minh và địa chỉ ghi trên.

AH. LÊ-TIỀM (CA. 7-6-84.)

Gia đình tôi nộp đơn xin tỵ nạn cho UNHCR từ giữa năm 1979 và có 2 con có quốc tịch HK. bao lanh, mà mãi đến Jan., 9-84 mới đặt chân xuống đất HK., phải chịu trân hòn 8, nam dưới sự khắc nghiệt và nhẫn quyết của công san. Tôi hàn hanh được đọc 2 LT số 27 và 28 mới thấy sự bén bi deo dai, tình cảm sâu sa, sự tương thán tuồng ái của AH Công-Chánh VN trên khắp năm châu. Đọc 2 LT và có ở trong cảnh ngộ mới bùi ngùi thương xót cho những AH còn mắc kẹt lại trong nước ! Cung nhiêu lần dù tinh vuốt biển ra đi, nhưng minh thoát được, nhưng con một gánh vở, con, cháu, 18 người tất cả, minh thoát được rồi vở con sẽ phải gánh lấy sự thù hận của chúng, mà minh là cái đầu tâu, không có là vở, con, cháu sẽ phải khổ sở đau đớn suốt đời, nên đánh nán ná, nhẫn nhục đợi ra đi theo ODP., măc đầu hàng ngày thấy, nghe những việc phản uất vô cùng, giáng xuống cho đồng bào vô tội. Ra đi với 2 bàn tay trắng, sự nghiệp nhà cửa bỏ lại cho chúng, và vẫn con kẹt lại thăng con trưởng, Tiêu-Doan-Trưởng nhảy dù, nay con ở trại cai tạo Gia-Trung, Pleiku, không cho thả ra, qua đến đây thấy mình như ở địa ngục mới ra khỏi được, nhưng bỏ ngõ, chán uột chân rào, chẳng hiểu biết gì về tờ chúc xá-hội bên này, còn con đứng ra bảo lanh cho gia đình với chú ý là cho gia đình thoát khỏi ách CS mà thôi.

Mãi đến hôm nay mới tìm được chỗ tạm trú cho gia đình, quá đóng đảo, o địa chỉ : LÊ-TIỀM, 7926 CHASTAIN Ave., RESEDA, CA. 91335, Tel. (818) 345-1819

Măc đầu mới qua, tôi cung có gắng gửi theo đây Check \$20 US. (10\$ ủng hộ, LTAH, 10\$ quý tuồng trả AHCC), của ít lòng nhiều, AH thông cảm cho hoàn cảnh của tôi. Nhờ AH gửi cho tôi 2 LTAHCC số 27 và 28 cũ để được có địa chỉ AH bón phuong.

BBT.:

Mừng Ai-Húu và gia đình đã thoát khỏi " thiền đường công sản ".

Xin đừng thắc mắc về việc đóng góp khi chưa ổn định. Hôm nay làm lại, cuộc đời, tất nhiên " Van sự khởi đầu nan ". Liên lạc gấp với bạn bè ai-húu để biết về công án việc làm, học hành cho con cái.

Nếu người đã định, cứ lâu năm mà vẫn nghèo khó như kẻ mới đến thì đây đâu phải là " đất hứa " của chúng ta.

Một người bạn kể : Lúc đó trân Đồng Xoài, tiêu đối tôi mất liên lạc với trung-doan. Việt Cộng bắn rất quá đành tháo chạy vào một buôn thường. Vì số bị trả thù, từ trường cho chúng tôi tam trú thôi; đêm ra kiểm cây lá rừng để ăn, ngay thi nấp dưới ao sô lang vàng VC nó thấy. Thôi thi ruồi muỗi, vặt, dia, cắn liền miên, búa đói búa no, đêm ngủ không được. Nhiều anh bức đọc chui om tối đèn. Nó cứu minh mà nó cho sống như vậy thà là đúng cứu đê VC giết côn sướng hơn ! Chinh lúc đó tôi cũng nghĩ như ho. Nhưng giờ đây, bình tâm mà xét lại, tôi thấy con người ta hay túc, tôi vì những bất tiện lặt vặt mà quên đi mối tử thù, Vâng, công san đang triệt để khai thác tâm lý này để thê hê sau quên đi tôi ác của chúng với đồng bào ta.

(Xem tiếp trang 61)

THÀNH QUÁ

HCM lang thang dưới địa ngục gấp TDT mới chết xuống liền hoi :

- " Đồng chí có nhớ câu mà tôi thường hứa với nhân dân ta không ? "
 - Thưa có chủ tịch " Không có gì quý báu tự do và độc lập " đó là 10 chủ chí đạo vàng ngọc mà moi đang vien không sao quên được.
 - Sau khi ta chết đi, miền Nam cướp xong, thiên thời, địa lợi, nhân hoa đều có cả, vây các chú đã làm được gì cho nhân dân ?
- Vì không phải là loại đang vien cắt kẽ chỉ biết báo cáo vượt chí tiêu, TDT nói lên sự thật :
- Thưa có chủ tịch, mặc dù có gắng vượt bức đằng ta mới thực hiện được 30% cho nhân dân mà thôi. Vâng ông ta lác đầu trình tiếp " Vâng 100 năm nữa chắc cung ở mức đó 30% mà thôi ".
 - Vây là tốt quá rồi ! HCM hồn hả nói tiếp, nếu tăng lên nữa, tui nó sướng sợ mất nết; khi cần đánh Thai, đánh Miền thì ai mà đánh cho mà đóng chí nói 30% thi nghĩa làm sao ?
 - Thưa có chủ tịch, đó là 3 chủ đầu " Không có gì " của 10 chủ chí đạo của có chủ tịch đó.

người tại San José

* "I left my heart in San Francisco" là một bản nhạc danh tiếng thế giới. Nú-Hoàng Anh, 1982 ghe San Francisco đã đứng lên yêu cầu được nghe bản này.

* "Saigon đẹp lắm ! Saigon đi !" trước 1975 là một bản nhạc tăm thường. Khi thành phố này bị đổi tên, bản nhạc bỗng một sớm một chiều đưọm một sắc thái kỳ lạ. Bất luận ca sĩ nào, dù dở đến đâu, khi hát lên, đều có thể làm rung động cả một tập thể di cư hàng triệu người.

Có kẻ cát có thay tên Saigon bằng tên mới của nó vào bản nhạc. Khi hát lên nghe y như bịbô đá.

* "The way to San Jose" tuy không danh tiếng bằng "I left my heart....", tuy không rung cảm bằng "Saigon đẹp lắm" nhưng cũng là một bản nhạc mà tôi ưa thích.

(L.N.D)

Trong những khi bồi rôi mỏi ọc tìm câu trả lời "San Jose có gì là không anh?", tôi thường hay liên tưởng đến những cô em "mai cốt cách, tuyết tinh thần", uyên chuyền nhẹ bước chân, tà áo dài tha thoát trong những kỹ thi hoa hậu áo dài

Câu trả lời của tôi, trái lại hay ít có màu thô mờ. Tôi thường vẫn tắt trả lời bằng một trong những câu tóm tắt sau đây :

- San Jose là nơi có nhiều người Việt thủ ba trên thế giới (sau VN và Los Angeles).

- San Jose là thành phố điện tử lớn nhất hoàn cầu.,

- Trong khu vực quanh San Jose có nhiều đại học nổi danh thế giới, tập trung nhiều nhất những người được giải Nobel, v....v....

- San Jose sẽ là một Hiroshima khi có thể chiến thứ 3 . -

Nhưng câu trả lời vẫn tắt này thường có lẽ chẳng làm cho người nghe biết thêm gì được bao nhiêu. Để cho một người không ở San Jose có được một khái niệm rõ ràng và tổng-quát hơn, có lẽ phải nói nhiều hơn một chút.....

Cách San Francisco khoảng bảy chục cây số ngắn về hướng đông nam, nằm lọt thỏm giữa một vùng đồi núi thấp, là một khu lồng trao đường kính có chừng 20 cây số. Hơn hai mươi năm về trước đây là một vùng nông nghiệp phi nhiêu với những cánh đồng bao la trải rộng tận chân trời. Cho đến ngày hôm nay, đây đó vẫn còn rải rác những cánh đồng trồng cây anh đào, cây hat re, rau cải, và dâu tây nam xen kẽ cạnh những cỏ xương, vàn phong với những lối kiến trúc tàn thời trạm nghìn vẻ khác nhau. Khu thung lũng này không có vẻ sầm uất và nóng bức như San Francisco hay có kinh nhủ nhưng thành phố miền Đông nước Mỹ. Ngược lại nó ít nhiều mang dáng dấp của một cô thôn nữ hiền lành chất phác khaac trên minh mệt, chiếc áo kiều mỏi đất, tiễn. Sứ tuổng phản dù là hỏi kệch còm nhưng vẫn tăng ăn một mối duyên ngầm để làm nao lòng những khách hào hoa, những ký-sư, ký nghệ gia, nhà kinh doanh trong tất cả những nghành có liên hệ gần xa tới máy tính và điện tử.

Vùng thung lũng này không phải là San Jose, mà San Jose thật ra chỉ là một trong muối mây thành phố nằm trong đó. Tên thật của nó là thung lũng Santa Clara. Bởi vì Silicon là một chất được dùng nhiều trong kỹ nghệ điện tử, nó còn được gọi là thung lũng Silicon. Nói liền thung lũng Santa Clara với San Francisco là xa-lộ 101, xa-lộ 280, xa-lộ 17 đi băng qua Oakland, hoặc một đại lộ dài có tiếng là El Camino chạy băng qua chung một chục thành phố khác nhau với đèn xanh đèn đỏ ở mỗi ngã tư. Trong những con đường này, xa-lộ 280 là con đường khang trang, và thô mông nhất. Từ San Francisco về, ngồi trên xe hơi người ta có thể mê mai với những phong cảnh hữu tình một bên là vách núi, một bên là thung lũng cây xanh trung điệp thỉnh thoảng những mặt hồ lấp lánh nhủ gướng. Có điều cần lưu ý là nếu muốn ngắm cảnh thi Q đây đừng bao giờ đi trong những giờ thiên ha đi làm hay giờ tan sở buổi chiều vì hay bị kẹt xe.

Người đi làm về mà ket xe cà trên xa-lô, nhưng đi làm gì mà làm vậy ? Xin thưa rằng công việc ở đây không nhiều thi ít thường có định líu tối ngành điện toán vì đến ngày hôm nay thung lũng Silicon vẫn còn dẫn đầu ngành này trên thế giới. Hầu hết các công ty có ho hàng với kỹ nghệ điện toán (IBM, DEC, Burroughs,) đều có mặt tại đây. Nhưng công ty này cần nhiều nhất là kỹ-sư, kỹ thuật gia (technician), vì vậy mới có câu thò :

" Vì đâu chóng tách vỏ ly

Năm chung một Shift cõi gi suông hồn !"

nhung nguoi tho han rap mach dien (assembler) lam vien trong nhung he thong day chuyen goi la assembly line), nhung ke toan vien, thao chuong vien (programmer)

và nhung nganh ma dau cung can nhu thu ky, nhon vien ve sinh, Ky nghê nang thi it hon (một phần lớn vi luật le ve chong o nhiem khong khi qua khát khe). Ngoại trùi một hai công ty thâu cung cấp vật dụng quốc phong, ky nghê nang chi có vai công ty có cõi xuong ở đây như Ford ở Milpitas, General Motors ở Fremont. Riêng về nganh công chánh thi cũng nhu các vung khác vây, thôi.

Đi làm thi phải có tiền. Ky-sư điện mới ra trường ở đây thường được trả từ 21 ngàn (lâm cho chánh phu) tới 28 ngàn, Technician thi từ 6 đến 8 đồng một giờ, và tho thi bắt đầu từ 5 đồng. Về lối tục trung bình mỗi giờ định thi xin xem bang liêt kê số 1.

Có tiền rồi còn phải tiêu tiền. Trái với VN các cù thường bảo " ăn thi nhiều chửi o có bao nhiêu ?", ở đây tiền nhà thường là moi quan tam lon nhât., Không kể ở Atherton hay Los Altos nơi mà giá nhà trung bình lên tới hàng nửa trieu, ở đây giá một căn nhà ba phòng ngủ trung bình cũng phải tri giá 140 ngàn. Tiền mặt trả trước thường là từ 5 cho tới 20 phan trăm, số con lại chia ra trả góp hàng tháng với số tiền lời 13.5, 14%. Số tiền trả hàng tháng phải từ 1300 trở lên. Một căn nhà 3 phòng ngủ cho thuê từ 700 cho tới 1000 đồng một tháng. chung cù thi ở các khu phố cũ có thể tìm được giá thuê cõ 500 một tháng, nhưng nếu muôn vò khu o được, yên tĩnh, gần các sô lâm thi phải từ 650 trở lên.

Trái với giá nhà, giá thức ăn ở đây thi lai rẻ hơn các nơi khác, nhât là các chỗ Lucky, Fry's, Gemco có bán đủ các thứ cá nuc tươi, hành ngò, đậu hủ, giá ngò gai, rau húng, Chỗ thức ăn VN lớn thi có Đại-Chung, Hồng Xuong, Hồng Kông, Ba Sao, A'Chau, Anh Châu, ..., bán thịt tươi cá lồi rẻ hơn chỗ Mỹ.

" Hương vị quê hương " thi có đủ mắm tôm mắm lọc, nước mắm "Phú Quốc" san xuất tai Thái Lan. Có nhung món ở VN thi quý lâm nhu nám đồng cỏ, vây cá, yến, ở đây thi đây đây và rẻ rẻ.

Đó là kê nhung món mang vê nau. Cõi di tiêm ăn thi ôi thoi cá hai ba chuc nhà hàng nau dù thi từ phở, cõi tay cầm cho tới bò bảy món, gỏi cá sống, cà-ri dê, cá hấp, éch chiên bơ, nem, tre, v...v..., Cõi có một chục nhà hàng VN đã được báo chí Mỹ ở San Jose, khen ngõi trong một sô bao trong tháng 4/84 vừa qua. Cõi nhung quán cà-phê uống một ly ngõi tan doc nua ngay y nhu ở Saigon xưa. Thực khách Mỹ da co nhiều người biết thường thức mon an VN đã biết đổi cho dù đồ gia vi chũ không chịu ăn nhung món nau riêng cho người ngoại-quốc. Cõi người ăn băng đưa ngõi cá giò khêu, xiên băng cá hai tay mới ăn được hai ba mieng. Mon ăn người thi có chè, sâm bao luong, hoặc bánh mì, bánh Paté chaud. Cõi chằng hen đao ở tiêm bánh mì Ba Le vê sau nay bi mang tieueng " Ba Le có gi le không em ", có ông đưa vợ đi ăn cà-ri dê bà xã không dám ăn nên ông nhau một mình

Khách sành điêu ham đắng xinh thi hàng tuần có sự xuất hiện của các ca sĩ Jeannie Mai, Khanh Ly, Lê Thu, Elvis Phuong, Phuong Dung, Thanh Tuyen, Kim Anh, Dũng Thanh Lâm, Hải Ly,

Muôn lõn lên có nhà có tiền để d và đi ăn đi chơi thi các cô cậu trẻ cần đi học. Về bộ môn giáo dục vĩ vung này là nhât trên thế giới. Về đại học 4 năm thi xin xem bản tóm lược số 2 về các trường cách thung lũng Silicon trong vòng một giờ lái xe. Về đại học công đồng thi hầu như thành phò nào cũng có trường nghệ và cấp băng cho các chương trình học từ 3 tháng tới 2 năm. Ngoại ra còn có nhung trường tú đài nghệ của người Mỹ và của người Việt.

Theo với sự phát triển của thung lũng Silicon, nhà cửa mọc lên ngày càng nhiều và người VN đơn vè đây cảng ngay cảng đồng. Đường phô và nhà cửa ở đây thường là rất khang trang vì mới me. Ngược với San Francisco với những tòa nhà chọc trời, nhà cửa ở San Jose đều thấp và thoáng đãng. Nhà cửa và các phòng số đều có nhiều cửa kính nên rất sáng sủa. Người VN có nhà cũng nhiều, nhất là những gia đình ở tú hôi thấp niên 70 giờ đều có nhà gần hết. Số có mặt của người Việt đã tạo được một ảnh hưởng lớn cho khu phố cũ của San Jose. Nhưng cửa hàng tạp nạp của VN đã làm cho khu phố này sống lại. Những cửa hàng của người Việt

- Tiệm thức phẩm (bán đồ hộp, đồ khô, gạo, mắm, trái cây, thịt cá.)
- Phòng mạch bác sĩ (bệnh trẻ em, người lớn, chuyên khoa, toàn khoa, ...)
- Tiệm thuốc tây bán theo toa bác sĩ có được sĩ đúng trọng coi. Tiệm thuốc Bác có đủ thứ cao đón hanh tán.....
- Tiệm may áo Việt phục. Tiệm vải bán tú len của Ăng-Lê và Ý đến gấm Nhật, Tàu, lụa Thái.
- Văn phòng bảo hiểm có đại diện của các hãng bảo hiểm nhà, xe, sinh mạng, ..
- Văn phòng địa ốc bán nhà, đất, hàng bán xe.
- Cây xăng tạm sửa xe, sơn, làm đồng, làm máy.
- Tiệm uốn tóc, giặt ui, tiệm sach, tiệm vàng, tiệm bán băng nhạc, ...
- Phong trà mồm mới cuối tuần. Đặc biệt có Queen Bee với sức chứa 500 khách và đủ chỗ đậu 200 xe hơi.

Ngoài những nơi tập chung đông đảo người Việt kê trên, người Việt có nhiều hoạt động với tinh cách hội đoàn. Mọi trường đại học đều có một hội sinh viên Việt Nam. Cứu quan nhân thì có hội của hầu hết các binh chủng, Tin nguong thì có chùa và nhà thờ của thầy, cha Việt. Thỉnh thoảng có tổ chức đại nhạc hội, biểu tình, thi hoa hậu áo dài. Bởi vì dân Việt Nam thích hội hè nên có rất nhiều hội với tên nghe rất lạ tai như "hội ăn trưa"

Nói tóm lại, với dân Việt Nam ở hải ngoại thì San Jose có lẽ là nơi lý tưởng để định cư và sinh sống. Thung lũng Santa Clara không nao nhiệt bằng ở Los Angeles (nơi đóng người Việt thứ nhì trên thế giới sau VN) nhưng đỡ xô bồ, hồn. Khi hậu ở San Jose thì thật là không chê được. Mùa hè không oi ả nung nấu như ở Los Angeles, mùa đông thì cũng chỉ lạnh đủ để các cô mặc áo ấm làm duyên. Thích đi trượt tuyết thì sau ba giờ bốn giờ đồng hồ lái xe là tới hồ Tahoe, nhân tiện có thể đi cheo thuyền và ghé Reno đánh bài cung thường thúc các man, vù trình diễn bởi hàng trăm người mâu đep như tiên giang tràn mà xiêm y đã đánh mất bến bờ suối mộng Ai thích cắm trại thì có đại công viên quốc gia Yosemite hay Redwood (những cây gỗ khổng lồ cao hàng trăm thước sống đã vài ngàn năm). Nhưng người thích cảm giác mạnh có thể đi thử các chuyên xe chạy ngược dấu trên duong ray lở lungan trong không khí ở Great America; Marine World với cá heo, voi, cọp lạc đà chắc chắn sẽ đủ làm vui cho các bạn có em nhỏ trong nhà.

Ngoài những tiết mục kê trên, còn có những món giải trí vô cùng hấp dẫn. Nếu muốn biết thêm chi tiết xin quý bạn gửi thư đến ban biên tập nhờ chuyển lại tôi.

*
* *

Bây giờ có lẽ quý bạn đã có một khai niêm về San Jose. Hy vọng có nhiều bạn ưa thích San Jose dù để tìm hiểu nhiều hơn, và biết đâu có ngày có bạn sẽ quyết định rằng "đất lạnh chim đậu". Nếu các bạn vẫn còn ngần ngại, xin hứa với các bạn là ngoài những tiết mục đã kê trên vùng này còn có những món giải trí vô cùng hấp dẫn (và cam quý bà). Nếu muốn biết thêm chi tiết xin cứ hỏi.

ĐỊNH - CHUNG

| Thành Phố | Dân Số | Lời túc trung bình mỗi gia đình (1979) |
|-------------------|---------|--|
| Campbell (4) | 27,057 | \$ 21,812 dollars |
| Cupertino | 34,015 | 32,466 |
| Gilroy | 21,541 | 21,960 |
| Los Altos | 25,739 | 40,509 |
| Los Gatos | 26,906 | 32,391 |
| Milpitas (2) | 37,820 | 25,913 |
| Morgan Hill | 17,060 | 27,854 |
| Mountain View (3) | 58,555 | 22,642 |
| Palo Alto | 55,225 | 30,022 |
| San Jose (1) | 629,442 | 24,946 |
| Santa Clara (5) | 87,746 | 23,672 |
| Sunnyvale | 106,618 | 25,135 |

1,2,3,4,5 : Các thành phố đông người Việt Nam theo thứ tự

Để dễ so sánh, trong năm 1979 lời túc của San Jose, San Francisco, Austin (Texas) và Houston (Texas) được kê ra như sau :

| Thành Phố | Dân Số | Lời túc trung bình mỗi gia đình |
|-----------------|-----------|---------------------------------|
| Austin, Texas | 345,495 | \$ 14,709 dollars |
| Houston, Texas | 1,595,138 | 18,474 |
| San Franc., CA. | 679,974 | 15,866 |
| San Jose, CA. | 629,442 | 22,886 |

BẢNG TỔNG LƯỢC SỐ 2 : CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC 4 NĂM

| TRƯỜNG | BẰNG CAO NHẤT | SỐ SV. FULLTIME | Các ngành VN theo học đông và được Accredited |
|----------------------------------|---------------|-----------------|--|
| CA., State Univ., Hayward | Cao học | 8,825 | Business, Chemistry, Education, Nursing. |
| Stanford Univ., (Private) | Tiến sĩ | 12,024 | Business, Chemistry, Engineering, Luật, Thuốc. |
| San Jose State Univ. | Cao học | 18,631 | Business, Chemistry, Engineering, Nursing. |
| San Franc., State Univ. | Cao học | 17,953 | Business, Chemistry, Engin., Med. Techn., Nursing. |
| UC, Berkeley | Tiến sĩ | 27,689 | Business, Chemistry, Engin., Luật. |
| UC, San Francisco | Tiến sĩ | 3,819 | Business, Nha, Y, Dược, Tá (Nursing) |
| UC, Santa Cruz | Tiến sĩ | 6,721 | Chemistry |
| Univ. of Santa Clara (Private) | Tiến sĩ | 5,872 | Business, Chemistry, Engin., Luật. |
| Univ. of San Francisco (private) | Tiến sĩ | 5,339 | |

Nhiên khóa 1983 - 84

(*) Britannica 84 year book, part time + Full time.

CHỦ QUYỀN

Nhóm thợ một xú từ ban kia được Hanoi mời thăm quan nhà máy dệt Nam-Dinh. Đi vong hàng Khách hỏi :

- " Thé thi cái máy dệt này ai là sở hữu chủ ? "

Đại diện hàng trả lời :

- Đây là một xú với chính thé công.sản; do đó sở hữu chủ cái máy dệt này là anh em chúng tôi đây.

- Thé thi còn cái máy dệt kia ?

- Cúng anh em chúng tôi làm chủ, làm chủ hết cái kho cái xe cái bơm nước v....v....

Quan khách tấm tắc khen. Ra về được mời lên xe hơi thì ai nấy đều ái ngại. Thay vây đại diện hàng nói rõ : " Chỉ có chiếc xe hơi là của nhà nước chứ không phải của anh em chúng tôi, do đó xin quý vị cứ tuy nghi xíu dung ". Sau đó, hán ta thắc mắc :

- " Vây chỗ bên xú quý ông, tôi chúc hàng xuống ra sao ?

Đại diện quan khách trả lời : " Trái ngược hết ! Bên xú tôi, từ-ban bóc lột triết đê ; máy điện, máy đèn, máy cửa, xuống, hàng kho đều do túi nó làm chủ hết; thô thuyện như chúng tôi chỉ làm chủ được đoc nhất chiếc xe hơi mà thôi ".

VĂN VƯƠNG



Ta nghe sóng vỗ
Bên này đại dương
Thần nhiên
Tường như tiếng vỡ
Túi lòng Dát Mè
Nghìn trùng
Thương đau
Nhưng bọt nước vỡ tan
Những mộng đời hư không
Chìm theo cuộn sóng
Mất tăm

Từng nhánh rong trôi dạt
Từng số kiếp chí mảnh
Cánh đời tha hương
Phận người lưu vong
Nỗi trôi
Mong manh
Mây chiều lô lửng
Lồng quê bâng khuâng
Nửa khung trời xa
Mòn mỏi
Nửa mảnh trời gác
Hèo hon
Thoảng nghe
Mênh mang trong gió
Tiếng dế đồng hơi sương
Lời ca dao mật ngọt
Ru em

Cánh én vút bay ngang
Tin thư van đậm
M่าน mả tình em
Nơi kia ai vẫn đợi
Lòng xa côn thùy chung
Nơi đây
Kiếp tám gỏi lang thang
Gót chân vương mồi
Quán trợ tạm dung
Thương đời anh
Gối chiếc
Nghỉ tình em
Sao dành!
Tiếng quyền lén dốc núi
Tiếng sóng vỗ ngoài khơi
Tiếng ai thăm gọi
Lòng trời
Văn vương

■ NGÔ ĐÚC DIỄM

- Quý dành cho Lá Thủ Ái Huỷ
Bản giao \$US...1,772.80 và SFR.150
Tình hình tên quý ghi trong
LTAH số 28 2,712.88

Thâu thêm
-AH.Nguyễn văn Quý, La..... 50.00
-AH.Châu thành Đức, Va..... 10.00
-AH.Nguyễn văn Hinh, Fla.... 10.00
-AH.Nguyễn thúc Minh, Cal... 10.00
-AH.TU QUÝ..... Cal... 5.00
-AH.Nguyễn hoàng Nhạn, France..... SFR.150
2,797.88 150.

Chi phí ăn loát và gửi
Lá Thủ số 28 1,025.08

Chuyển giao BPT Bắc Calif..1,772.80 \$US và 150 SFR.

- Quý dành Tưởng Trợ Chung
Bản giao \$US....485.35 và SFR.50

Tình hình tên quý ghi trong
LTAH số 28 665.35

Thâu thêm
-AH.Dương hồng Quý, Cal..... 20.00
-AH.Nguyễn hoàng Nhạn, France..... SFR. 50
685.35 50

Gửi giúp 7 Ái huỷ bên nhâ.. 200.00 -
Chuyển giao BPT Bắc Calif.. 485.35 \$US và 50 SFR.

- Quý Tưởng Trợ Cá Nhân
Bản giao BPT Bắc Calif tên quý ghi trong Lá Thủ số 28 số
bạc \$US 90.00 để giúp:
-Chân Lê Hiển con AH. Lê Sáu \$US 20.00 do AH.Bảo trọng Giang
-Đỗ Ngang trộ
-AH.Nhà công Hoè \$US 20.00 do AH. Nguyễn thái Hai tưởng trộ
-Quý AH.Nguyễn thái Diển, Lê thành Trinh, Nguyễn văn Mô
Mai hiệp Thành và Lê minh Tri \$US 50.00 (\$10 mỗi
người) do AH. Lê cảnh Túc tưởng trộ.

Tổng kết bản giao cho Ban Phụ Trách Bắc California :

| | | |
|--------------------------------|---------------|-----------|
| Quý dành cho Lá Thủ Ái Huỷ ... | \$US 1,772.80 | và SFR150 |
| Quý Tưởng Trợ Chung | 485.35 | 50 |
| Quý Tưởng Trợ Cá Nhân | 90.00 | - |

Cộng \$US 2,348.15 và SFR.200

Các chi phiếu gửi Ái Huỷ Lê ngọc Diệp , BPT Bắc California
như sau :

- Chi phiếu của AH.Nguyễn văn Quý, La 50.00
- Chi phiếu của AH.Châu thành Đức, Va 10.00
- Chi phiếu của AH.Nguyễn văn Hinh, Fla.... 10.00
- Chi phiếu của AH.Nguyễn thúc Minh, Cal... 10.00
- Chi phiếu của AH.TU QUÝ..... Cal.... 5.00
- Chi Phieu của AH.Dương hồng Quý, Cal..... 20.00
- Chi phiếu của AH.Nguyễn văn Banh , Ban
Phụ Trách New Orleans bản giao ...2,243.15

Cộng 2,348.15 \$US.

và tiền mặt của AH.Nguyễn hoàng Nhạn,France 200.00SFR.

New Orleans, May 1984.

PHÂN - ỦU

Được tin phu-nhan Ai-Huỷ TRƯỜNG-THÀNH-KHÁN
vừa thất lộc tai BALE. Thành thất chia buồn
cùng Ai-Huỷ và cầu chúc hương hồn Ai-Huỷ
phu-nhan sớm về cõi Chúa.

LTAHCC.

NGÀY MAI PHẢI ĐẾN

Đêm mơ về biển giải
Lúa đầy ngập Trường Sơn
Xác thư như xác lá
Ta về dùng Quê Hương

Đêm mơ về thôn cũ
Giấc thôi hết tham tan
Mái nghèo lên khói ấm
Chiều rộn tiếng dỗ ngang

Đêm mơ về cuối ngõ
Mẹ thôi hết chờ trông
Vườn sau xanh nhung cải
Sân trước đậu hoa vắng

Đêm mơ về trường cũ
Em môi má hồng tươi
Mắt xanh ngồi hy vọng
Quen hết nhung ngậm ngùi

Đêm mơ về phố thị
Cốm màu hết tung bay
Đường xưa vang tiếng nhạc
Em cười trong gió say

Nắng mai vắng như lúa
Đêm ương ngọt câu hờ
Biển xanh tung tóc gió
Thom nức mộng sóng hờ

Bao năm rồi nhục túi
Đêm cắn nỗi cảm hờn
Ngày bùn gan nhớ nước
Hận thù nỗi cao hon

Mai ta về xoá sạch
Tú ngục với công trường
Mai ta về ướm mộng
Hoa nở nụ yêu thương

Mai' ngày mai phải đến
Ta dù chết không lui
Biển mơ thành sự thật
Đảng của mộng cho dài

PHƯƠNG MINH TIẾN

TÌNH HÌNH TÀI CHANH

MỤC 1. - Ai-hữu Nguyễn-Văn-Banh (Ban biên tập New Orleans LTAHCC số 28 và các số trả về trước) đã gửi đến Ai-hữu Lê-Ngọc-Diép (BBT Bắc Cali. LTAHCC số 29 và các số trả về sau) một ngân khoản gồm :

| | |
|--|----------|
| - chi phiếu của Ai-hữu Nguyễn-Văn-Quý, LA. | 50\$ US |
| - " Chợ-Thanh-Duc, VA. | 10\$ |
| - " Nguyễn-Ván-Hinh, FLA. | 10\$ |
| - " Nguyễn-Thục-Hinh, CA. | 10\$ |
| - " Tú-Quý, CA. | 5\$ |
| - " Đường-Hồng-Quý, CA. | 20\$ |
| - " Nguyễn-Văn-Banh | 2243\$15 |

(BBT New Orleans)

Công : 2348.15 US\$

và 200 Fr. tiền mặt của Ai-hữu Nguyễn-Hoàng-Nhận (Pháp). Theo chi tiết nếu trong biên bản bàn giao (trang 54) ngân khoản này được chia ra như sau :

- Nuôi dưỡng lá thư : 1772.80 và 150 FR.
- Tưởng trù chung : 485.35 và 50 FR.
- Tưởng trù cá nhân : 90.00 US\$ gồm :
 - * 20\$ AH. Đào-Trọng-Cuong tưởng trù cháu LE-HIEN con gái AH. Lê-Sáu.
 - * 20\$ AH. Nguyễn-Thái-Hai tưởng trù AH. Hè-Công-Hoe.
 - * 50\$ AH. Lê-Canh-Tuc tưởng trù AH. NGUYỄN-THÈ-DIỀN, LE-THÀNH-TRINH, NGUYỄN-VĂN-MỎ, MAI-HIỆP-THÀNH và LE-MINH-TRI (mỗi người 10\$).

MỤC 2. - Ai-hữu Ta-Huyền (CA.) chuyển đến Ai-hữu Lê-Ngọc-Diép (BBT Bắc CALI. LTAHCC số 29 và về sau) một chi phiếu là 355.00 US\$ gồm :

- Nuôi dưỡng lá thư : 270.00 \$
- Tưởng trù chung : 85.00 \$

(ngân khoản này là kết quả cuộc đóng góp trong buổi họp tại nhà Ai-hữu Ta-Huyền ngày 5-2-1984 sau khi đã trừ đi chi tiêu cho việc tưởng trù cá nhân; chi tiết được đăng trong LTAHCC số 28 trang 33).

MỤC 3. - Ai-hữu Khúc-Dần (Pháp) chuyển đến Ai-hữu Lê-Ngọc-Diép (qua trung gian cháu rể là O. Nguyễn-Tiến-Ich) 140.00 \$ ngày 9-7-1984 với các chi tiết như sau :

| Ai-Hữu | Nuôi dưỡng LT. | Tưởng trù | | Mã-Minh (địa chỉ khong rõ) Đỗ-Nhu-Khuong (-nt-) |
|---------------------------|-------------------|-----------|---------|--|
| | | Chung | Cá nhân | |
| Nguyễn-Trac-Anh (Pháp) | 5\$ | | 5\$ | |
| Lê-Ván-Thận (Pháp) | 20\$ | | 10\$ | Lê-Thanh-Trinh, 1/12 Củ |
| Đỗ-Hữu-Húa (Pháp) | 10\$ | | 10\$ | xá Lù-Gia, T/P HCM |
| Hồ-Dắc-Kinh (Pháp) | 20\$ | 5\$ | | Nguyễn-The-Diên, B 11 |
| Trương-Thanh-Khanh (Pháp) | 20\$ | | | Củ-xá Phú-Lâm, T/P HCM |
| Phan-Văn-Lam (Pháp) | 10\$ | | | |
| Khúc-Dần (Pháp) | 20\$ | | | |
| | 105\$ | 5\$ | 30\$ | Công 140.00 US\$ |

MỤC 4. - Ai-hữu đóng góp tinh đến ngày 15-7-1984.

(Tên các Ai-hữu đã nói ở mục 1 và 3 sẽ không được lặp lại trong danh sách này).

| Ái-Hữu | Lá thờ | Tưởng trào | | Ái-Hữu | Lá thờ | Tưởng trào | |
|------------------------|-----------|------------|-------|---------------------------------|-----------|------------|-----|
| | | Chung | c/n | | | chung | c/n |
| Nguyễn-Manh-Hoàn (CA) | 10 | 10 | - | Lê-Văn-Ký (Norway) | 20 | - | - |
| Tạ-Huyền (CA) | 10 | 10 | 10(1) | Trần-Hồn-Minh (CDA) | 20 | - | - |
| Tòn-Thát-Thiệu (CA) | 10 | - | 10(1) | Phan-Đinh-Tảng (LA) | 20 | - | - |
| Nguyễn-Dinh-Duật (CA) | 10 | - | 10(2) | Nguyễn-Q.-Bé (CA) | 20 | - | - |
| Nguyễn-Xuân-Hoàn (CA) | 10 | - | 10(1) | Nguyễn-Việt-Cường | 20 | - | - |
| Trần-Bát-Nhung (CA) | 10 | - | - | Nguyễn-Van-Phô (CA) | 10 | - | - |
| Ha-Thúc-Giang (CA) | 10 | - | 10(1) | Trần-Thiên-Oai (CA) | 10 | - | - |
| Khuê-Tong-Giang (CA) | 10 | 10 | - | Nguyễn-Xuân-Đan(CA) | 20 | - | - |
| Nguyễn-Ván-Đinh (CA) | 10 | - | 10(1) | Nguyễn-Sí-Tuất (MA) | 10 | 10 | - |
| Trần-Si-Huân (CA) | 10 | 10 | - | Ngô-Khắc-Trâm (CA) | 10 | - | - |
| Lê-Mông-Hùng (CA) | 10 | - | 10(1) | Lê-Tiêm (CA) | 20 | - | - |
| Phan-Viết-Hoàng (CA) | 10 | 10 | - | Châu-Phong-Quan(CA) | 15 | - | - |
| Lai-Aph-Tai (CA) | 10 | - | - | Đinh-Gia-Bai (CA) | 20 | - | - |
| Nguyễn-Xuân-Mông (CA) | 10 | - | - | Nguyễn-Xuân-Hiếu(TX) | 15 | - | - |
| Trần-Hữu-Tát (CA) | 10 | - | 10(1) | Trần-Nhi-Khanh (CA) | 20 | - | - |
| Trần-Kim-Ngân (CA) | 10 | - | - | Hoàng-Ngoc-Ẩn (LA) | 20 | - | - |
| Ly-Dái (CA) | 10 | - | 10(3) | Ong-Ngọc-Ngoan (LA) | 10 | - | - |
| Phan-Ván-Ba (TX) | 10 | - | - | Đoan-Hữu-Khai (CDA) | 10 | - | - |
| Vũ-Kim-Chu (TX) | 20 | - | - | Châu-Thanh-Đức (VA) | 10 | - | - |
| Nguyễn-Si-Tin (VA) | 10 | 10 | - | Châu-Thanh-Đức (VA) | 10 | - | - |
| Ai-Van (CA) | 10 | 10 | - | Chau-Thanh-Đức (VA) | 10 | - | - |
| Vé-Hiếu-Trung (CA) | 10 | 10 | - | Vé danh (Canada) | - | 120 | - |
| Lê-Dáć-Ngà (CA) | 20 | - | - | (nhó AH. Ai-Ván chuyen giao) | | | |
| Dương-Mai-Huống (CDA) | 30 | - | - | Cong : | 610 | 245 | 100 |
| Nguyễn-Dáng-Thịnh (CA) | 10 | - | 10(1) | | | | |

(1) tưởng trào AH. Đỗ-Thiền-Dương ở VN = 80.00 US\$
(2) tưởng trào AH. Nguyễn-Dinh-Bón ở VN = 10.00 US\$
(3) tưởng trào Nguyen-Hiếu-Hy ở VN = 10.00 US\$

TỔNG KẾT

| | Nuôi dưỡng LTAHCC | Tưởng trào chung | Tưởng trào cá nhân |
|----------------|----------------------|---------------------|-------------------------|
| Mục 1 US FR | 1772.80 150.00 | 485.35 50.00 | 90.00 |
| Mục 2 US | 270.00 | 85.00 | |
| Mục 3 US | 105.00 | 5.00 | 30.00 |
| Mục 4 US | 610.00 | 245.00 | 100.00 |
| | US FR | 2457.80 150.00 | 820. 35 50.00 |

Tưởng trào cá nhân 220.\$ được dành ra như sau :

- 1/ Cố LÈ-HIỀN (con AH. Lê-Sau) 20.00 US\$
- 2/ AH. HA-CÔNG-HOE 20.00
- 3/ - NGUYỄN-THE-DIEN 10\$ + 10\$ = 20.00
- 4/ - LÈ-THANH-TRINH 10\$ + 10\$ = 20.00
- 5/ - NGUYỄN-VĂN-MỎ 10.00

| | |
|-----------------------|---------------|
| 6/ - MAI-HIỆP-THANH | 10.00 |
| 7/ - LÊ-MINH-TRI | 10.00 |
| 8/ - MÃ-MINH | 5.00 |
| 9/ - ĐÔ-NHƯ-KHƯƠNG | 5.00 |
| 10/ - ĐÔ-THIEN-DƯƠNG | 80.00 |
| 11/ - NGUYỄN-DINH-BÔN | 10.00 |
| 12/ - NGUYỄN-HIỀU-HY | 10.00 |
| Công | <u>220.00</u> |

- * Các chi phiếu đến BBT trước ngày 15-7-1984 được cashed vào cuối tháng 7-1984.
Nếu chi phiếu quý Ai-Hữu bị cashed vào lúc này mà tên không thay trên danh sách,
xin sao chi phiếu mặt trước và mặt sau gởi về BBT để tiện việc kiểm soát lại.
* Các chi phiếu đến sau ngày 15-7-1984 sẽ được trình bày trong LTAHCC số 30.
* Chi phí cho LTAHCC số 29 sẽ được trình bày trong LTAHCC số 30

BBT.



TRÂN TRỌNG BÁO TIN LỄ THÀNH HÔN :

- TRƯỜNG-QUỐC-THỦY, trưởng-nam Ái-hữu Trương-Nhủ-Bích (Pháp)
- TRẦN-SĨ-CHƯƠNG, trưởng-nam Ái-hữu Trần-Sĩ-Huân (CALI)
- PHAN-THỊ-PHƯƠNG-LAN, trưởng-nữ Ái-hữu Phan-Ngọc-Cô (CALI)
- LÊ-KIM-BIÊN, trưởng-nữ Ái-hữu Lê-Ngọc-Diệp (CALI)
- Ái-hữu HUỲNH-KIM cùng (chị) Ái-hữu DƯƠNG-MAI-HƯƠNG (CANADA)

Mừng các Ái-hữu con cái lớn khôn và cầu chúc có dâu chú rể

TRĂM NĂM HẠNH PHÚC .

LTAHCC số 29



BUỔI HỘP AHCC DÀI NHẤT

Sau lần gặp gỡ của AHCC Montreal, hai AH. HUỲNH-KIM số câu Mỹ-Thuân và DƯƠNG-MAI-HƯƠNG Ty Hải-Đặng Hải Hiếu đã quyết định họp tay đôi trọn đời.

Buổi họp khai mạc tại thánh đường Fairmount St. Giles, Outremont, Quebec; lúc 15 giờ 30 ngày 10-6-1984 và kéo dài BA VẦN SAU NGÀN ngày.

Câu chúc hai bạn KIM + HƯƠNG Thành Công - Hạnh Phúc.

Các bạn "nội trú lâu" tại trường CDCC từ 1957 đến 1961.

HỘP ÁI-HƯU CÔNG CHANH BẮC CALI.

- Ngày : 5-5-84 từ 10 giờ đến 3 giờ chiều.
- Địa điểm : Nhà Ái-hữu Trần-Hữu Tát.,
- Tham dự : Nguyễn-Manh-Hoàn, Ta-Huyền, Nguyễn-dáng-Thinh, Tôn-Thật-Thieu, Nguyễn-Dinh-Duật, Nguyễn-Xuân-Hoàn, Trần-Bát-Nhưng, Hà-Thúc-Giang, Khuu-Tông-Giang, Nguyễn-Van-Đinh, Trần-Si-Huân, Lê-Mộng-Hùng, Phạm-Viết-Hoàng, Lai-Anh-Tai, Nguyễn-Xuân-Kóng, Trần-Hữu-Tát, Lê-Ngọc-Diép, và quý vị phu nhân.
- Đề tài :
 - * Tin tức : Một Ái-hữu cho biết được tin Ái-hữu Ma-Minh đến Bangkok và đã đi rồi. Xin quý ái-hữu nào rõ tin tức hơn cho biết chi tiết.
 - * Tưởng trỏ : Ai-hữu TA-HUYỀN đứng ra phụ trách việc tưởng trỏ. Tưởng trỏ Ai-hữu Đô-Thiên-Duồng, Nguyễn-Văn-Bô và Nguyễn-Huy-Tiến được ban đến. Đồng góp như liệt kê trong "tinh binh tài-chánh" trang 55.
 - * Lá thư : Đề giam chỉ cho việc in và gửi lá thư, buổi họp đồng ý các việc như sau đây :
 - Lá thư sẽ gửi bằng bưu điện theo phuong tiện rẻ tiền nhất (ngoại nước Mỹ, vẫn gửi bằng Air Mail như thường lệ).
 - Lá thư sẽ gửi miễn phí đến các Ái-hữu đã đến nơi định cư không quá 2 năm tinh đến ngày phát hành.
 - Lá thư sẽ gửi miễn phí đến các Ái-hữu không có địa chỉ liên lạc với bạn bè Biên Tập qua 2 năm tinh đến ngày phát hành.
 - Bởi với các Ái-hữu cách nay 2 năm không liên lạc gì với Lá Thủ, Ban Biên Tập sẽ thõi riêng cho họ và chỉ gọi Lá Thủ khi liên lạc được tái lập.

TƯỞNG TRỎ

- 1- Sau đây là danh sách các bạn Công-Chánh cần được cứu trợ.
- 2- Quý Ái-hữu có thể chuyên thắng cho đường sá hay nhờ BBT đường kim lo liệu theo thẻ thúc ghi ở 4.
- 3- Ngoài nhu cầu tài chính, BBT cần quý Ái-Hữu giúp đỡ, các việc sau đây :
 - * Xem bài "Gửi tiền về VN" trang 40 để thâu hiểu vấn đề.
 - * Thông báo các địa chỉ thiếu sót.
 - * Mách nước phuong thức chuyên sáu giúp đỡ cho huu hiếu.
 - * Y kiến về điều hành quy tưởng trỏ.
 - * Tình nguyện phụ giúp.
- 4- Điều hành quy tưởng trỏ chung theo đường lối trình bày trong "TƯỞNG TRỎ, bài toán nhiều đáp số!" (lá thư này) được tạm áp dụng như sau, trong khi chờ đợi bô khuyết :
 - * Tên người cần được cứu trỏ sẽ nằm trong danh sách cứu trỏ 2 số LT liên tiếp. Sau đó tên được rút khỏi danh sách ít nhất 1 năm ; ngoại trừ trường hợp khẩn cấp.
 - X\$ là tiền quyền được cho đường sá.
 - a) Nếu X\$ trên 100\$ US, quý tưởng trỏ chung sẽ không phụ gi ca.
 - b) Nếu X\$ dưới 100\$ US nhưng trên 50\$, quý tưởng trỏ chung sẽ phụ thêm tối đa một số tiền bằng 100 - X\$.
 - c) Nếu X\$ dưới 50\$ US, quý tưởng trỏ chung sẽ phụ thêm tối đa một số tiền bằng X\$.
 - Trường hợp (a) và (b) Ban Biên Tập sẽ lo liệu gửi.
 - Trường hợp (c) người đề nghị cứu trỏ sẽ tự lo liệu việc gửi.
 - Mọi việc sẽ được phúc trình trong Lá Thủ kế tiếp.
- * Danh sách được lập trên căn bản: "Nhận ra sao, đăng y vậy." (Không thêm, không bớt.)

| NGƯỜI CẦN ĐƯỢC GIÚP | | Ái-Hữu đế nghi giúp | Tiền quyên được đến nay |
|-------------------------|--|-----------------------------------|----------------------------|
| TÊN | ĐỊA - CHỈ | | |
| TRƯỜNG-DINH-TÀI | 349/147 Lê-Dai-Hành Q.11. T/P HCM | BBT. New Orleans | 0 |
| PHÙNG-DŨC-BẮNG | Không rõ địa chỉ | " | " |
| NGUYỄN-VĂN-MỘ | " | " | 10\$ |
| NGUYỄN-DINH-DÔNG | " | " | 0 |
| BÙI-NHỰ-TIẾP | " | " | " |
| NGUYỄN-HẠNH | (Đà-nẴng)" | " | " |
| NGUYỄN-HUÃ-KIEU | Không rõ địa chỉ | " | " |
| NGUYỄN-VĂN-VĨNH | (Dalat) " | " | " |
| NGUYỄN-VĂN-NGÂN | (Dalat) " | " | " |
| HỒ-DÃNG-LÊ | " | " | " |
| VĨNH-DAO | " | " | " |
| LÊ-MINH-TRÌ | " | " | 10\$ |
| HOÀNG-DINH-KHOI | 19/58 Nguyễn-Hữu-Canh Tân-Dinh, Q.1 | ..và L.C. Túc BBT. New Orleans | " |
| NGUYỄN-VĂN-TRƯỜNG | 331/2C Nguyễn-Ván-Trỗi Q.3 | " | " |
| NGUYỄN-VĂN-TUI | " | " | " |
| NGUYỄN-CÔNG-MIENG | " | " | " |
| TRẦN-BA-QUYEN | " | " | " |
| NGUYỄN-THANH-THUY | " | " | " |
| TA-VĂN-HỒNG | " | " | " |
| DUƠNG-HAO-HỒN | " | " | " |
| VĨNH-QUY | " | " | " |
| NGUYỄN-HUÃ-THÂN | " | " | " |
| Chí HUỲNH-TÂN-KHIEM | " | " | " |
| Chí NGUYỄN-VĂN-GÃNG | " | " | " |
| TRAN-NGOC-RIM | " | " | " |
| LÊ-VĂN-TỐT | " | " | " |
| NGUYỄN-BỘ | " | " | " |
| LÊ-VĂN-BÃNG | " | " | " |
| NGUYỄN-VĂN-XUÃN | " | " | " |
| ĐINH-VĂN-PHÙNG | " | " | " |
| HUÃ-XUÃNG-VÃN | " | " | " |
| LÊ-THANH-TRÌNH | " | " | " |
| Chí HÃ-VAN-UT | " | " | " |
| TRẦN-VĂN-THO | " | " | " |
| Thàn Mẫu Ng.X. PHƯƠNG | " | " | " |
| NGUYỄN-HUY-TIỀN | " | " | " |
| NGUYỄN-THI-NGOC-HOA | 178 A Hai Bà Trưng, | " | " |
| vợ AH. XUÃNG (Hoa-xa) | Không rõ địa chỉ | " | " |
| NGUYỄN-HUÃ-PHU (Hoa-xa) | 5 Le-Lai, Q.1 | " | " |
| NGUYỄN-XUÃN-THIỀN | Không rõ địa chỉ | " | " |
| LÊ-DINH-SAU | " | " | " |
| BUI-THIỀN-THANH | " | " | " |
| LÊ-TRUNG-THU | " | " | " |
| NGUYỄN-NGOC-DUONG | " | " | " |
| ĐÔ-THIỀN-DUONG | Không rõ địa chỉ | Ai-Hữu Bắc CALI | 80\$ |
| NGUYỄN-DINH-BÔN | " | Nguyễn-Dinh-Duật | 10\$ |
| MÃ-MINH | " | Nguyễn-Trắc-Anh | 5\$ |
| ĐÔ-NHỰ-KHƯƠNG | " | Nguyễn-Trắc-Anh | 5\$ |
| NGUYỄN-THÈ-DIEN | " | Lê-Canh-Túc | 20\$ |
| Lê-Hiển con AH. LÃ-SAU | " | Đào-Trọng-Cường | 20\$ |
| HÃ-CÔNG-HOE | cùng d/c Hà-Trọng-Minh | Nguyễn-Thại-Hai | 20\$ |
| MAI-HIỆP-THÀNH | Không rõ địa chỉ | Lê-Canh-Túc | 10\$ |

| | | | |
|--|--|------------------------------|--------|
| UNG-SƠ TRƯỜNG-THÈ-HIỀN + TRẦM-DINH-THO | Barrack 7 Zone 1 Yayasan Karya PO. Box 5 Tansung Pinang Rian Indonesia; đè tên Trần-Đinh-Tho BM 10481 Bldg 908 A P.L.P.C. PO. Box 7635 MIA, Morong Balaan Philippines | Bưu-Hiệp Đường sù dè nghi | O " |
| TRẦN-CHÂN-GIANG + HA-TRÔNG-MINH | | Đường sù dè nghi | " |

Thay Đổi Địa Chỉ: (Dùng chung với LTAHCC 27 và 28.)
(Các Ai Huu mới định cư, liên lạc với LT. để lấy danh sách toàn thể.)

- TÙ-QUÝ : 8997 Gainsboro Way, Sacramento, CA 95826
- NGUYỄN-HOÀNG-NHAN : 5 Rue Blaise Pascal, 78200 Mantes-La-Jolie, France.
- NGUYỄN-THÚC-MINH : 1461 N. Wall Ave. San Bernardino, CA. 92404
- QUẠCH-VĂN-ĐỨC : Barrack 7 Zone 1 Ya-Yasan Apta Karya, PO Box 5
Tansung Pinang Riau, Indonesia.
- TRƯỜNG-THÈ-HIỀN : - n/t -
- TRẦM-DINH-THO : - n/t -
- HOÀNG-NHƯ-GIAO : 120 Cosburn Ave., # 203 Toronto Ontario M4J-2L8 Canada.
- NGUYỄN-VĂN-HINH : 1202 33th Street N.W. Winter Haven, FL. 33880.
- BÙI-HUU-LÂN : 130 bis/15 Lý Chính Thắng, Q.3, TP Hồ Chí Minh, VN
- LE-VĂN-KÝ : Traneveien 9 - 1555 Son, Norway.
- PHUNG-ĐỨC-BẮNG : 31 Bên Hoàng sỹ Khai, Q. 8, F 19, TP Ho Chi Minh
- BÙI-THIỀN-THANH : 67/17 Hoang Hoa Thám, P.6, Q. Bình Thạnh, HCM.
- TRẦN-VĂN-LONG : 721 S. Garland Ave. # 110, Los Angeles, CA. 90017
- PHAM-HUỐC-VINH : 1890 Croissant Sauve Bross Ave D Quebec, Canada J4 X1L1
- LUU-NGOC-THUẬN : 5304 Jeanne Mance, Montreal PQ H2V4K4
- HA-THỤC-GIANG : 27718 Mandarin Ave., Hayward, CA. 94544.
- NGUYỄN-XUÂN-HOÀN : 544 e., 14th Street # 4, Oakland, CA. 94606
- MAI-ĐỨC-PHƯỢNG : C/O NGUYỄN XUÂN HOÀN
- PHAM-VIỆT-HOANG : 32539 Karen Ct., Union City, CA. , (415) 471-4211
- LÊ-DÁC-NGA : 38800 Hasting St. # 58, Fremont, CA. 94538
- CHÂU-PHONG-QUANG : 1533 Berkeley Way # 1, Berley, CA. 94703
- LY-ĐÃI : 4209 Balboa Dr., Liverpool, NY. 13088
- NGUYỄN-SY-TIN : 323 N. Thomas St. # 1, Arlington, VA. 22203, (703) 276-1961
- NGO-KHAC-TRAM : 834 Vinton Ct., Thousand Oaks, CA. 91360
- LÊ-PHU-QUYEN : Không còn ở 13201 Magnolia St. , Garden Grove, CA. 92649
(714) 636-6627, sẽ chuyển về San Jose : chưa có địa chỉ,
đừng gửi báo.
- NGUYỄN-THÁI-HAI : 5843 N. Vincent Ave., Minneapolis, MN. 55430, (612)560-4011
- HỒ-DÁC-KINH : 18 Rue d'Italie, Marseille.13006 , France. (Truong Ty
CC Vũng-Tàu).
- LÊ-TIỀM : 7926 CHASTAIN Ave., RESEDA, CA. 91335 ; (818) 345-1919
- PHAM-NGUYỄN-HANH : 2027 SOUTH MILL Apt. # 6 ; KANSAS CITY, KS. 66103
- HUYNH-VĂN-HUÂN : 1637 BORDEAUX Ave. ; STOCKTON, CA. 95210; (209) 473-2540
- TRẦN-HỒN-MINH : 320 AWDRAS ST. ; D.D.O. PQ H9B1R8 ; CANADA ; (514) 683-6675
- HA-NHƯ-TUONG : SAN LUIS OBISPO ; P.O. BOX 12126 ; CA. 93406 ; (805) 543-6220
- NGUYỄN-MẠNH-ĐIỂM : 2800 SOUTH SAGINAN Apt. # 6 ; MIDLAND, MICHIGAN 48640
(517) 832-2664
- TRẦN-NHI-KHANH : 2021 STACEY CT., WEST COVINA ST., CA. 91792 ; (818) 810-6087
- TRẦN-CHÂN-GIANG : BM 11097 BLDG 110 A ; PRPC P.O. BOX 7635 MIA
MANILA , PHILIPINES
- HA-TRÔNG-MINH : BM 10481 BLDG 908 A ; PRPC P.O. BOX 7635 MIA
MANILA , PHILIPINES
- VU GIAN : 2382 Rue OLIVIER-ROBERT, MONTREAL, QUEBEC, CANADA H2K2C5

KHUU-TONG-GIANG : 1854 GRENADINE WAY, SAN JOSE, CA. 95122
(408) 287-8499

TRUONG-QUANG-TINH : 1621 George Washington Way # A4, Richland,

WA. 99352 ; (509) 946-1593

VU-GIAN ; 2382 Rue Olivier Robert, Montreal, Quebec, Canada H2K2C5

AH. TRƯỜNG QUANG TÌNH. (WA)

(WA.) Richland hoi nay thật vắng vẻ, anh em CC tan hàng gần hết, người chót, move khỏi Richland là anh Thông, vừa có việc ở gần Seattle; còn lại đây chỉ có 3, anh em; Anh Ngo, Bảo và tôi, có lẽ Anh Ngo và Bảo thì còn lưu lại đây chưa biết, tôi khi nào, riêng tôi chắc phải chạy quanh múa, chưa biết đi đâu, đây là cái khó của anh em làm hàng tú không, làm sao ổn định được. Mong sao kinh tế Mỹ khá khá hơn, các nhà máy ở đây mờ của hoạt động lai để anh em tu về lại đây đóng đảo như xưa.

AH. VU-GIAN (CANADA 7-84). Chung tôi vừa tới Montreal cung toan the già dinh. Anh Huynh-ván-An, khi đọc Văn nghệ Tiên Phong thấy tôi nhăn tim anh Trường-dinh-Huân, đã viết thư cho tôi, giới thiệu và cho địa chỉ của La Thủ Ái-Huu Công-Chánh. Sau 11 năm làm việc với Esso từ 1973, khi ra đi tới Canada, chúng tôi không còn được Esso giúp đỡ cho công việc hay trợ cấp cho một thời gian vì honoir rắng việc qua đã quá lâu nên quên dần đi, không như mấy người đi du học năm 1975, nên tôi nay đã gần 3 tháng mà chưa có công việc làm. Cái khó cho tôi là vào interview may chở ở Canada là experience au Canada, kha năng và kỹ-thuật thì được, nhưng không biết một tigi ye luật lệ Canada, họ só minh khi làm việc gày đồng châm mà không biết thi khó khăn thêm chò họ. Vậy mong anh em giúp cho.

Chúng tôi không có măc cảm hay đòi hỏi gì, chỉ xin việc làm kể cả việc lương tôi thiếu tại Montreal. Bà Xã tôi thi trước đây đã học Cours de Commerce ở Marie-Curie sau đó làm tại ngân hàng Việt-Nam Thương-Tín gần 25 năm. Vậy chò nao anh em có giới thiệu được việc làm cho 2 chúng tôi xin chỉ dẫn và giới thiệu cho.

BBT.- Mung Ái-hu్ và gia dinh đã tìm được tự do. Quý Ái-hu్ ở Montreal, nói riêng và Canada nói chung xin liên lạc với AH VU-GIAN để giup đỡ tinh thần và vật chất.

Đúng bén tâm đến việc "nuôi dưỡng" Lá Thủ khi chưa có công ăn việc làm.

Interview hằng 50 nỗi, gấp hằng trăm lá đơn xin việc là sự thường tinh. Cố gắng và cố gắng.

Chúc mọi sự may mắn đến với Ái-hu్ và Gia-dinh.

HỘI CHUYÊN VIÊN KỸ THUẬT VIỆT NAM

ĐƯỢC THÀNH LẬP

(TRÍCH BÁO TAY-PHÁI SỐ 4 NGÀY 23.7.84)

Vào lúc 4 giờ chiều ngày 01-7-1984 một buổi họp mặt đầu tiên được tổ chức Ban Văn động thành lập Hội Chuyên Viên Kỹ Thuật Việt Nam. Thành phần tham dự đông đủ quý anh chị trong các ngành khác nhau gồm: Y khoa, Khoa học, Kỹ thuật, Luật pháp, Hành chính, Văn hóa Giáo dục, Kinh tế Tài chính, và Nông nghiệp v.v...

Buổi họp được đặt dưới sự chủ tọa của Giáo sư Nguyễn Tư Mô. Toàn thể anh chị tham dự đã quyết định như sau:

I- Hội được thành lập lấy tên là HỘI CHUYÊN VIÊN KỸ THUẬT VIỆT NAM (Vietnamese Professionals Association).

2- Tổ chức hoạt động dựa trên căn bản:

- Góp phần tích cực phục vụ công đồng Việt Nam hải ngoại qua các lãnh vực chuyên môn và nuôi dưỡng tinh thần phục quốc.

- Nghiên cứu hoạch định và soạn thảo các chương trình xây dựng và phát triển mọi ngành nghề cho nước Việt Nam trong giai đoạn tái thiết.

3- Một ban chấp hành lâm thời đã được bầu ra, có trách nhiệm trong vòng sáu tháng để tổ chức đại hội chuyên viên kỹ thuật Việt Nam.

Ban Chấp hành lâm thời Hội Chuyên Viên Kỹ Thuật Việt Nam như

sau:

- Hội trưởng: Anh Trần Hữu Thế
- Phó Hội trưởng: Anh Nguyễn Quang Huy và BS Nguyễn Minh Như
- Tổng thư ký: BS Đoàn Trọng Thiệu
- Thủ Quỹ: Anh Cao Đức Thị

Ủy viên các khối Kỹ nghệ. Y tế Giáo dục, Kinh tế Tài chính, Hành chính Quản trị, và Nông nghiệp gồm các anh: BS Phạm Gia Côn, BS Bùi Hữu Phước, BS Hoàng Kim Huy, GS Lưu Trung Khảo, Nguyễn Bảy, Nguyễn Ngọc Mi, Lê Văn Hồng, Phạm Ngọc Lân, Phạm Huyết Cửu, Nguyễn Văn Cung, Nguyễn Phước Hiếu, Đặng Hiển Đại, Trần Huỳnh Châu, Nguyễn Văn Long.

Trong chiều hướng phục vụ công đồng Việt Nam và đất nước, Hội sẽ thay đổi gọi sự tiếp tay và tham gia với toàn thể các anh chị chuyên viên